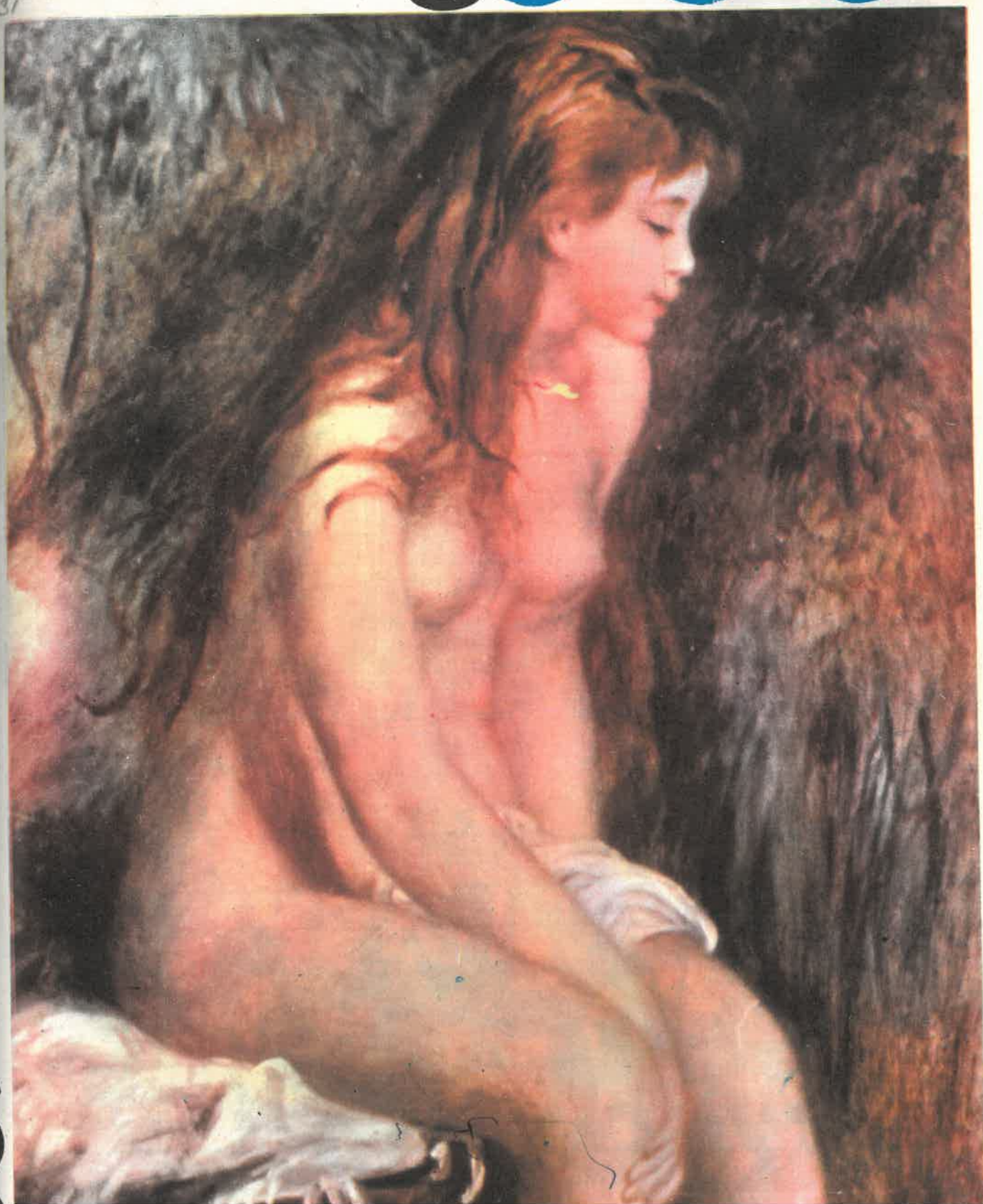


ĐÔI GÓC gia đình



5077
531
12

101

ĐỜI

101

1 ĐẶC BIỆT : GIA ĐÌNH S O S.

- GIA ĐÌNH, MỘT NỀN TẢNG ĐANG SỤP ĐỔ ? vương hữu bột
- NHÌN LẠI NĂM NĂM ĐẶC TRÁCH GIA ĐÌNH : trùng dương
- GIA ĐÌNH TAN RÃ : đời
- THẾ HỆ LON GIẾT CHA : Mishima

2 CHÍNH TRỊ

- CỘNG SẢN ĐÃ XUỐNG NƯỚC TẠI BA LÊ NHUNG... : lý đại nguyên
- TƯƠNG QUAN LỰC LƯỢNG NGÀ MỸ : hoàng văn đức
- DỰ NGÔN, NGHI VẤN VÀ CHÂM NGÔN : cạc sý

3 VĂN NGHỆ

- CẢNH HOA CHÙM GỬI : quỳnh dao
- BẾN MÙA NGẦU : cung tích biên
- NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON : NG. ĐỨC QUANG (6) phạm nga
- HAI CON CHÓ CON : iê đê
- HƯỚNG ĐẠO 40 NĂM VỀ TRƯỚC : trần văn khác
- GIA NÔ KÝ SỰ : kiều phong

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI ● ĐỜI MUÔN MẶT ● SINH HOẠT NHÓM HTN ● CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỜI ● MỘT VÒNG THẾ GIỚI ● SÁNG KIẾN MỚI - SẢN PHẨM MỚI

ĐỜI ● NĂM THỨ BA ● SỐ 101 ● TUẦN LỄ TỪ 23-9-1971 ĐẾN 30-9-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



TÁNG ĐÁ NGÀM

Theo truyền thống của tuần báo Đời, chúng tôi chọn những chủ đề có chất văn hóa, xã hội xen lẫn với những chủ đề có chất chính trị, thời sự.

Trong lúc có những biến cố thời sự sôi nổi như lúc này, chúng ta thường chỉ quan tâm đến các bộ mặt nổi. Thiệu và Kỳ, Minh và Bunker, Mc Govern và Nixon v.v... Ngày 3 tháng 10 có hay không có bầu cử, ông Thiệu ở hay đi, sẽ có biểu tình chăng? có đảo chính chăng?

Những câu hỏi theo sát với thời cuộc đó đủ làm cho chúng ta bối rối, và ta quên những tảng đá ngầm trong dòng sông của lịch sử. Tại khúc quẹo của dòng sông, nước xoáy, những bèo bọt nổi lên trên không nguy hiểm bằng những tảng đá ngầm nằm dưới đáy. Con thuyền chúng ta đi có thể vỡ tan tành.

Một trong các tảng đá ngầm nguy hiểm đó là sự tan rã của gia đình Việt Nam hiện đại.

Cứ là biến cố lịch sử có ý nghĩa nhất ở Á Châu trong vòng nửa thế kỷ nay chính là sự tan rã của hệ thống đại gia đình, với ý thức hệ Khổng Giáo, bị thay thế bằng hệ thống gia đình nhỏ theo chủ nghĩa cá nhân Tây Phương.

Mà chính hệ thống gia đình nhỏ đó cũng đang bị tan vỡ nốt, vì bị tấn công bởi xã hội đô thị hóa, tấn công bởi sự phát triển kinh tế, kỹ thuật quá mau lẹ, và sự xâm lăng văn hóa với các phương tiện truyền thông đại chúng tân tiến.

Đây không phải là cuộc xung đột giữa cha mẹ với con, giữa vợ với chồng, mà là cuộc xung đột giữa gia đình và xã hội.

Trong số báo này, các bài phần chủ đề đặc biệt chú trọng tới khía cạnh giáo dục của gia đình. Những chính sách văn hóa, kế hoạch mở trường... đều vô ích khi đơn vị giáo dục căn bản cho một người là gia đình, để đào tạo một đứa trẻ thành một người lớn, để bảo tồn những giá trị nhân bản và giá trị dân tộc đơn vị giáo dục căn bản đó bị bỏ rơi cho tan rã.

Tầng đá ngầm này bây giờ đã nguy hiểm, lại càng nguy hiểm hơn nữa khi chiến tranh chấm dứt và chúng ta đang sống trong một «thời kỳ hậu chiến», với tất cả các giá trị bị băng hoại, như sống trong một căn nhà không có nước và không có cả nền móng.

Thực hiện chủ đề này, chúng tôi ước mong các nhà trí thức và các người có trách nhiệm sẽ chia sẻ mối lo âu về vấn đề trên để tìm cách giải quyết.

ĐỜI

Mặt trận Lờ Sờ Bờ

Xem chừng ông Thiệu càng bị dư luận chê, bị báo chí chỉ trích thì lại càng ăn chắc 4 năm nữa. Chẳng thế mà nhiều đoàn thể lớn, nhiều nhân vật lớn đã bắt đầu đi đêm với ông Thiệu. Đoàn thể lớn như Ấn Quang. Nhân vật lớn như cựu Trung tướng Trần Văn Đôn. Những chính khách thâu triệt hậu trường chánh trị cho rằng Ấn Quang đi đêm với chánh quyền từ khuya rồi: do đó mới có vụ Ấn Quang rút sự ủng hộ đối với tướng Big Minh, làm Big Minh lở tầu. Do đó mới có vụ chia ghế ngấm Hạ viện, chánh quyền ăn gian dùm cho một số gà Ấn Quang trúng cử, chánh quyền tới phút cuối bỏ rơi một số gà của mình tại miền Trung để nhường chỗ cho gà Ấn Quang, khiến gà chánh quyền kêu oai oái. Cho nên, đối với vụ độc diễn của ông Thiệu, Ấn Quang nếu có phản đối cũng chỉ phản đối lấy lệ, để che mặt thể diện thôi. Còn nhân vật lớn Andre Đôn thì đi đêm một cách lỏ lỏ hơn. Không kin đáo như Ấn Quang. Chẳng thế mà tướng Đôn đã không úp mồm đứng dưới trường ông Thiệu bằng cách ca ngợi lời tuyên bố của 2 ứng cử viên Thiệu Hương là hết sức hay ho! Khiến Lý quý Chung mĩa mai tiền đoán rằng nhất định ông Đôn sẽ làm chủ tịch Hạ viện, sẽ biến thành một Nguyễn bá Lương thứ hai.

Phe đối lập thế là chỉ còn có mặt trận Lờ Sờ Bờ. Mặt trận Lờ Sờ Bờ là cái gì? Là mặt trận Lương Sơn Bạc. Số là gần đây, Đâu Gối vừa đưa ra đề nghị là 5 đoàn thể lớn (cũng lớn!) là nhóm Hà thúc Nhơn, hội Thương phở bình, nhóm Nghĩa Thực Quảng Ngãi, nhóm Đời, nhóm Sóng Thần kết hợp, thống nhất hành động trong một mặt trận lớn (cũng lớn!) lấy tên là Mặt Trận Lương Sơn Bạc. Mặt trận Lương Sơn Bạc vì các thủ lĩnh của các nhóm, các hội này, đều là những tay chọc trời khuấy nước, uống máu tham những không biết tanh! Nghe đầu ông Thiệu cũng định mua chuộc Mặt Trận này, cho Mặt Trận đỡ một số tiền cho họ cầm đi. Niềm bán khoán duy nhất của ông Thiệu là: cho họ tiền thì họ dám đỡ, nhưng đỡ rồi họ vẫn tiếp tục chươi, thì thật mất tiền toi!



KHA TRẦN ÁC

Kỳ lân xuất hiện, thiên hạ thái bình

Đầu Gối ăn cần cần dặn bạn đọc điều dưới đây:

Ngày 24-9, bạn nhớ dặn người đưa báo, chiều 25 đưa tờ Sóng Thần, số ra mắt, cho bạn. Bạn nhớ đòi cho được bức phụ bản tặng bạn đọc. Vì bức phụ bản này là một công trình nghệ thuật vô giá, bạn dù khó tính đến đâu, bạn cũng phải thừa nhận bức tranh thật tuyệt đẹp. Bức tranh đó không phải do một họa sĩ Việt Nam vẽ, mà là do đệ nhất danh họa thế giới Picasso vẽ, để riêng tặng báo Sóng Thần làm phụ bản tặng độc giả. Đặc biệt, phụ bản có 8 chữ Hán «Kỳ lân xuất hiện, thiên hạ thái bình» do Thượng Tọa Thích Đức Nhuận viết, nét bút thật rồng bay, phượng múa. Không kể giá trị nội tại của bức tranh, bạn cần có bức tranh đó để treo trong nhà, vì nhất định bức tranh sẽ mang sự hên tới cho bạn. Thiếu bức tranh là thiếu tất cả.

Giải pháp Bảo Đại.

Sóng Thần sẽ trình bày căn cứ những giải pháp hòa bình có thể áp dụng trong những ngày tháng sắp tới. Bắt đầu là giải pháp Bảo Đại, chấm dứt là giải pháp 4 không. Đặc biệt số ra mắt trình bày giải pháp Bảo Đại sẽ rất đầy đủ, có bài phỏng vấn BD, phỏng vấn các chính khách, các tầng lớp dân chúng về giải pháp Bảo Đại. Có hình Bảo Đại, Nam Phương Hoàng Hậu, Bảo Long, Phương Mai và cả thủ bút của Bảo Đại,

Bạn nhớ đón coi, và cổ động mọi người đón coi Sóng Thần số ra mắt kỳ lạ làm.

Chơi được

Chê hoài chính quyền, cũng phải khen chính quyền một phát cho công bằng. Khen rằng: Chính quyền chơi Mc Govern «được» lắm. Ít ra cũng làm Mc Govern hiểu thế nào là một chính quyền dân chủ (!) ở một nước nhược tiểu. Nghe nói, trong cuộc họp tại Dòng Chúa Cứu Thế, ứng cử viên Tổng Thống Hoa Kỳ tương lai, đã phải chạy vào cầu tiêu để ăn. Thì ra Đâu Gối vẫn còn hách hơn Mc Govern. Đâu Gối đã bị gán đủ thứ tội, đã bị khùng bố đủ thứ nhưng chưa bao giờ phải chạy vào cầu tiêu để ăn. Mc Govern chỉ đòi ông Thiệu xin lỗi thì hơi yếu. Mà ông Thiệu đâu có chịu xin lỗi. Thế là hach làm...

Nản thực sự

Một chính khứa cỡ bự vừa ăn cơm với Bunker và Abrams nói với Đâu Gối rằng Đâu Gối bảo ông Bunker làm đạo diễn trong vụ ông Thiệu độc diễn là sai bét, ông Bunker tỏ vẻ chán nản thực sự về hiện tình VN. Nhất là Abrams thì càng chán nản, không hiểu ông Thiệu ngu gì mà lại cố tình độc diễn.



Nói có sách

Nhà văn Vũ Bằng vừa tặng Đâu Gối cuốn sách «Nói Có Sách» do anh soạn. Không phải chỉ học sinh, sinh viên cần mua cuốn sách của anh, mà tất cả mọi người, những ai nói và viết tiếng Việt đều phải mua cuốn «Nói Có Sách» Nhất là những người cầm bút, nhà văn, ký giả đều phải có cuốn sách này, vì chúng ta đều viết «Không Có Sách» viết trệch là chết trời. Chẳng hạn chúng ta thường viết «Chúng tôi trân trọng kính mời...» là sai bét, phải viết: «trân trọng kính mời» mới đúng. Vì trân trọng không có nghĩa gì. «Trân» là giữ gìn thân xác, nếu Đinh Độc Lập viết: «Trân trọng kính mời ông tới soi cơm» chẳng hóa ra là có ý nói rằng: ông tới ăn cơm thì liệu mà giữ gìn thân xác kẻo có khi chột mất xác? Chẳng hạn chúng ta thường viết giải «thuyền quyền» cũng sai bét. Phải viết «thiên quyền» mới đúng vì thiên là đẹp. Chẳng hạn ta thường viết «tào lao ba xích đế» mà không hiểu ba tiếng baxich đế bắt nguồn từ đâu. Đúng ra thì phải viết «ba xích đế» Trước đây vì chế độ độc quyền nấu rượu ở trong tay người Pháp, nên ở miền Nam, người ta phải nấu rượu «lậu». Muốn nấu rượu lậu thì phải ra biên (ruộng) ngoài biên không có củi, nên phải nấu bằng củi đế. Vì thế rượu đế là rượu đun bằng củi đế. Uống trung bình chỉ ba xích (ba ve nhỏ) là say. Vậy tào lao ba xích đế là chuyện tào lao sau khi uống ba xích đế.



GIA ĐÌNH

một nền tảng đang sụp đổ

VƯƠNG
HỮU
BỘT

Để mô tả xã hội suy vi thời Xuân Thu, Chiến Quốc các môn đồ Khổng Mạnh luôn luôn nhắc đến hình ảnh: «Con giết cha, vợ phản chồng».

Cả hai hình ảnh đó đều thuộc về gia đình.

Không phải chỉ ở Phương Đông, thời xưa, gia đình mới là nền tảng của xã hội. Trong thời đại chúng ta, và trong cả xã hội Âu Mỹ hiện đại, các nhà xã hội học cũng vẫn coi gia đình là đơn vị căn bản của xã hội. Triết gia Wilhelm Reich, một nhà tâm phân học Đức, trong cuốn sách xuất bản năm 1968, đã viết: «Nhiệm vụ nguyên thủy của việc giáo dục là dạy cho đứa trẻ để sống đời sống hôn nhân và gia đình». (La Revolution sexuelle. Page 116). Trong cuốn sách phân tích các cuộc nổi dậy của thanh niên Pháp vào tháng 5 năm 1968, Bác sĩ Gerard Mendel, nhà tâm phân học người Pháp cũng qui chiếu hiện tượng thanh niên nổi dậy khắp thế giới vào mặc cảm «Con chống lại Bố» (La revolte contre le père — Payot xuất bản 1969).

Gần đây, nhân báo Time của Mỹ dành một số có chủ đề về gia đình (28-12-1970) trong đó, trích dẫn lời của một nhà tâm lý Mỹ, Richard Farson nhấn mạnh tới vai trò của gia đình, là «khung cảnh giúp phát triển nhân tính và tư cách của con người» ông nói: «Cha mẹ không cần phải đóng vai thầy dạy con cái, nhưng gia đình chính là một đơn vị giáo dục trẻ nhỏ».

Trở lại thí dụ về thời Xuân Thu, Chiến Quốc. Không phải chỉ có các nhà Nho mới đề cao vai trò gia đình đối với xã hội. Các sử gia và nhà xã hội học cũng nhận thấy rằng «không một xã hội nào có thể tồn tại được khi đời sống gia đình bị suy sụp». Giáo sư Carle Zimmerman ở đại học Harvard nhận xét về sự suy vi của xã hội Hy

Lạp sau các cuộc nội chiến giữa các thành thị, và sự suy vi của đế quốc La Mã vào cuối thế kỷ thứ hai, đã kết luận rằng: «Trong cả 2 trường hợp đó sự mất tin tưởng vào hệ thống gia đình đã dẫn tới những cuộc khủng hoảng lớn lao cho chính các nền văn minh của những xã hội trên». (trích lại báo Time).

Những điều dẫn chứng trên đây cốt để nhấn mạnh vai trò quan trọng của gia đình trong cuộc sống xã hội.

Khi nhận thấy tầm quan trọng đó, chúng ta mới ngạc nhiên. Trong các chương trình xã hội và văn hóa, giáo dục của chánh phủ cũng như của các tổ chức tư nhân, ít có chương trình nào nhắm tới một mục tiêu là: bảo vệ và cải tiến gia đình của người Việt Nam. Các chánh trị gia khi tranh cử đã bỏ quên vấn đề đó. Các hội đồng Văn Hóa, Xã Hội cũng bỏ quên vấn đề đó. Chỉ có một cơ quan nhỏ của giáo hội Công giáo: «Gia Đình Mục Vụ» đặc biệt lưu ý tới vấn đề Huấn Luyện để sửa soạn cho thanh niên lập gia đình.

Vai trò giáo dục

Gia đình là đơn vị giáo dục quan trọng nhất đối với đứa trẻ.

Mọi khuynh hướng, thói quen, đức tính hay trạng thái bất thường, trẻ con đều hấp thụ từ ba, bốn năm đầu tiên trong cuộc đời của chúng. Trong gia đình, người cha, người mẹ, anh, chị... sẽ chuyển giao cho đứa trẻ tất cả, đặc tính của nền văn hóa trong xã hội mà họ đã từng tiếp nhận được, gia đình là cửa ngõ đầu tiên để đứa trẻ sửa soạn bước vào xã hội.

Trong khung cảnh gia đình, đứa trẻ biết được thế nào là điều tốt, thế nào là xấu, việc gì nên làm việc gì không nên, tóm lại là tất cả những gì gọi là thang giá trị, giáo điều, tập tục của xã hội.

Trong gia đình, đứa trẻ cũng trải qua những kinh nghiệm đầu tiên khi giao tiếp với tha nhân, đó là các phần tử khác trong gia đình. Một gia đình êm ấm là điều kiện tối hệ cho một đứa trẻ, để khi lớn lên, nó tin tưởng vào trật tự xã hội, và tin rằng có thể sống một cách lương chính trong xã hội đó.

Ngoài vai trò giáo dục trên, gia đình còn giữ những vai trò: bảo vệ săn sóc đứa trẻ, tạo nên những tương quan tình cảm tốt đẹp cho trẻ, tạo cơ hội học hỏi và giải trí cho trẻ .v.v.

An ninh xã hội

Một vai trò đặc biệt khác của gia đình VN mà ít người để ý tới, đó là vai trò của một cơ quan an ninh xã hội. Trong các xã hội tân tiến, người già, người thất nghiệp, người tàn tật, trẻ em mồ côi .v.v. được các cơ sở về an ninh xã hội trông nom.

Trong xã hội cổ truyền Á Đông, không có viện dưỡng lão, viện mồ côi, cơ quan trợ cấp thất nghiệp .v.v. thì Đại gia đình của người Á Đông đảm nhiệm trách vụ đó. 1 đứa trẻ mồ côi cha mẹ được cô chú người, 1 bà cô già được cháu săn sóc .v.v. đó là những hình thức «bảo hiểm xã hội» của Á Đông. Ngày nay, chế độ Đại gia đình bị đã phá và tan vỡ. Trong khi đó thì hệ thống «bảo hiểm xã hội» vẫn chưa thành hình để thay thế, đó là một nguy cơ mà các nhà xã hội phải nhìn rõ.

Mất điểm tựa

Khi ta nhận xét rằng gia đình hiện nay không làm nổi nhiệm vụ giáo dục con cái như ngày xưa, ta phải để ý tới khung cảnh chung quanh.

Gia đình giáo dục con cái là căn cứ trên các giá trị luân lý của xã hội, do tôn giáo, do truyền thống, do các nhà văn hóa đề ra. Ngày nay các tôn giáo, truyền thống, đều bị lung lay và các nhà văn hóa, cũng mất phương hướng. Vậy gia đình cũng mất điểm tựa để căn cứ vào đó mà giáo dục con cái.

Khi chúng ta trách cứ gia đình, chúng ta không nên quên rằng các gia đình đều nằm trong xã hội. Gia đình suy yếu làm xã hội sụp đổ, nhưng ngược lại cũng vậy.

Chiến tranh là một thủ phạm tạo nên sự suy sụp của gia đình.

Những người cha vắng mặt trong gia đình vì chiến tranh đã tạo nên tình trạng con cái không được giáo dục. Những người chồng vắng mặt đã đưa người vợ đến chỗ ngoại tình và gia đình tan vỡ.

Bên cạnh—hệ quả trên là sự xâm nhập của những người ngoại quốc. Những người Mỹ, Đại Hàn Phi... sang đây đều là những người lính độc thân, và họ sống trong một hoàn cảnh dễ đưa họ tới chỗ phóng dật, bừa bãi.

Chiến tranh không những làm gia đình mất người cha, còn làm cho nhiều thiếu niên phải rời bỏ gia đình quá sớm. Những thiếu niên 16, 17 tuổi đã bỏ nhà đi lính biệt kích, những trẻ lên 10 đã bỏ nhà đi bụi đời.

Cha mẹ và con

Khi chúng tôi hỏi những học sinh 14, 15 tuổi đại đa số các em đều cho rằng cha mẹ chúng không có thời giờ để tìm hiểu.

Sự chia rẽ giữa thế hệ cha mẹ và thế hệ con cái là do sự biến chuyển quá nhanh chóng của xã hội. Kiến thức thay đổi, luân lý thay đổi, phong tục thay đổi. Các kiểu mẫu ăn nói, trang phục, cho tới âm nhạc, sách báo... thay đổi quá nhanh chóng. Nếu những người làm cha mẹ không chú ý, họ sẽ không thể đuổi kịp được sự thay đổi nơi các con.

Chiến tranh đã đưa đầy rất nhiều người về sống ở đô thị.

Trong đời sống đô thị, vai trò của người cha càng ngày càng suy giảm. Những trẻ em được chúng tôi phỏng vấn đều cho biết mỗi ngày các em chỉ gặp cha vài lần vào bữa cơm, và những lúc đó rất ngắn ngủi không đủ để hai bên tiếp xúc và tìm hiểu nhau.

Vì vậy ta thấy một tình trạng là thời giờ sống ngoài gia đình nhiều hơn sống trong gia đình, đối với cả cha mẹ lẫn con cái. Nhất là những gia đình nghèo sống trong các căn nhà chật chội, nóng nực. thì đời sống chính của họ là tại sở làm, ở ngoài đường chờ không phải ở trong nhà.

Địa vị người mẹ trong gia đình ở đô thị đã tăng phần quan trọng. Hầu hết mọi việc trong gia đình đều do người mẹ lo, trong khi người cha ra ngoài kiếm ăn. Vậy mà ít có công cuộc «giáo dục người mẹ» nào được đề xướng, để giúp họ hoàn thành trách vụ.

Tình trạng kinh tế ảnh hưởng tới địa vị của cha mẹ đối với con cái. Tình trạng người chồng người cha thất nghiệp, hay đi lính với đồng lương ít ỏi hay trốn lính hoặc đào ngũ hay sống bám vào gia đình đều làm suy sụp uy quyền của người cha, người chồng và gây khủng hoảng cho gia đình.

Khủng hoảng

Chiều rọi hình ảnh của gia đình ra ngoài xã hội, ta thấy sự mất uy quyền của người cha gây cuộc khủng hoảng giữa các thế hệ cha con.

B.S Gerard Meudel, một nhà xã hội tâm phân học (Sociopsychanaliste) đã trình bày trong cuốn Khủng hoảng Các Thế Hệ (La Crise de generations. Payot 1969) về hình ảnh của người cha bao giờ cũng tượng trưng cho các Giá Trị của xã hội.

Vậy sự mất uy quyền của người cha có nghĩa là những giá trị truyền thống của xã hội đã mất giá trị trước các thế hệ mới.

Tình trạng gia đình tan rã hiện nay là một nguy cơ trầm trọng cho xã hội ngày mai. Các nhà giáo dục và xã hội phải quan tâm đến điều đó.

Để kết luận bài này chúng tôi xin nói với quý vị phụ huynh.

Thứ nhất, nhiệm vụ của gia đình không thuần túy là nhậm vụ kinh tế, nghĩa là nuôi con cái, cho chúng quần áo mặc và tiền chi tiêu. Nhiệm vụ gia đình gồm có tính cách giáo dục đại diện xã hội truyền dạy cho đứa trẻ, và tính cách nhân bản, tạo cho đứa trẻ một khung cảnh sống tươi đẹp, êm ấm để chúng yêu cuộc sống.

Thứ hai cha mẹ phải tiến đều cùng với xã hội để có thể giáo dục con cái theo đà tiến triển đó. Thái độ bảo thủ, cố chấp, như kiểu đã điều, chỉ có hại.

Thứ hai tương lai của một đứa trẻ tùy thuộc vào những năm đầu tiên trong đời chúng sống trong gia đình như thế nào.

Phóng sự

GIA ĐÌNH TAN RÃ

□
Nhóm phóng viên ĐỜI
thực hiện



Chúng tôi đã gặp một người bạn trẻ trong không khí đầy khói thuốc ở một quán cà phê và được nghe anh tâm sự: «Tôi bỏ nhà đi hoang suốt ngày chỉ vì một lý do đơn giản: gia đình. Mỗi lần ra khỏi nhà, đôi khi tôi còn tìm được những thoáng giây thanh thản. Trở về, ý nghĩ phải đối đầu với thật nhiều chuyện lâu cầm đã khiến gia đình trở thành một bóng đen ám ảnh tôi suốt quãng đường về...» Song song với học đường, gia đình là nơi người ta học hỏi nhau nhiều nhất, dự bị cho cuộc sống tự lập khi dần thân vào đời. Do đó, mọi biến chuyển xảy ra dưới mái nhà đều ảnh hưởng nặng đến những cá nhân sống chung với nhau trong đó. Nhưng sự hiện diện đông đảo, thường trực của những người trẻ tuổi ở các quán cà phê, nơi giải trí, đường phố, sự thành hình những «bầy» hippy bụi đời, cuộc sống buông thả của họ... đã là một minh chứng cho thấy: gia đình cũng như trường học không còn là nơi giữ vững lòng tin, gây niềm vui cho tuổi trẻ. Trật tự xã hội Việt Nam bắt đầu có những biến thái trầm trọng.

Cây roi thời thơ ấu

Qua những cuộc phỏng vấn về vấn đề gia đình do nhóm phóng viên ĐỜI thực hiện, kết quả đầu tiên chúng tôi thu lượm được là nhận định chung: Gia đình cần có một chính sách giáo dục.

Đa số những vị phụ huynh đều thú nhận đã thiếu sự chú tâm đến những biến tính của các con theo thời gian... Phải lo nhiều việc, chúng tôi chỉ

biết cố gắng sao cho các con ăn học đầy đủ đã quá mệt rồi... một vị nữ hiệu trưởng của một trường mẫu giáo ở Gia Định nhận xét về ảnh hưởng của đời sống kinh tế đối với vấn đề giáo dục gia đình: «Vị tình trạng kinh tế suy sụp, người phụ nữ phải dần dần gánh vác giúp chồng lo cho sự sống của các con đã đưa đến hậu quả là sự giáo dục con cái bị sa sút rất nhiều...» yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi, câu tục ngữ đó đã trở thành 1 phương châm dạy con cho đa số gia đình Việt Nam. Cây roi trong thời thơ ấu của chúng ta đã là một biểu tượng của uy quyền, một động lực chính thúc đẩy chúng ta sống vào khuôn mẫu do cha mẹ định sẵn. Nhưng «thái quá sinh bất cập» «Yêu» con theo kiểu này một cách quá nồng nhiệt thường đưa lại những kết quả trái ngược: Sự đe dọa của binh phạt, sự hữu hiệu của đòn vọt mất dần giá trị, không còn là một ám ảnh đối với trẻ thơ nữa. Chúng tôi đã gặp một cảnh tượng bi hài xảy ra ngay trong xóm lao động nơi chúng tôi ở: Ông bố cầm ngược cán chổi quét vun vút xuống mông cậu con. Cậu bé khóc thét, đẩy lên đànhạch, cố gắng vùng vẫy và vượt thoát, ra cửa, vừa khóc vừa chạy người cha đuổi theo một quãng rồi đứng lại chỉ tay nguyên rủa đứa con. Khi chú nhỏ cảm thấy khoảng cách chú và ông bố tạm an toàn, bèn đứng lại, vừa lau nước mắt vừa thỉnh thoảng le lưỡi ra chọc quê ông già!

Trẻ bụi đời

Một em bé đánh giầy nói «Em gia đình chẳng còn ai, cha mẹ em còn sống, nhưng cũng như đã chết». Cảnh tay khăng khiu sạm nắng in rõ bốn chữ «thù cha hận mẹ» Nó đã tâm sự với phái viên ĐỜI: cha em là một giáo sư, còn má em là một nữ sinh ở trường ba em dạy. Lấy nhau được 3 năm, ba em suốt ngày chỉ lo làm sao kiếm ra nhiều tiền, má em đã ngoại tình với ông bạn của ba em, ba nói mấy lần má em định giết ba em. Sau đưa ra tòa ly dị, em được tòa cho sống với ba em. Được hai năm thì ba em lấy vợ khác, má em cũng lấy chồng. Em chẳng biết ở với ai, họ hàng không ai nhận, nói em là con của con đàn bà ngoại tình hư hỏng.

Tiếng nói của nó như bị nghẹn ngào, cổ dẫn cơn xúc động.

Với cái tuổi 13 nhưng nó đã già nhiều trước tuổi, cặp mắt trũng sâu như muốn thụt vào dưới vầng trán đầy các nếp nhăn, mà ta khó gặp ở những đứa trẻ cùng lứa tuổi nó.

Một em bé trạc 12 tuổi đi bụi đời đã trên 2 năm nói ở gia đình em không thể nào chịu được. Ông bà ấy suốt ngày lúc nào cũng cãi lộn khi thì tiền lương không đủ, lúc thì ghen tương. Nhiều khi em bệnh cả hai ba ngày mà ông bà ấy cũng chẳng hỏi một lời.

Cha và mẹ

Một bà mẹ đến chi Cảnh sát lãnh đưa con bắt trị ra nghẹn ngào than thở: «Tôi dùng hết cách rồi ông ạ, hết ngon ngọt rồi đành đến đánh đập chửi mắng nhưng nó cứ lì ra, thôi thì đành...» sự bất lực của bà cũng chính là sự bất lực chung của nhiều người, chỉ vì những khốn khó của cuộc sống đã không có đủ tâm trí và thời gian chú tâm theo dõi tình hình của con cái hầu có thể dễ dàng thiết lập một kế hoạch giáo dục gia đình hữu hiệu. Người đàn ông trong gia đình tuy là một hình ảnh nghiêm khắc tượng trưng cho uy quyền chính, nhưng không chỉ phối các con một cách sâu xa bằng người đàn bà. Một nhà tu phụ trách chương trình Gia đình Mục vụ nhận xét: «Hình ảnh nghiêm nghị của người cha giữ được sự ổn định toàn diện trong gia đình, trong khi người đàn bà với sự tế nhị khôn khéo, với sự gần gũi các con thường xuyên mới thực sự chi phối tính nết các con...»

Nhận xét của vị tu sĩ được rất nhiều người tỏ ý tán đồng: vai trò của người đàn bà trong gia đình hết sức quan trọng, không những giúp chồng một cách đắc lực trong việc dạy dỗ con cái mà còn có khả năng tạo một không khí ấm cúng cho mái nhà nữa. Nhận định về người đàn bà Việt Nam, vị nữ hiệu trưởng trên lúc đầu: «Đừng qui trách tất cả những nguyên nhân dẫn đến đổ vỡ cho chiến tranh. Sự băng hoại của gia đình Việt Nam ngày nay. Nguyên nhân chính phải nói là vì người đàn bà Việt Nam chưa có ý thức đầy đủ về vai trò của mình. Đa số thiếu can đảm, thiếu nghị lực, hay dùng đòn vọt và những câu mắng chửi thô tục. Khi dạy con, hơn nữa lại thiếu ý

thức chính dẫn gia đình...» Bà đưa ra một hình ảnh minh chứng là cảnh tượng diễn ra ngay phía sau ngôi trường của bà. Bốn người đàn bà đang mãi miết đánh từ sạt trên một chiếc phản kê trước hiên nhà, chung quanh họ là những đứa bé nghịch ngợm đủ trò, ồn ào khóc lóc. Thỉnh thoảng, một bà mẹ muốn khoá miệng chú nhỏ, quay phắt lại giơ tay phát thật mạnh mấy cái vào đôi mông lấm đất của chú bé... Trước mắt nhìn của một người đàn ông một nhọc trở về từ nơi làm việc, hoạt cảnh trên quả thật đã biến gia đình thành một bóng địa ngục ám ảnh thay vì là một tổ ấm.

Tuy nhiên, không phải chỉ những gia đình lao động mới có thảm cảnh trên, ngay cả những mái nhà sang trọng cũng có thể trở thành một nơi khiến người ta ngán ngại trở về. Có Nguyễn thị B.M một nữ sinh Marie Curie tám tuổi than thở:

«Em đâu có cần tiền và những tiện nghi vật chất quá đầy đủ như vậy, em chỉ cần tình thương, sự săn sóc của cha mẹ cùng anh chị em trong nhà. Nhưng gia đình em Tây quá, ban ngày mỗi người một ngã, tối về lại du hí mỗi người một nơi, ngủ phòng riêng, chỉ lúc ăn tối mới ra mọi người mới có dịp nói chuyện với nhau, thỉnh thoảng mới có một lần đi picnic cả gia đình...»

Con yêu con ghét

Tình thương đồng đều của cha mẹ dành cho các con phải là 1 căn bản của hạnh phúc gia đình, ông Lê minh Q. một công chức cho chúng tôi biết ông có cả bảy 14 đứa con, đứa nhỏ nhất mới 5 tháng. «Tôi mong có thêm một vài đứa con gái, nhà tôi có quá nhiều con trai nay lại thêm một thằng nữa...» Trong cái lóc đầu chán chường của ông chúng tôi nhìn thấy sự bất hạnh dành cho đứa bé thứ 14, cậu con trai «thừa» của gia đình. Đến thăm ông một buổi tối, chúng tôi càng thấy rõ điều đó và hơn nữa là tâm trạng mỗi một của ông trước một gia đình quá đông con chưa đứa nào có thể đủ khả năng cũng ghé vai gánh vác gia đình với mình. Ở gia đình ông, chúng tôi ghi nhận 2 sự kiện: Ông thương con gái hơn con trai, nhưng trong số con gái ít ỏi của ông, vẫn có một đứa bị ghét: một em gái có tật và xấu, em trở thành một gánh nặng của gia đình, hay hơn nữa: một cái gai nhọn. Hầu như trong suốt thời gian tiếp chuyện với ông, không lúc nào tôi thấy em được dành cho một vài lời âu yếm của anh chị cha mẹ... Một lần, ở tòa soạn tuần báo ĐỜI, chúng tôi đang làm việc bỗng có một cô gái mặc áo dài xanh đến hỏi thăm ông Chu Tử. Điều làm mọi người kinh ngạc là sau khi chào «người chủ bút», cô ngồi xuống và bắt đầu khóc, trước cơn giột vẩn giọt dài, càng về sau càng khóc dữ dội, mọi người quynh cả lên. «Hay, gì thế này? Con xúc động quá, tâm sự của cô được giải bày? (tôi hỏi anh ạ, tôi đang định đi làm để thoát khỏi sự nhớ và gia đình. Ba mẹ tôi bắt công làm, tôi vừa xấu vừa dốt hơn em tôi, thành ra suốt ngày bị mọi người bới mìn...»

Với bà Phạm thị Tự, một giáo sư đại học chuyên về xã hội học, những biến chuyển trong vấn đề gia đình hiện nay chưa thể gọi là tan rã được, đó chỉ là sự chuyển hóa từ tình trạng Đại gia đình cổ truyền sang hình thức gia đình nhỏ với ảnh hưởng trật tự xã hội Tây phương. Những thảm trạng xảy ra chỉ vì xã hội VN thiếu chuẩn bị về giáo dục, kèm theo đó là sự thay đổi cương vị của người vợ trong gia đình, sau những biến chuyển kinh tế, cuộc sống buộc người vợ phải chia sẻ gánh nặng gia đình với chồng. Sự kiện này đưa tới những thay đổi tâm lý của người chồng: uy tín độc tôn của ông bị sụt giảm. Nhất là trong trường hợp vợ làm việc kiếm được nhiều tiền hơn chồng, những mặc cảm gia tăng giữa 2 người cột trụ và những xung đột bắt đầu xảy ra.

Nhận xét về ảnh hưởng của chiến tranh đối với đời sống gia đình, ông Phạm huy Kỳ (51 tuổi) cho rằng: «vi nhu cần chiến cuộc, gia đình đôi khi bị phân tán, vợ chồng cách biệt, gia đình vắng bóng hình ảnh một người cha nghiêm khắc, mẹ phải buồn bán tảo lặn để nuôi con, lũ trẻ trở thành bơ vơ không được chăm sóc kỹ lưỡng, dễ nhiễm những thói xấu xảy ra chung quanh, và dần dần trở nên bất



người hơi

Chuyện tổng thống trò hề độc diễn
Dẫu nói hoài cũng đến thế thôi
Người ta khi đã lỳ ngời
Thì mình gào thét tổn hơi ích gì?

Thà nhắm mắt quên đi cho rảnh
Thà noi gương bản lãnh già gân:
Ngồi rù gài để lẩn tẩn
Mặc cha thế sự khó khăn lúc này!

trị, khuôn mẫu gia đình do đó, một sớm một chiều bị vỡ tan... Một quân nhân nhậ xét thêm: «Ở đơn vị tôi, một số bạn bè xa cách gia đình lâu ngày, đứng chạnh với người địa phương nhiều, dễ quên sâu đã tìm cách chấp nối gia đình tại đây, một số khác mượn rượu chè, cờ bạc làm vui trong khi vợ con họ ở nhà sống nheo nhóc, để thoát khỏi tình trạng đói khổ, có bà đi làm cho Mỹ, có bà đi bán Bar... Thảm trạng băng hoại đời sống gia đình còn thật nhiều, chịu ảnh hưởng của xã hội dưới nhiều khía cạnh, lối cuốn những cá nhân ra khỏi khuôn khổ gia đình theo truyền thống cổ truyền trên căn bản Nho giáo.

Trước những dấu hiệu bi đát đó, một vấn đề lớn đặt ra cho chúng ta, những người đã lập gia đình, đang dự định và chưa có gia đình, những người cha, người mẹ, con cái, anh em: «Chúng ta phải làm gì để hy vọng cứu vãn trật tự gia đình, để mái nhà trở thành tổ ấm thương yêu, để thoát khỏi viễn ảnh sụp đổ toàn diện xã hội?

TÂN DÂN
ANH ĐIỀN
HẠ LONG

Nếu buồn bực tìm ngay lối thoát
Mỵ nhân hề... khao khát bấy lâu
Lá đa thương thức một chiều
Li tề tâm sự mấy bầu cũng vơi!

Hoặc cái thú ăn chơi đã nhạt
Mẹ đi hề... da mát, má thơm
Ngày ngày ăm cật no cơm
Vợ chồng nổi hứng đòi cơn mần tình!

Ta nịnh vợ, xinh xinh vài tiếng
Rằng trên đời mọi chuyện đều không
Không lo, không nghĩ phiền lòng
Quyền hành không cố, hơi đồng không ham

Phận hèn mọn đành cam nhỏ mọn
Mình với ta trong chốn phồn hoa
Khi ôm ấp, khi rượu chè
Khi hôn hít, khi vuốt ve, sướng đời

Việc chính trị mặc người múa rối
Mặc nước non hơi thổi vì ai
Ăn no ta lại nằm dài
Người hơi mẹ đi thương hoài ngàn năm.

TÚ KÊU

NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON (bài VI)



▲ Sinh Viên NGUYỄN ĐỨC QUANG
lâm công trường Cam Lộ - Quảng Trị 1967

NGUYỄN
ĐỨC
QUANG

đi và hát

► PHẠM NGÀ thực hiện

Một buổi tối hè 1965, dân Đà Lạt đi chơi đêm bỗng thấy một đồng lúa trạ nhỏ trên lề đường khoảng giữa chợ mới và bờ hồ Hồ Xuân Hương Trong khung cảnh đơn giản đó, với một số khoảng vài chục khán giả tò mò, Nguyễn Đức Quang đã mãi mê cất tiếng hát từ đầu tới cuối trường ca «Con đường cái quan» của Phạm Duy. Anh hát cho buổi sinh hoạt của nhóm sinh viên bên đồng lúa, cho lũ con nít đứng vây quanh, và hơn hết, cho thỏa cái tình thích hát sẵn có trong chàng nhạc sĩ du ca. 1965 cũng là năm đánh dấu những hoạt động đầu tiên của Nguyễn Đức Quang về âm nhạc. Từ Dalat hạ san, Quang cùng với Phương Oanh Thảo, Châu, Linh và Văn Thành lập nhóm Trầm Ca, thường trình bày trong những buổi sinh hoạt của thanh niên.

Năm 1966, Nguyễn Đức Quang xuất bản những bài hát đầu tiên trong tập Trầm Ca về «nỗi buồn nhợt nhạt», «lìa nhau» v.v., phần

ảnh tâm tình của lớp người trẻ tuổi trước tình hình đất nước. Với giọng hát trong khỏe và đáng điệu rất nhiệt thành khi trình diễn. Nguyễn Đức Quang đã làm nhớ lại nhiều lần các sinh viên khán giả khi hát trăm ca, nhất là bài «nội buồn nhợt nhạt» nói tới thân phận nước VN bé nhỏ.

Du ca xâm nhập cải lương, chớp bóng

Sau 10 bài Trầm Ca đầu tiên, NĐQ cảm thấy ngồi suy cảm không mãi cũng nhàm, nên anh chuyển hướng, viết những bài ca khai phá để gây hứng thú, hăng say cho giới trẻ khi họ đi làm công tác xã hội. Phong trào du ca ra đời, với thành phần nòng cốt là ban Trầm ca cũ, và một trường sinh hoạt là những trại công tác, những buổi họp mặt của giới trẻ.

Một bài hát du ca của Quang đã được các «cải lương chi bảo» H. Cường và B. Tuyết trình bày trong tuồng cải lương «ba chàng một cô» Chuyện tuồng do soạn giả Hoàng

Khâm viết, có đoạn đề cao những công tác xã hội của các «du ca viên». Quang cười vui, kể lại giai thoại du ca của mình: «Hồi đó đang ở trung tâm 3, tối xem tivi bỗng thấy nhạc mình xâm nhập giới cải lương B. Tuyết với Hùng Cường đồng cất tiếng: «Rồi ngày mai này nhà sẽ cao! Anh em ơi ca vang lên nào!» Chưa hết cười, tuần sau lại được xem một bài báo trong đó soạn giả Hoàng Khâm nói về Nguyễn Đức Quang như một nhạc sĩ lão thành quen biết, từng là gót thời kháng chiến rồi sang Pháp học nhạc, cùng thời với Phạm Duy lận!

Thực ra thì năm nay, Quang mới vừa 27 tuổi, vợ chưa cưới và còn tối ngày đi sinh hoạt du ca. Anh là thiếu úy thuộc cục chính huấn chiến tranh chính trị. Anh tỏ vẻ vừa ý với ngành này vì hợp với lối sinh hoạt của anh.

Quang cũng cho biết, một bữa Hoàng Vĩnh Lộc nghe anh hát bài «Xin chọn nơi này làm quê hương»

bị xúc động quá nên nảy ra ý làm phim với chủ đề đó. «Nghe nói phim lấy bản nhạc đó mở đầu, nhưng mình không được coi nên cũng chẳng rõ».

Du ca và nhạc trẻ

Ngoài những môi trường bất ngờ như cải lương, chớp bóng, nhạc Nguyễn Đức Quang hầu như thích hợp nhất với những sinh hoạt của giới trẻ. Anh hùng miêng tròn mắt phát biểu ý kiến: đi hát trò, tổ chức lửa trại, sinh nhật tập thể tại các đơn vị v.v. Tuy nhiên, ngành CTCT của QLVNCH nên bỏ đường lối CTCT của Trung Hoa dân quốc để theo hẳn lối của Mỹ, nghĩa là thuần giải trí cho quân nhân như cơ quan VSO chẳng hạn. Nhưng Quang lại nhưn vai:

— Đó là ý kiến riêng của mình thôi. Tôi cũng muốn mang khuynh hướng riêng của mình vào quân đội, cụ thể là các bài dân ca nhưng không phải đều được tinh thần nhà binh chấp nhận trọn vẹn. Tôi phải thích nghi quan niệm riêng, sáng tác riêng của mình vào tập thể.

— Chuyện này quan trọng lắm. Nguyên tôi nhắm vào giới trẻ, tuổi trẻ của chúng ta ai cũng mang những khát vọng bị dồn nén. Muốn bài tổ trung thực những khát vọng này, chúng ta phải có những ngôn ngữ thẳng, cụ thể, trực tiếp. Nên trong 10 bài hát trong tập «Rời đi và kèn kèn» mới làm đây tôi chỉ đề cập đến toàn thực trạng. Như: Im lặng là đồng lõa, xương sống đã oằn xuống. Cuộc săn người vĩ đại v.v.. Toàn những hình ảnh có thực mà từ xưa đến giờ không hề có trong loại nhạc thính phòng.

— Anh cho biết sự phân biệt giữa nhạc thính phòng và du ca.

— Vâng, tôi vẫn phân biệt hai loại nhạc thính phòng và du ca. Đại khái là nhạc thính phòng là nhạc để nghe, để thưởng thức, trong khi nhạc du ca thật sự là nhạc sinh hoạt, chỉ hát cho sinh hoạt, trong lúc sinh hoạt. Có thể nói du ca biết dùng «tần số» của bản năng, năng động nơi tuổi trẻ. Mà hình như còn có nhiều «tần số» khác của người nghe nhạc. Ví dụ vào khoảng 1967-68 là thời của Trịnh C Sơn, nhạc phải buồn và chất chứa

suy tư. Còn thời bây giờ, bầu bạn với lại rút quân không rút quân, làm nhạc blue ra chẳng ai nghe.

Người phỏng vấn nêu một thắc mắc:

— Tôi có nghe một số người bảo nhạc trẻ, tức nhạc rock, soul, psychedelic đó, được giới trẻ trên thế giới ham chuộng nồng nhiệt vì nhịp điệu mạnh của nó giống tiếng máu đập vào cuống nhau trong bào thai mà bọn trẻ đã được nghe từ trong bụng mẹ. Vậy có phải, nhạc trẻ cũng bắt đúng một «tần số» nào đó?

— Cũng có thể nhưng tôi nghĩ nhạc trẻ thành công còn vì nhớ những điều này. Thứ nhất là nó giản dị, lời cũng đơn giản mà accord lại có ghi ngay trong nhạc bản. Thứ hai là sự truyền bá được hệ thống hóa bởi những bộ máy phát hành vĩ đại và hữu hiệu. Tuần trước một bản nhạc mới đứng hạng nhất trên top hits bên Mỹ thì tuần sau đã có phát thanh tại VN rồi. Nhưng một ưu điểm nổi bật nhất của nhạc trẻ là tiết nhịp. Lúc này tôi có nói tôi luôn luôn đi tìm nhạc thể mới là tôi chú ý đến tiết nhịp, trong khi các bạn trẻ làm nhạc ở nước mình lại ít điều kiện và phương tiện để khám phá những nhịp điệu mới.

— Anh nghĩ thế nào về trường hợp nhạc sĩ Phạm Duy đưa những nhịp điệu nhạc rock vào các bài đạo ca gần đây?

Quang có vẻ suy nghĩ:

— Trước hết bàn về giá trị nghệ thuật thì có thể sẽ gây một ít khó chịu cho những người yêu nhạc PD

mà lại quen nếp nhạc nhẹ nhàng cũ, họ chưa cảm được những nhịp điệu mới. Thứ hai là giá trị âm nhạc, tôi nghĩ là «nhạc trẻ» của anh Duy sẽ đóng vai trò quan trọng cho một khuynh hướng nhạc mới mà anh Duy đang là nhà tiên phong. Tôi cũng thấy giới trẻ nhất là hippy khoái «nhạc trẻ» này lắm chứ. Có tương lai đấy chứ?

— Còn tương lai của nhạc du ca?

— Còn tùy nhiều điều anh ạ. Thứ nhất là tùy hoàn cảnh trình diễn có thu hút được người nghe và hát một cách liên tục không. Hai là về kỹ thuật sáng tác, kinh nghiệm sáng tác. Lúc này khó viết những bài du ca mới vì trước mắt mình đang có nhiều đề tài mà cuộc sống thời cuộc diễn biến luôn luôn cố gắng. Nhạc du ca cho phép bộc lộ những tâm tình trẻ nhưng không khéo chọn đề tài thì rất dễ lỗi thời.

Sinh hoạt trên hết

— Anh quan niệm thế nào về một giọng ca hay?

— Hơi khó nói. Nhưng đại khái ở lãnh vực nhạc thính phòng thì cần làn hơi dài, ngọt. Bên nhạc sinh hoạt thì giọng ca phải đi đôi với dáng điệu hay nói theo anh PD là «sinh phong», tác phong sinh hoạt. Chúng ta còn kém về phương diện này lắm.

— Thế anh thích giọng ca của ai nhất, nam hay nữ?

Quang bỗng tròn mắt ra cười rồi từ từ lắc đầu:

— Tôi chẳng bao giờ chú ý một giọng ca nào hết anh ạ. Nghe hay

vậy thôi chứ tôi chẳng chú ý gì cả. Chắc tại tôi mải lo sinh hoạt thanh niên.

Chẳng đáng đừng nhà báo phải hỏi:

— Anh có vẻ dư dả tiếng «sinh hoạt» quá... nói mãi

Quang cười «đều đặn», nói như thú nhận:

— Tôi tự thấy có bốn phận sinh hoạt anh ạ. Sinh hoạt đây là sinh hoạt văn nghệ đấy. Anh thấy văn nghệ rất quan trọng trong đời sống chứ. Ví dụ một buổi sáng thức dậy chẳng còn nghe nhạc, hát, chẳng còn ai làm văn bản thơ thì đời sống chúng ta ra sao nhỉ? Tôi nói theo lối gramairé nhé. Khi mệnh đề phụ là một mệnh đề phụ cho mệnh đề chính không có không sao nhưng văn nghệ là một mệnh đề phụ không có không được, cho đời sống đấy.

— Trong văn nghệ nói riêng ra âm nhạc thì âm nhạc đóng vai trò nào trong đời sống?

— Âm nhạc làm được nhiều việc lắm.

Anh nhắc ngay đến đức Khổng Phu Tử có đề cao «lễ nhạc» và âm nhạc cần cụ thể để giáo dục và là một phương tiện tuyên truyền tốt. Anh lại than phiền ngay là hiện nay loại nhạc đứng đầu chịu lép trước loại nhạc thương mại và bọn này có phương tiện quảng bá phong phú quá.

— Thời cuộc, chiến tranh có ảnh hưởng gì đến «sinh hoạt» anh nói không?

— Ảnh hưởng xấu nhiều hơn tốt. Chiến tranh gây những bất ổn cho người làm văn hóa nghệ thuật, đòi hỏi họ phải vừa cố gắng chiến đấu vừa sáng tác. Thời loạn chỉ giúp người ta cảm nghĩ gì thì nói lên cấp thời nhưng cấp thời lại khó có chiều sâu.

Sáng tác để gửi thông điệp: niềm tin có thực

— Hiện anh đang có dự phóng gì trong nghề nghiệp, đời sống?

— Tôi cố gắng sáng tác nhiều và sâu thôi, dự tính của tôi hết sức khiêm tốn. Như tôi đã bảo là chúng ta đang sống với âm ỉ nhiều lắm trong xã hội đen tối này nên trong

nhạc của tôi, tôi muốn gói ghém hai cái message hết sức cụ thể, không huyền hoặc xa thực tế đâu. Thông điệp thứ nhất là niềm tin về cái tốt, người tốt sẽ có, phải có. Tôi không muốn đối gặt như một số người mà tôi gọi là gửi thông điệp hàm hồ không có căn cứ thực. Do đó thông điệp thứ hai là tôi gửi theo những thực trạng, đó là những ca khúc «xã hội».

— Lúc rồi rảnh anh làm gì đọc sách, xem ciné, dạo phố? anh thích gì nhất?

Quang im lặng nhả khói nhìn ra trời mưa. Nhà báo thăm: tưởng tượng hẳn là sắp được nghe 1 thủ giải trí hết sức độc đáo của nhạc sĩ, nhưng:

— Tôi thích có cơ hội... sinh hoạt (lại sinh hoạt!). Còn xem sách thì thích các sách về xã hội, chính trị?

Hát cho TPB đập phá và SV Nhật bản khóc ròng:

Hỏi về những kỷ niệm sâu đậm nhất thì Quang cũng bảo anh có nhiều kỷ niệm lắm vì anh đi và sinh hoạt nhiều nhất trong các nhạc sĩ. Anh kể ngay một kỷ niệm hát tại bệnh viện năm 1966, lần đó đã làm các thương bệnh binh hưng chí đến nhảy múa và đập phá loạn cả lên. Lần khác sinh hoạt với SV. Sĩ quan trong Thủ đức, trong đám có những bạn bè như Lê Hữu Bôi Tôn thất Tuệ... anh cũng tràn ngập xúc động bởi tiếng vỗ tấp. Nhưng kỷ niệm sâu đậm nhất là:

— Một lần tôi hát ở Văn Khoa trong ánh nến có một phái đoàn SV Nhật Bản tham dự. Lúc tôi hát xong thì giảng đường im phăng phắc. Không có một tiếng vỗ tay nào. Lúc tôi bước xuống, tiếng vỗ tay mới vang ầm lên, tất cả 3 lượt. Còn mấy SV Nhật thì khóc cả. Những kỷ niệm xúc động như vậy làm lớn con người mình anh ạ.

Người phỏng vấn chợt nhớ tới nhận xét của Nguyễn hữu Nghĩa về Quang «Quang được lòng giới trẻ, học sinh sinh viên hơn là được lòng người lớn» mà không khỏi tưởng tượng đến những giọt nước mắt thật hồn nhiên, thật trẻ

thơ của mấy SV con cháu Thái Dương thần nữ nào đó. Có phải vì hát du ca thấm thía đến làm người ngoại quốc rơi nước mắt nên bà «chầu» Khanh Ly của Hội Quán Cây Tre đã bảo «ò, Nguyễn Đức Quang hát, rất được!»?

Nguyễn Đức Quang, tâm sự vụn vụn rằng đời sống của anh lúc này tương đối dễ chịu, như phải ở nhờ nhưng đã có vespa để đỡ chân. Làm lính thì không quá tệ phèo, chẳng thích làm ăn thương mại để đời sống kiếm tiền nhiều hơn.

Sách báo mới

ĐỜI TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU:

Ý THỨC

Số 21 đặc biệt:

HOÀI NIỆM HUẾ

phát hành ngày 15-9-1971

CON CÁ MẮC CẠN:

truyện của DOÃN QUỐC SĨ, bản anh văn in kèm của VÕ ĐÌNH, SÁNG TẠO xuất bản — Loại sách nhỏ để làm quà tặng.

THỜI CỦA NHỮNG KẺ GIẾT NGƯỜI:

của HENRY MILLER, do NGUYỄN HỮU HIỆU dịch. Viết về thi sĩ Arthur Rimbaud — Pháp. Một văn sĩ quan trọng của thế kỷ 20. Nghiên cứu về thi sĩ quan trọng của thế kỷ 19. HOÀNG HẠT xuất bản.

ẢO TƯỢNG:

tập truyện ngắn của HỒ HỮU TƯỜNG, VÕ PHIÊN, SƠN NAM, NHẤT HẠNH, THIÊN CHI, CH. BA. — LÁ BỐI xuất bản,

Tin vui

Được tin ngày 22-9-71, là ngày Công ty sản xuất «HẠNH PHÚC» được thành lập giữa:

anh PHẠM VĂN PHÚ

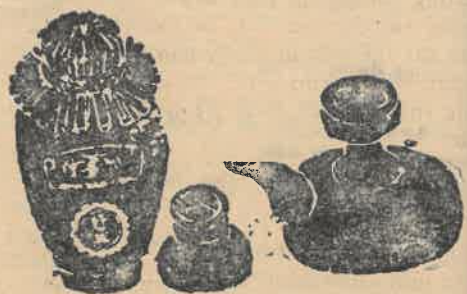
và

cô BÙI THỊ PHƯƠNG MAI

Thành thật chúc anh chị PHÚ — MAI sức khỏe càng cường đề leo lái Công ty tiến thật mạnh, sản xuất thật đều và dài dài...

vợ chồng PHẠM HẢI HỒ

CS đã xuống nước tại Ba Lê, nhưng...



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Qua sự tiết lộ của nghị sĩ Dân chủ Mỹ Mc Govern, sau khi gặp Xuân Thủy trưởng phái đoàn thương thuyết của BV, thì CS không đòi TT Thiệu phải rời khỏi chức Tổng thống như điều kiện tiên quyết nữa. Họ tin rằng TT Thiệu sẽ không tồn tại được, nếu quân đội Mỹ rút hết vào cuối năm 71. Thêm vào đó Xuân Thủy còn cho rằng: vấn đề từ binh Mỹ không nhất thiết liên hệ tới giải pháp chính trị ở Nam VN.

Theo Mc Govern, thì CS chỉ đòi hai điều cần bản cho việc phong thích từ binh Mỹ và ngưng bán đó là — Một: triệt thoái toàn bộ quân đội Mỹ khỏi Nam VN vào ngày 31-12-71. Hai: ngưng mọi hoạt động quân sự của Mỹ kể cả các cuộc oanh tạc Đông Dương.

Ông nhấn mạnh, các yếu tố khác, như việc Mỹ tiếp tục viện trợ tài chánh cho VNCH, viện trợ quân sự kể cả việc để lại đồ trang bị quân sự của Mỹ cho Nam VN sau ngày 31-12, đối với CS không còn là điều quan trọng nữa.

Qua sự tiết lộ cho thấy: CS đã thực sự tiến gần lại với lập trường của Mỹ rồi, có nghĩa là hai bên đã đi gần tới một kết luận cho việc chấm dứt chiến tranh VN. Vấn đề trực trặc chỉ ở chỗ CS nhất định buộc Mỹ phải rút quân khỏi VN đúng thời gian ấn định là cuối năm 71, tức là sớm hơn kế hoạch Việt hóa của Mỹ chừng 4 tháng tới 8 tháng.

Vì rằng, nếu muốn đặc cử Tổng Thống Mỹ phải kết thúc kế hoạch lui binh Mỹ khỏi VN chậm nhất là trước ngày bầu cử Tổng thống Mỹ 72. Khi Mỹ đã lui binh thì hẳn nhiên là các yếu tố Hòa bình tại Đông Dương đã hội đủ, vậy vấn đề oanh tạc Đông Dương đâu có còn phải đặt ra nữa.

Khi Cộng sản tiết lộ những ý kiến trên với một lãnh tụ bỏ câu Mỹ, người mà đang được coi như sẽ đại diện đảng Dân chủ để tranh chức Tổng thống Mỹ, đã cho thấy, giữa Mỹ với Cộng sản đã ngầm tiến được những bước khá dài trong việc thương thuyết.

Thứ nhất là họ không còn làm mất mặt Mỹ về việc đòi Mỹ phải thay đổi người lãnh đạo tại Nam Việt Nam nữa, dù rằng giai đoạn này là giai đoạn tốt nhất cho việc thực hành điều đó. Vì hiện nay

tại Nam Việt Nam đang có việc khủng hoảng bầu cử Tổng Thống, mà TT Thiệu đang bị đặt ở chỗ chênh vênh, chính ông đã nhận rằng: nếu người Mỹ muốn ông ra đi thì cứ thẳng thắn cho biết rằng không viện trợ nữa là đủ.

Có thể Cộng sản không muốn có sự thay đổi lãnh đạo Nam Việt một cách yên lành qua cuộc bầu cử, dù cuộc bầu cử đó rất ư là «quên» không hợp cách dân chủ kiểu Tây phương. Mà họ chỉ muốn có những xáo trộn trong việc thay đổi.

Có thể họ cũng hy vọng rằng, với một cuộc bầu cử mất lòng dân hiện nay của Nam Việt, TT Thiệu khó có thể đương đầu nổi với những biến cố bạo lực của những người chống đối, chỉ cần quân đội Mỹ rút gập, lập tức tình thế Việt Nam sẽ lộn xộn liền. Nếu không lộn xộn đi nữa, thì vì bị thất nhân tâm, chính quyền tương lai của TT Thiệu sẽ trở thành đối tượng tốt cho việc đấu tranh chính trị của Cộng sản, có nghĩa, Cộng sản sẽ có nhiều hy vọng thu hút được nhiều dân chúng theo họ hơn, sau ngày hòa bình tới.

Một sự trùng hợp kỳ diệu

Trong khi CS hết đòi TT Thiệu phải ra đi, như một điều kiện tiên quyết để giải quyết chiến tranh VN, thì trước đó chính TT Thiệu đã lên tiếng, ông sẽ lập tức rút lui ngay khi Hòa bình trở lại.

Sự kiện đó đáng làm cho mọi người suy nghĩ. Khi CS không lấy TT Thiệu là đề tài để yêu sách Mỹ nữa, tức là họ muốn duy trì TT Thiệu làm đối tượng chống đối của dân chúng để có lợi cho họ khi chiến tranh kết thúc và vẫn hồi hòa bình, thì tự đối tượng đó đã tỏ ý chỉ sẽ không cầm quyền nữa, tức là làm mất đi đối tượng tốt của CS, vậy thì đừng nghĩ rằng đó là câu tuyên bố ngẫu hứng của ông Thiệu, mà phải hiểu rằng tất cả đã được một bàn tay vĩ đại sắp xếp.

Có lẽ cũng hiểu như vậy, nên PTT Kỳ đã công khai lên tiếng, là ông Thiệu nên từ chức để cho ông quyền Tổng thống, và ông sẽ chỉ đứng ra tổ chức bầu cử chứ không g c cử. Nhưng thời gian còn quá ngắn không biết ông Kỳ có thực hiện nổi ước muốn hay không?

Vì rằng sau ngày 3-10, cuộc bầu cử được diễn ra, kết quả ra sao đi nữa thì liên danh Thiệu Hương vẫn đặc cử, dù số phiếu tín nhiệm của dân chúng đối với liên danh này không đạt mức mong muốn của ông Thiệu, thì trên thực tế liên danh Thiệu Hương vẫn đặc cử. Lúc đó ông Thiệu có không nhận chức thì chỉ một mình ông không nhận mà thôi. Ông Hương vẫn là Phó Tổng thống, và sẽ là người quyền Tổng thống chính thức để tổ chức một cuộc bầu cử khác.

Vậy nếu việc kết thúc chiến tranh diễn ra sau 3-10, hoặc từ nay tới ngày 3-10, ông Kỳ chỉ đánh võ mồm mà không tạo điều kiện để ông Thiệu phải từ chức, thì đương nhiên người sẽ đứng ra tổ chức một cuộc tổng tuyển cử để giải pháp kết thúc chiến tranh Việt Nam là ông Thiệu hoặc ông Hương hay ông Khiêm. (vì biết đâu ông Hương sẽ chẳng thôi là phó cho ông Thiệu vào phút chót).

Nay là ngày 15-9, thời gian chỉ còn 18 ngày, quả thật đó là những ngày có mang rất nhiều tình cách đột biến khó lường trước được. Cũng chính ngày hôm nay, TT Thiệu đã khẳng định với những đồng chí của ông là: ông đã nói với các tướng lĩnh chỉ huy các quân binh chủng rằng, khi nào họ muốn ở ra đi, họ cứ đến Dinh Độc Lập để nói thẳng với ông đừng gây biến loạn gì hết. Nếu ông ra đi ông sẽ trao đất nước này lại cho quân đội, ông tin quân đội vẫn quyết tâm chống cộng.

Qua ba lần lên tiếng, lần thứ nhất ông Thiệu khẳng định với Quốc dân rằng, khi nào Hòa Bình trở lại ông sẽ thôi là Tổng thống. Lần thứ hai ông xác nhận nếu Mỹ không viện trợ nữa ông sẽ ra đi. Lần thứ ba ông nói chỉ trao chính quyền lại cho quân đội.

Qua ba lần tuyên bố trên ta thấy, trước sau gì ông Thiệu cũng có ý không làm Tổng thống nữa. Nếu đây chỉ là một thủ đoạn để «tranh cử» thôi, thì chẳng nói làm gì, nếu đây là một lời nói rút ra từ kinh nghiệm lãnh đạo thì quả thật ngày hòa bình của Việt Nam đang đến gần với một vận tốc khá nhanh rồi.

Nhưng cho rằng: ông Thiệu tuyên bố như trên, để đẩy dân chúng Việt Nam, nhất là các phe đối lập vào chỗ «ngồi chờ sung», thì tất cả đã trở thành một điều mỉa mai, bởi vì không thiếu gì cách để nói, và cũng chẳng cần phải nói tới những điều đó, ông Thiệu biết rõ hơn ai hết, việc đi hay ở của ông không phải do phe đối lập rồi kia mà.

Mỹ bắt đầu phản công

Khi mà ông Thiệu nhất định không làm Tổng thống sau khi hòa bình trở lại, khi mà Cộng sản không còn đặt vấn đề lật đổ ông Thiệu là điều kiện tiên quyết để thảo luận nghiêm chỉnh về hòa bình Việt Nam, có nghĩa là việc muốn có chiến thắng tâm lý của phe bên kia đã bị dẹp bỏ. Thế là việc ở hay đi của ông Thiệu hoàn toàn do viện trợ Mỹ và ý chí của ông Thiệu quyết định, chứ không do yêu sách của bên kia. Ở điểm này người Mỹ xem như đã thắng lớn.

Nhưng dù sao Mỹ vẫn cay cú về một thắng thế quan sự tại Đông Dương trước khi đưa quân về Mỹ.

Những ngày gần đây, sau nhiều cố gắng vượt vĩ tuyến của BV, nhằm tấn công miền hỏa tuyến thất bại, cộng quân không còn tạo nổi bất cứ thành tích nào về mặt quân sự nữa, dù họ đã cố gắng hết mình vào dịp bầu cử hạ viện vừa qua.

Thế rồi phe bên này bắt đầu phản công nhằm vào từ huyết của phe bên kia. Mặt trận Lào mỗi ngày một sôi nổi, từ chiến thắng cánh đồng Chum của quân đội Hoàng Gia Lào, cho đến việc quân Lào mở các cuộc hành quân vào vùng Hạ Lào, rồi vừa đây quân đặc biệt của Lào do Mỹ thành lập có Thái tham dự, đã đổ thẳng vào trung tâm cao nguyên Bolovens, chiếm trọn thị trấn Paksong.

Cao nguyên Bolovens, sau ngày thất thủ vào tay cộng quân, đã được cộng quân coi như là thủ phủ của CS ĐD, vì nó nối liền Tây Bắc Miên và Tây Bắc VNCH, tạo thành một vùng đất không lờ, đủ làm nơi trú ẩn cho chủ lực của Cộng quân. Nay thì nơi đó đang bị đặt trong tình trạng báo động.

Vùng Tây Bắc Miên vốn là nơi được hiểu ngầm là giành riêng cho Cộng quân từ khi chiến tranh Cam bốt nổ ra nay đã bị quân đội chính phủ Cam bốt đặt thành mục tiêu hành quân, như vậy tất cả các cứ điểm mà Cộng sản tưởng rằng phe Mỹ mặc nhiên lơ đi cho họ, nay đều bị đặt trong mục tiêu tiến đánh.

Song song với tình hình quân sự Lào Miên, Việt Nam Cộng Hòa vừa mới mở một cuộc hành quân lớn mệnh danh là Lam sơn 810, nhằm đưa quân VNCH ra miền cực Tây Bắc sát biên giới Việt Lào. Cuộc hành quân lớn này có ý nghĩa như là sự đe dọa cắt đường tiếp tế của Cộng quân xuống Nam Đông Dương, đánh thẳng vào huyết mạch Hồ chí Minh.

Tuy chưa vượt biên nhưng nó được hiểu như là một sự chuẩn bị để nối kết toàn bộ mặt trận quân sự của Đông Dương, tức là bao vây chủ lực quân của Cộng sản ở Bắc Miên và Hạ Lào. Đánh rằng số lượng dự trữ cho quân đội Cộng sản ở vùng này không bị ảnh hưởng gì về nạn lụt vĩ đại của Miền Bắc hiện nay, nhưng nhất định giới chỉ huy Cộng quân không tránh khỏi sao xuyên. Chính vì vậy mà mặt trận Đông Dương đang đẩy Cộng quân vào thế thất bại.

Việc kết thúc chiến cuộc Đông Dương, dù đạt được bằng đường lối thương thuyết, nhưng khó có thể tránh nổi một trận chiến tranh quymô sau cùng, để ít nữa, người Mỹ thấy rằng họ đã tạo được một cuộc thắng trận quân sự cuối cùng khi họ rút khỏi Việt Nam.

Xa hơn nữa, khi mở các cuộc tấn công vào khu vực đầu não của Cộng sản Đông Dương, Mỹ nhằm vào việc mau kết thúc chiến tranh Việt Nam, kết thúc kiểu làm cho chủ lực của Cộng sản bị tan vỡ về cả hai mặt tinh thần và thực lực, thì dù cho chương trình Việt hóa có bị cắt ngang cũng không hại chi. Thêm vào đó Mỹ còn bảo cho cả Nga lẫn Trung Cộng biết rằng, bất cứ nước nào trong hai nước muốn có ảnh hưởng tại Đông Dương đều phải ngoan ngoãn với Mỹ mới được.

Âm mưu Mc Govern

Bữa sáng nọ, xe cháy ở bên nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế, ông Đạo nghe tin suy nghĩ ngay là Việt Cộng chủ mưu. Suy nghĩ như vậy chứng tỏ ông Đạo là công dân gương mẫu, dù không có thể cử tri để đi đông, bầu đúng cử xứng vào ngày 8-10 sắp tới.

Nhưng nhà nước lại làm ông Đạo mất một cơ hội suy nghĩ đúng đắn.

Vì, một bản thông cáo cho biết thủ phạm những tiếng nổ lốp bốp không khiến ai bị thương đó lại là Nhân dân Tự vệ trong xóm.

Tưởng ai bán chớ NDTV bán thì có chi lạ.

Tuy vậy ông Đạo vẫn tiếp tục suy nghĩ một cách đứng đắn. Tự hỏi: nếu NDTV nổ súng bôm bốp chơi, thì máy ông đã cảm hứng ở đâu ra? Nói nôm na là ai chủ mưu xúi bầy máy ông?

Câu trả lời rất đúng chính nghĩa quốc gia là: ông phò Kỳ.

Năm ngoái, chính Cộng Kỳ chẳng từng tuyên bố sẽ đá đi Mc Govern nếu ông này sang tham VN?

Vì vậy, NDTV gìn giữ xóm phường đã bắn bôm bốp dọa chơi, khiến nghị sĩ Mèo Mc Govern phải tưởng là Vi Xi khủng bố. Và khi một người cao lệnh khèn như ông Govern lần trốn, chui đầu vô gầm bàn, thì cái móng vuốt của Mít Tựa này phải chổng ra ngoài.

Đó là một vị thể sẵn sàng để ông Phò Kỳ thò cẳng ra đá một cái trứng vô cái bộ mặt vu khống đáng ghét của Mít Tựa Govern.

Nhưng nghĩ ngờ ông Kỳ thì cũng oan cho ông. Bởi vì trước khi tới VN Mc Govern chẳng đã minh xác rằng, với thời gian trôi qua ông và ông Kỳ đã trở thành bạn sao? Khi cụ giáo Hương đã kêu Trung tướng Thiệu là đồng chí, mà Mc Govern với Nguyễn cao Kỳ không trở thành bạn thì cũng uống.

Vậy ai đã gây cảm hứng cho đám NDTV bắn bôm bốp?

Một giả thuyết hơi thô tục: do các em Mèo xom Kỳ Đồng. Nghe nói một nghị sĩ nước Cộng ghê ghê buổi tối cụ em ta đã rợn rợn



ÔNG ĐẠO CÂY

tổ chức cuộc tiếp đón vĩ đại. Nhưng chờ mãi, chỉ thấy ông Mèo vô nhà thờ nói chuyện với cha cố và tăng ni; chị em ta thì gây nổ súng chỉ trong vụ nổ trên trời ông Nghị sĩ Mèo. Chị em ta thì gây nổ súng chỉ làm cho Mèo sợ, không chủ GI nào dám tới các chị em sẽ treo..miệng. Việt cộng thì chẳng dám bắn ông nghị sĩ Mèo phản chiến, e dân Mỹ đổ quạu đâm ra chủ chiến mất công. Chánh phủ ta thì mất mặt vì giữa đó thành mạt tinh trạng an ninh quá tệ, nhất là ông Trang sĩ Tấn sau đó còn tiết lộ có cả cán bộ Cộng Sản trong cuộc tiếp xúc với Mc Govern, mà thầy cô Tấn bỏ qua không thêm bắt.

Chỉ có nghị sĩ Mc Govern có lợi.

Ông vốn là một ứng cử viên chuẩn bị làm ứng cử viên Tổng thống của đảng Dân chủ. Từ lâu nay ông xếp hạng 5, hạng 6 trong danh sách của Đảng. Nhờ vụ bán lớp bốp này, Mc Govern nổi tiếng hơn và được dịp hô hoán hung hãn hơn hy vọng leo lên hạng ba. Mc Govern thâm tâm!

Đồng chí

Nghe cụ giáo Hương nói chuyện trên tivi, tuyên bố cụ là bạn đồng

chí của Trung tướng Thiệu từ năm 1965, ông Đạo Cây bôn chồn vui sướng.

Cứ theo đà này, hy vọng tới năm 1975, sẽ có lúc cụ giáo Hương tuyên bố không những từng là bạn đồng hành, mà còn là đồng chí của ông Đạo Cây từ năm 1969 lận!

Một người có tâm hồn rộng rãi dù cửa sổ tâm hồn là đôi mắt hơi hip của ông nên nhỏ bớt, cụ Hương sẽ có lúc trở thành đồng chí của ông Đạo cho coi.

Trong khi chờ đợi, hãy đoán rằng hiện nay cụ Trần văn Hương là đồng chí của ông Dương văn Minh, ông Hồ văn Minh, ông Nguyễn cao Kỳ và ông Trương vĩnh Lễ. Kinh nghiệm cho biết khi cụ Hương đã tranh cử với ai, thì họ đều là đồng chí của cụ cả. Mọi người chung nhau một chí hướng, chí hướng đó là cái ghế Tổng thống và Phó Tổng thống. vậy nghĩa là đồng chí chớ còn gì nữa.

Tuy vậy ông Đạo có một điều thỉnh cầu bác Hương. Sau này nếu có dịp tuyên bố mình là đồng chí của ông Đạo Cây, thì xin bác đừng nói thêm rằng vì làm đồng chí với ông Đạo Cây mà danh dự, tiết tháo của bác có thể nhả nhui. Trái lại bác nên nói rằng vì trở thành đồng chí với bạn đạo, bác hy vọng bắt đầu có danh dự và tiết tháo. Nói trước như vậy để bác biết, kẻo sau này vì ba chữ danh dự với tiết tháo quen mà sinh ra trục trặc.

Giải pháp

Sau khi các giới đồng bào đã tuong ra đủ thứ giải pháp, Lực Lượng Dân Tộc Việt của lãnh tụ Phan Bá Cầm lại tung ra một giải pháp nữa, gọi là «đề giải quyết những vấn đề cấp bách hiện nay».

Hơi ngờ ngẩn! Hiện nay đâu có vấn đề gì cấp bách? Công cuộc bình định vẫn lừ đừ tiến tới. Công cuộc phát triển cũng thăng thắng mà đi. Bầu cử Tổng thống là cả cũng thăng lợi. Ai nói có gì cấp bách để giải quyết? Còn dân chúng phản đối, sinh viên biểu tình, phe bình tự thiêu, cử tri đốt thẻ, mấy thứ đó cứ để yên rồi cũng xẹp. Mấy thứ như dân chúng, cử tri, sinh viên, lính phe thái, đâu phải là chuyện cấp bách?

Nếu có một chuyện cấp bách cần giải quyết, đó là chuyện viện trợ Mèo!

Tổng thống đã nói nếu Mỹ cúp viện trợ thiết là ngài sẽ rũ áo ra đi liền! Vụ đó nghe coi bộ hơi cấp bách. Vì nó không được dự trù trong hiến pháp, phải giải quyết theo thủ tục bất thường. Nhưng thái thủ Bua Cờ đã giải quyết rồi, có ngay 70 ngàn Mỹ Kim ứng trước liền mà!

Vậy nếu cụ Phan bá Cầm có đề nghị một giải pháp nào đó, thì cũng trong vòng trật tự, ôn hòa, từ từ, chậm chậm, chớ đừng có nói tới chuyện cấp bách.

Xét kỹ thì đề nghị của Phan b. Cầm cũng có thể chấp nhận được.

Cụ Phan đề nghị triệu tập một Hội Nghị Quốc Chính hay Hội Đồng Tối Cao Quốc Gia, Bản đạo yêu cầu dùng danh từ trên, vì danh từ dưới có chữ tối cao, kinh nghiệm cho biết không được sáng sửa.

Hội nghị quốc chính do cụ Phan đề nghị gồm có; Đại diện các chiến sĩ đang chiến đấu, lãnh tụ các đảng cách mạng đã từng hy sinh cho quốc gia dân tộc, lãnh tụ các tôn giáo lớn, lãnh tụ các đảng chính trị đứng đắn, những nhân sĩ mà quốc dân đều biết có đạo đức có tâm huyết rồi giống nòi....

Thực đơn của cụ Phan bá Cầm hơi dài dòng. Tuy nhiên nề cụ là người yêu nước, bản đạo cũng xin gộp thêm vài ý kiến xây dựng.

Thứ nhất là Hội Nghị Quốc Chính như cụ đề nghị rất nên triệu tập.

Thứ hai, nếu triệu tập thì nên càng đơn giản càng tốt, vì hội nghị đông quá chỉ tổ cãi nhau vô ích.

Vậy ông Đạo đề nghị HN Quốc Chính sẽ được triệu tập gồm có 2 người: ông Thiệu và ông Hương. Căn cứ theo thực đơn của cụ Phan thì:

Đại diện các chiến sĩ đang chiến đấu là Trung tướng Ng văn Thiệu.

Lãnh tụ các đảng cách mạng đã từng hy sinh cho quốc gia dân tộc: Tổng thống Nguyễn văn Thiệu, chủ tịch tối của Liên Minh Dân Chủ Hội, gồm 6 đảng cách mạng hy sinh rất nhiều cho quốc gia dân tộc, không ai chối cãi được.

Lãnh tụ Tôn giáo lớn: vì cha cố và sư mô không nên làm chánh trị (Trừ nhà sư Thích thanh Nhân có thể ứng cử nhưng không được đặc cử) — nên chọn 2 vị cư sĩ: Nguyễn văn Thiệu (Cộng giáo) và Trần văn Hương (Đại diện cả Phật giáo, Cao Đài giáo lẫn PG Hòa Hảo)

Lãnh tụ các đảng chính trị đứng đắn: vẫn Tổng thống Nguyễn văn Thiệu. Tất nhiên đảng cầm quyền phải là đang đương đắc, không cần bàn cãi.

Nhân sĩ mà quốc dân đều biết có đạo đức: cụ Trần văn Hương, con người đạo đức, không hút thuốc, không nhậu đầm, không uống rượu, và không đi đêm bao giờ.

Hội nghị quốc chính như vậy rất dễ triệu tập và chắc chắn thành công. Xin Tổng thống cứ chấp thuận!

Bỏ phiếu

Ứng cử viên Tổng Thống đã nói: có hai cách bỏ phiếu, phiếu tín nhiệm và phiếu bất hợp lệ. (vì chỉ có một ứng cử viên nên bà con biết ngay khỏi cần nêu tên)

Xưa rày các cuộc kiểm phiếu không bao giờ đếm xĩa đến thứ phiếu bất hợp lệ, phiếu bất hợp lệ là vô giá trị, bị gạt ra ngoài do cử tri đốt luật bầu cử bỏ vô, đây là sáng kiến mới đang ghi vào lịch sử bầu cử.

Ứng cử viên Tổng Thống lại nói nếu số phiếu bất hợp lệ trên 50 phần trăm thì tôi rút lui.

Phàm người đi bỏ phiếu, hoặc là chọn ông này, hoặc chọn ông khác, chớ bỏ phiếu bất hợp lệ tức là ngu quá, không biết sử dụng lá phiếu và luật lệ bầu cử. nếu một nước mà có tới hơn 50 phần trăm cử tri đi bầu ngu đối như vậy thì cho ông ông Đạo Cây làm Tổng thống ông Đạo cũng bỏ, nữa là ứng cử viên Nguyễn văn Thiệu.

Hiện nay ở thôn quê, chánh quyền xã ấp thường bảo vệ dân chúng bằng cách giữ hộ thẻ cử tri. Đến ngày bầu cử, cử tri đến thùng phiếu mới được phát thẻ, rồi bầu luôn. Điều đó chứng tỏ dân ta quá tệ, có cái thẻ cử tri cũng không giữ nổi, phải nhờ ông xã giữ hộ. Hoặc là dân ta quá hèn, nếu VC đến cướp thẻ cử tri, không dám liều chết bảo vệ, phải trao cho ông xã cất. Tới ngày có bầu, anh nào chỉ nào không tới lãnh thẻ cử tri để đi bầu là ông xã biết ngay.

Kết luận là ở thôn quê dân chúng sẽ đi bầu 1 trăm phần trăm.

Nhưng dân ta ở thôn quê sợ rằng không thạo luật lệ bầu cử lắm. Có người đã bỏ cả thẻ can cước vô bao thư ra cái điều là «tôi bỏ phiếu cho tôi»?

Cho nên câu chuyện sau đây có thể xảy ra:

Một bà cụ cử tri tới phòng phiếu. Người coi thùng phiếu sẽ cho bà cụ 1 tấm phiếu duy nhất của LD Thiệu Hương. Bà cụ ngạc nhiên hỏi:

— Sao chỉ có một phiếu? Bữa trước có mấy chục phiếu lận, bữa nay có một phiếu làm sao tui bỏ?

(Nguyên trước khi đi, mấy đứa cháu nội cháu ngoại đã dặn bà cụ mang các phiếu dư về cho chúng gấp lầu này lầu thủy).

Người coi thùng giải thích:

— Kỳ này chỉ có một phiếu thôi bà cụ à. Cụ cứ bỏ phiếu tín nhiệm hay không tín nhiệm cũng được.

— Nghĩa là sao?

— Tổng thống bỏ nếu tín nhiệm là bỏ phiếu Thiệu Hương. Còn nếu không tín nhiệm thì cứ bỏ phiếu bất hợp lệ.

Bà ngoại ngờ ngẩn sẽ chia là phiếu ra hỏi:

— Đây là phiếu chi?

— Dạ đó là phiếu của ông Thiệu ông Hương?

— Vậy còn là phiếu của ông Bất Hợp Lệ đâu?

DỰ NGÔN, NGHI VẤN và CHÂM NGÔN

CÁC SĨ



Người ta nhớ một câu chuyện cổ Ấn Độ nói về một người đệ tử của một vị đạo sĩ họ.

«Người đệ tử đã trải qua một giai đoạn huấn luyện công phu để có thể chế ngự vật chất bằng sức mạnh tinh thần. Y là một đệ tử ưu tú và có nhiều khả năng. Y bèn ẩn mình trong rừng sâu, và sau mười năm tập luyện, y mới trở lại gặp tôn sư. Tôn sư hỏi: «Con đã làm gì trong suốt thời gian đó?» Người đệ tử đáp với một giọng hơi tự đắc: «Con đã luyện tập chế ngự tư tưởng để có thể đi trên mặt nước và bây giờ con có thể vượt qua sông như rồng trên đất liền». Vị Tôn sư nói với một giọng buồn rầu: «Con ơi! Con đã lãng phí thì giờ vô ích. Con há lại chẳng biết rằng con có thể qua sông mà chỉ trả có một xu cho người lái đò?»

(Nguyễn Hữu Kiệt, NHỮNG BÍ ẨN
CỦA CUỘC ĐỜI, tr. 91)

Dự ngôn trên đọc nghe thật thấm thía. Các tôi đọc dự ngôn trên vừa sau khi xem và nghe T.V liên danh Dân Chủ của các vị Thiệu, Hương, Khiêm Vị thụ ủy của liên danh (đương kim Tổng thống N.V Thiệu) đã nói: về cuộc bầu cử Tổng thống ngày 3 tháng 10 sắp tới chỉ có một liên danh, nên ngày đi bầu đó sẽ được coi như một dịp để ông trưng cầu dân ý. Nếu trên 50% những người có đi

bầu, mà bầu hợp lệ thì ông tiếp tục ở lại hy sinh phục vụ đất nước thêm bốn năm nữa: nếu trên 50% người đi bầu mà bỏ phiếu theo kiểu bất hợp lệ, ông sẽ coi đó là lòng dân bất tín nhiệm và ông rút lui. Ngoài ra để bảo đảm một cuộc bầu cử hoàn toàn công bằng và tự do ông yêu cầu tất cả mọi người hay tham dự quan sát, kiểm soát mọi tiện nghi giao thông, kể cả trực thăng; đều được chuẩn bị để giới thân hào nhân sĩ và quan sát viên quốc tế muốn tới đầu quan sát cũng được dễ dàng.

Sự có đơn của ông Thiệu ngày nay là một cái gì khá kính. Ra đường nhìn những áp phích của liên danh Dân Chủ, những áp phích nhân nhân và duy nhất Các tôi thấy ý chí của một người cương quyết theo đúng con đường của mình đã vạch bất chấp mọi cản trở như thế, ý chí đó làm ta liên tưởng đến bốn chữ đại hùng đại lực của nhà Phật.

Dân tộc Việt Nam suốt một phần tư thế kỷ bị dập vùi trong khói lửa không ao ước gì hơn là gặp được một lãnh tụ có đức tính trên để lãnh đạo họ ra khỏi hoàn cảnh hỏa ngục này.

Ông Thiệu quả đã có đức tính đáng quý trên, mà sao ông sa vào hoàn cảnh có đơn ghê lạnh như vậy?

Người ta bảo chân lý đơn giản lắm. Nó ở ngay đầu mũi chót lưỡi của đàn bà con trẻ. Những lời nói văn hoa, bóng bảy hoặc cầu kỳ lập đi lập lại lời nói của lũ làm đang tri thức giả dối, nguy hiểm.

Vậy hãy cứ theo nguyên tắc đơn giản, chúng ta đặt sáu câu hỏi thật đơn giản, thật hồn nhiên may ra tìm được nguyên nhân vì sao ông Thiệu có đơn.

1. Một dân tộc luôn luôn xử sự có tình, có nghĩa như dân tộc Việt nhà, một dân tộc khao khát lãnh tụ từ ba bốn thế kỷ nay như dân tộc Việt nhà, làm sao lại có vẻ thờ ơ sau khi chính thức gặp gỡ ông Thiệu bốn năm ở ghế nguyên thủ? Có thực ông Thiệu với một ý chí đại hùng đại lực nhường kia để phục vụ dân tộc, đất nước, hay chỉ để phục vụ danh lợi cá nhân của riêng bản thân ông ở ghế nguyên thủ? Ông đã gặp cảnh thờ ơ ghê lạnh oan hay luông tâm nhân của dân tộc nhà luôn luôn sáng suốt?

2. Hãy đặt trường hợp đại hùng, đại lực của ông không vì quyền lợi cá nhân mà luôn luôn hướng về dân tộc đất nước, thì mọi người chúng ta hãy thử kiểm điểm xem trong bốn năm qua ở địa vị nguyên thủ ông đã làm được những gì? Ở mọi lãnh vực quân sự, chính trị, kinh tế ông dùng người ra sao? Ông dùng nhiều những người trong sạch, hay ông dùng nhiều những quân tham nhũng? Trong suốt bốn năm cầm quyền, ông có thái độ dầy này như cần phải lựa chọn khi khám phá ra những vụ buôn lậu, tham nhũng và có cương quyết tìm ra thủ phạm và trừng trị thủ phạm theo đúng tinh thần pháp trị như ông thường tuyên bố?

3) Cuộc bầu cử ngày 3 tháng 10 sắp tới quả thực là một cuộc trưng cầu dân ý. Thì sao không tổ chức phang một cuộc trưng cầu dân ý như kiểu De Gaulle đã làm. Vì sợ sai Hến Pháp? Người quân tử với lòng chí thành, lòng vắng vác như trăng sao, vào trường hợp này mở một cuộc trưng cầu dân ý thực thuận lòng dân, Hiến pháp nơi nào, thờ! nào cũng không thể coi điều đó là vi hiến.

Chính là một cuộc trưng cầu dân ý mà lại tránh tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý hẳn hoi. Thành ra bầu cử không ra bầu cử (vì chỉ có một liên danh), trưng cầu dân ý không ra trưng cầu dân ý, như vậy có phải danh không chính, ngôn không thuận không? Danh đã không chính, ngôn đã không thuận, liệu lòng mình có tránh khỏi tà khuất chăng? Nếu lại gặp dư luận cho rằng chính lòng mình tà khuất nên mới có cảnh danh không chính ngôn không thuận thì sao?

4. Làm chính trị là việc dân, dạy dân làm đúng. Nay đi bầu, chính phủ chính thức công nhận cách bầu bất hợp lệ, coi đó là một phiếu bất tín nhiệm. Vì ngu dốt mà bầu bất hợp lệ, vì bất mãn mà có tình bầu bất hợp lệ, cái đó không sao, đáng nay cách bầu bất hợp lệ được chính thức công nhận. Cách dạy dân theo đạo lý như vậy có phải là cách dạy dân của những bậc đại nhân quân tử?

5. Tổng thống nói rằng trên 50% người đi bầu bỏ phiếu cho liên danh duy nhất của ông ấy là lòng dân còn muốn ông ở lại, nếu trên 50% bất hợp lệ ông sẽ từ chức. Đề cập đến trường hợp những người ở nhà không đi bầu, Tổng thống cho là ông không biết những người đó có ủng hộ mình hay không. Nói vậy, Tổng thống có thành thực với mình

hay không? Với ý thức chính trị trưởng thành của người dân ngày nay, với thái độ hăm hở đi bầu trong kỳ bầu Hạ viện vừa qua đến nỗi bộ Nội Vụ cũng phải xin lỗi quốc dân là sơ xuất tổ chức không đủ phòng phiếu khiến nhiều người phải đi hai, ba lần mới bầu được, thì TT có nghĩ rằng: thành thực mà nói thái độ thờ ơ của dân nằm khoèo ở nhà chính là thái độ bất hợp tác, bất tín nhiệm. Tiềm thể xin hãy cùng Các tôi suy nghĩ: Bầu bất hợp lệ «có ý thức» là thế nào? Là vào phòng phiếu xé vật tờ phiếu, xé ngang tờ phiếu rồi cho vào phong bì. Hành động đó bỏ đi làm sao ấy, bắt nhả làm sao ấy, vô giáo dục làm sao ấy, hạ làm sao ấy. Thủ tục Các tôi không thể làm nổi. Mà dám chắc phần lớn các bằng hữu cùng đồng bào của Các tôi cũng cảm thấy thế. Còn nếu vứt bỏ là phiếu đó chỉ bỏ phong bì không vào thùng phiếu thì theo luật, và cũng trong thực tế nữa cử tri đó được coi là không kẻ đi bỏ phiếu, vì có phiếu đầu mà biết là phiếu hợp lệ hay bất hợp lệ?

Bởi vậy vào hôm mùng 3 tháng 10 tới, nếu Các tôi thấy trong nước quả không còn ai hơn hai ông Thiệu, Hương thì Các tôi sẽ có mặt tại phòng phiếu để bỏ phiếu hợp lệ nghĩa là bầu cho Liên danh Dân Chủ duy nhất. Trường hợp ngược lại, Các tôi nằm khoèo ở nhà. Nhất định thế.

6. Trong câu chuyện của ông Thiệu thụ ủy liên danh Dân Chủ ông luôn luôn bày tỏ tinh thần tuyệt đối thượng tôn luật pháp, Tinh thần pháp trị ấy thực cũng đáng quý y như ý chí cương quyết đại hùng đại lực để nói trên của ông. Nhưng người ta nghĩ khoản 7 điều 10 vào nhiệm kỳ trước đã bị bác vì vi hiến mà nhiệm kỳ này lại được coi là hợp hiến. Người ta đã chứng kiến thái độ «đầu cơ tích trữ» chữ ký. Người ta nghĩ đến liên danh Kỳ Lẽ đã bị vất vả như thế nào trong việc rượt đuổi chữ ký, đơn của họ bị bác như thế nào, rồi lại được lượng lên như thế nào. Người ta nghĩ đến những sự kiện đã cụ thể xảy ra trong cuộc bầu cử Hạ Viện ở một vài tỉnh như Vĩnh Bình, Bạc Liêu, Phước Long... ứng cử viên đối lập chạy có cớ. Những sự kiện đã quá lớn để có thể chằm chằm coi đó như những sơ hở cục bộ.

Kính Lễ dạy: «Ấu tử thường thị vô cương» (không nên nói dối trẻ con). Với trẻ con còn phải thành tín, huống chi với dân. Chúng ta liệu có thể tin ông Thiệu chỉ thành thượng tôn pháp luật?

oOo

Trên đây là sáu câu hỏi rất hồn nhiên, rất đơn giản để giải thích sự có đơn hiện nay của ông Thiệu, con người có đầy đủ những đức tính lý tưởng nếu quả là con người chí thành, vì dân, vì nước.

Trở lại với truyện dự ngôn ở ngay đầu bài này việc ông Thiệu tổ chức cuộc «bầu cử trưng cầu dân ý», tuyên truyền liên bầu cử, phát thanh, TV, dán áp-phích, lớn tiếng bảo đảm tự do, dân chủ, chuẩn

bị đầy đủ những phương tiện và phương sách kiểm soát xét ra phi phạm chẳng khác gì người dè dặt ra cả 10 năm để có thể phi hành trên nước qua sông trong khi chỉ cần trả một xu cho người lái đò.

Quả vậy, thực dễ dàng như trả một xu cho người lái đò để qua sông, khi ông Thiệu với uy quyền một vị nguyên thủ quốc gia trong suốt bốn năm qua đã tu được thân để biết dùng thuận những ngư vi Nem khiết ở những chức vị then chốt như bốn tướng chỉ huy bốn quân khu, các vị tỉnh trưởng...

Thực dễ dàng như trả một xu cho người lái đò để qua sông, khi ông Thiệu với uy quyền một vị nguyên thủ quốc gia đem chính bản thân liêm khiết của mình làm gương sáng mà tận diệt mọi tham nhũng và mọi mầm mống tham nhũng.

Chẳng biết rồi đây sau ngày mừng 3-10 kết quả ra sao. Liên danh Dân chủ của hai ông Thiệu Hương trong cuộc bầu cử trung cầu dân ý có thân hoạch được trên 50% số phiếu của những người có đi bầu hợp lệ?

Dù ông Thiệu lại lên làm Tổng thống thêm bốn năm nữa hay chúng ta phải bầu một vị Tổng thống khác thì cũng xin trang trọng ghi một số châm ngôn cần thiết dưới đây mà Các tôi nghĩ rằng bất kỳ vị nguyên thủ tương lai nào cũng không thể không biết, hoặc dám phủ nhận giá trị của những châm ngôn đó (trong Cổ Học Tinh Hoa):

Người biết đạo tất không khoe, người biết nghĩa tất không tham.

(Trương Cửu Thành)

Lễ, nghĩa, liêm, sỉ là bốn cái giữ vững đề duy trì giữ vững quốc gia. Bốn giữ vững đó nếu không căng được lên, nghĩa là người trong nước mà vô lễ, vô nghĩa, vô liêm sỉ thì quốc gia phải sụp đổ và diệt vong mất.

(Quần Tử)

Lòng thành, nét mặt đầm ấm, khí hòa, lời nói êm dịu thì thế nào cũng có thể cảm động được người ta.

(Khuyết Danh)

Xin ơn trên phù hộ cho ông Thiệu nếu ông tái đắc cử đúng theo tiêu chuẩn ông đã nêu.

Xin Trời Phật phù hộ cho vị nguyên thủ tương lai nào đó, nếu như sau ngày mừng 3 tháng 10 chúng ta còn phải đi bầu Tổng thống một lần nữa.

CÁC SĨ



(Xin thưa trước, «Đặc trách... Gia Đình» đây có nghĩa là «phụ trách chương trình Gia Đình» của Đài tiếng nói Nhà Nước đây chứ không phải là... làm... nói tương đương a. Và câu chuyện mà tôi kể hầu quí vị hôm nay mặc dù được ký dưới bút hiệu TD, nhưng chắc chắn chẳng có tí tí văn nghệ văn gừng gì hết. Chẳng qua, thấy anh em trong tòa soạn Đời Bồn về chủ đề «Gia Đình SOS» thấy có màu sắc giáo dục (là cái mà tôi khá quan tâm), lại thấy dính dáng ít nhiều tới «nghề cũ của nà» nên tôi cũng muốn bàn góp.)

Như nhiều người viết văn, tôi cũng cần có một cái nghề... tay phải. Và thế là xảy ra cái sự đầu quân của tôi vào đài phát thanh vào năm 1966. Thoạt đầu tôi làm biên tập viên tin tức, (tôi gọi là biên tập viên tin tức vì mọi người trong đài phát thanh đã gọi thế chứ thực ra tôi chỉ có việc dịch những cái tin do ông chủ bút của «ca» tôi thấy cho) cho phòng Thời Sự; rồi có lẽ là «duyên trời đã định», nên tôi nghe lời anh Nhã Điền xui, xin chuyển sang phòng kiến thức Phổ Thông của Uyên Thao (hồi đó làm chủ sự phòng) cũng làm biên tập viên—lần này thì biên tập viên «thực sự», chứ không còn là «âm» và chỉ dịch mà thôi. Hồi đó đài phát thanh S.gon bước sang một thời kỳ khá gọi là hoang kim (bởi quy chế tự trị, bởi sự yểm trợ tài chính của đài phát thanh thương mại...) tôi vẫn thường nghĩ đùa và hơi ngờ ngẩn là có lẽ chính vì cái vẻ «hoàng kim thời đại» đó mà bọn VC bắt thêm đã nhào vào đòi chiếm đài hồi Tết Mậu Thân, không xong, nên xoay ra... phá vụn cái đài đó khiến cho nhân viên đài phát thanh từ đó cho đến nay bồng lằm vào cảnh lêu lêu. từ hàng Cục tụt xuống hàng Nha với không biết bao nhiêu lần đổi chủ và không biết bao nhiêu kỳ đầu tháng nhân viên đài cứ việc chờ lương đài dài, để rồi mới đây có nhiều kẻ ngã ngửa khi thấy lương mình cũng hết cái vẻ «tự trị» thưở nào! — Vâng vì thời hoàng kim nên chương trình đài được đổi mới, do đó có cái chương trình gọi là «gia đình» và có lẽ nghĩ rằng tôi là phụ nữ thì hẳn phải am tường chuyện gia đình nên anh Uyên Thao đặt tôi giữ chức Trưởng Ban của chương trình này. Dĩ nhiên là tôi hoảng bởi vì từ hồi nào tới giờ, tôi có biết gia đình là cái gì nếu không là một nơi để cha mẹ trút cơn giận dữ lên con cái và con cái bắt mẫn bố mẹ rồi xoay ra bắt mẫn lẫn nhau chỉ vì cả hai thế hệ không ai muốn tìm hiểu ai, thông cảm ai — ít ra là do kinh nghiệm bản thân về gia đình của tôi hồi mới lớn. Tuy nhiên tôi được cái may mắn trời phú, là thích được tin cậy và trao trách nhiệm, dù chưa đủ khả năng và kinh nghiệm, tôi cũng gắng đạt tới cho kỳ được để không phụ lòng người đã tin nơi mình.

Việc làm đầu tiên của tôi khi được trao phó cho vai Trưởng Ban Chương Trình GD, là đi vào về nhà một ôm sách giáo dục và đọc, trong khi vẫn tự hỏi liệu mình có đủ tư cách để lãnh việc này. Một lần, tôi đọc được một câu J.J. Rousseau trả lời một người nào đó đã chê bai ông là tiếng là một nhà giáo dục nhưng ông đã có những đứa con mất dạy, và ông đã đáp: «Chính vì tôi đã có những đứa con mất dạy mà tôi trở thành một nhà giáo dục». Người



nào đó có thể cho đó là một câu ngụ ngôn. Nhưng tôi cảm thấy vẫn đúng, với trường hợp của tôi, chỉ khác một điều là tôi không có những đứa con mất dạy như J.J. Rousseau, mà chính tôi đã từng được là một đứa con thiếu sự dạy dỗ chu đáo và hiểu biết về nhiều nguyên nhân mà hai nguyên nhân chính tôi cho là: sự sa sút vật chất của gia đình và tình trạng đông anh em.

Thế cho nên, hồi lãnh chương trình Gia Đình của đài phát thanh Saigon, tôi chỉ những muốn cho phổ biến, ngoài những mục thường xuyên khác, và nhấn mạnh về vấn đề kế hoạch hóa gia đình, gọi nôm na ra là hạn chế sinh đẻ để mỗi gia đình chỉ có một số con cái vừa đủ với khả năng tài chính của mình, hầu mỗi đứa trẻ có được sự săn sóc vật chất và hướng dẫn tinh thần tạm đủ để hạn chế bớt những trường hợp thanh thiếu niên bất mãn trong xã hội. Dĩ nhiên, tôi không được miễn nguyên bởi vì chính quyền, cho đến nay vẫn e dè các phản ứng tôn giáo, đặc biệt của Thiên Chúa giáo mà tôi cũng là một cựu tín đồ vậy.

Kết quả là cái chương trình mệnh danh là Gia Đình trở thành mỗi ngày một xa rời thực tế vì không được quyền bám sát vào các vấn đề có thể xếp vào hàng thời cuộc nóng bỏng đó. Cho đến ngày đài bị phá, đến khi sinh hoạt lại được thì chương trình Gia Đình của tôi phải... dò cả ngày trên lịch phát thanh mới thấy nó nằm ở chỗ nào, nói chỉ đến việc phổ biến cái chi cui nữa! Tại vấn chờ đợi với hy vọng mong manh sẽ làm được cái gì...

Ba năm trôi qua. Tôi vẫn phải khó khăn khi tìm tên chương trình của mình trên lịch trình phát thanh. Chẳng những thế, vấn đề kế hoạch hóa gia đình mà người bình dân chỉ hiểu nôm na qua mấy chữ «hạn chế sinh đẻ» vẫn bị coi là «phạm húy». Có một đôi lần, tôi thử bỏ không thân chương trình một hôm xem cấp trên có khiển trách gì

TRUNG DƯƠNG

nhìn lại năm năm đặc trách... gia đình

không. Kết quả, khi nghe đài phát thanh, tôi thấy họ cho phát thanh nguyên con chương trình cũ, coi như không cần có thỉnh giả hoặc coi thường thỉnh giả.

Đến nước đó thì tôi phải hiểu rằng sự eo hẹp của mình kể như không cần thiết nữa. Tôi già từ đài phát thanh sau năm năm cộng tác để chỉ vẫn giậm chân tại chỗ — Lý do được kể là ngu xuẩn đối với nhiều người, nhưng đối với tôi nó xác đáng vì đây là một phương phi tinh thần.

Người ta vẫn rêu rao gia đình là nền tảng của xã hội và giáo dục là phương cách duy nhất để nâng con người lên khỏi hàng cầm thú. Những phát ngôn hay ho đó ở xứ này bị coi là rỗng là sáo là không cần thiết, hay «cao xa» hơn thì chúng chính là những cái chậu kiểng mà mỗi kỳ có lễ lạc cần đến diễn văn nọ kia thì được đem ra dùng, dùng xong thì đem cất đi vào kho.

Thiết tưởng đã đến lúc đặt lại vấn đề với tất cả thành thật, không ngượng ngùng — cái ngượng ngùng kỳ quặc của cô gái ngây thơ khi nói tới chuyện chồng con, cái ngượng ngùng kỳ quặc của những chàng trai xây mộng giang hồ nói về chuyện gia đình như một cái trò đàn bà, và trên nữa cái ngượng ngùng dị hợm của những ông già bà cả khi nói về những kinh nghiệm lứa đôi của mình như là những thừa thừa thừa. Tại sao chúng ta không hồn nhiên mà vẫn nghiêm chỉnh, hoặc nghiêm chỉnh một cách hồn nhiên được nhỉ khi ban tới một vấn đề thiết thân như gia đình?

Một lần, nhân một bữa đi uống cà phê buổi sáng gặp một anh phóng viên trẻ còn độc thân, tôi đã theo thói quen ưa tìm hiểu, đi một đường phông vấn anh ta về mối bạn tâm hồn nhất hiện giờ của anh. Anh e ngại nói không thể nói được. Tôi cười bỏ qua chuyện khác với tất cả thành thật cởi mở để cuối cùng làm cho anh ta không thể không cởi mở trở lại với tôi và hé mở cho tôi biết mối bạn tâm hồn nhất hiện giờ của anh là: có nên lập gia đình hay không? Lúc đầu, tôi hơi có ý chế nhạo anh ta khi nghe anh ta nói như vậy. Nhưng càng về sau, khi càng nghĩ, tôi càng thấy câu đó thấm thía, bây giờ anh bạn phóng viên nọ đã lấy vợ. Hẳn là anh đang đối đầu với nhiều mối bạn tâm khác nữa, vì chắc không nhớ nhói gì đâu.

Trung Dương 9-1971



THE HỆ CON GIẾT CHA CỦA MISHIMA

(Nhân đọc CHIỀU HỒM LỖ CHUYẾN
Đỗ Khánh Hoan — Nguyễn tường Minh dịch)

Đề tài con giết cha không phải là chuyện mới lạ. Yukio Mishima cống hiến cho chúng ta một kiểu mẫu Nhật Bản:

Noboru ẩn cái ly nhựa màu nâu và sát mã chàng.

«Thưa ba, trà đây.»

Ryuji lơ đãng đón nhận chén trà, chàng thấy bàn tay thẳng bẻ hơi run run. Có lẽ vì lạnh.

Ryuji vẫn còn đắm chìm trong mộng tưởng. Chàng nóng ực một hơi cạn hết chén trà nóng, sao như có vị đắng cay. Mùi vị vịnh quang như ai nấy đều biết, vốn vẫn thường cay đắng. (238)

Theo âm mưu của lũ trẻ, chén trà có vị đắng cay đã được pha bảy viên thuốc ngủ nghiền ra bột. Sau đó có một cuộn giấy thường, một ít vải bịt mắt, một cái khăn tẩm nhét vô miệng, một con dao mổ và mỗi đứa một thớt «người cha» của Noboru.

«Cần phải có máu! Máu người! Nếu không có máu thì thế giới rộng không này sẽ trở thành xanh xao, khô khốc! chúng ta phải tháo cái thứ máu tươi mát của thằng cha này để đem truyền vào cái vũ trụ đang chết, bầu trời đang ngoác ngoải sắp chết, những rừng cây đang ngoác ngoải sắp chết và những cánh đồng đang ngoác ngoải sắp chết này!» (229).

Chúng âm mưu giết Ryuji Tsukazaki, viên phó quan thuyền trưởng, ông bố dượng sắp cưới bà mẹ quá của Noboru. Bọn chúng đều khoảng 13,14 tuổi, lũ trẻ thơ,

con của một nước Nhật bại trận, nước Nhật đã đầu hàng. Trước mắt chúng là một thế giới trống không thuyết hư vô pha trộn với tình thần, quân phiệt hồi tàn tạ. Và những kẻ bị kết tội trước mắt lũ trẻ đó là các ông bố.

Cáo trạng

«Ông bố là bộ máy che dấu sự thực, một bộ máy cung cấp các lời lừa dối cho trẻ con, mà đó chưa phải là điều xấu xa nhất đâu! Ông ta còn ngấm ngấm tin tưởng rằng mình là đại biểu cho sự thực!»

Các ông bố là bầy ruồi nhặng của thế giới này... Lũ ruồi nhặng bần thủ, dâm dật leo lẻo nói với nhân gian rằng chúng đã xoáy chặt vào mẹ chúng ta, và chúng chẳng từ bất cứ điều gì để làm ung thối cái tự do tuyệt đối và năng lực tuyệt đối của chúng ta...»

«Ông bố tao chưa mua cho tao cái súng hơi» thẳng số hai ôm gối, thì thào.

«Ngân đời nữa ông chẳng mua đâu! Nhưng đã đến lúc mày phải biết rằng một ông bố mua cho mày cây súng cũng xấu xa y hệt một ông bố không mua cho mày cây súng hơi vậy!» (182 — 183)

Chúng muốn giết Tsukazaki để «làm cho thằng cha ấy trở nên anh hùng một lần nữa» (179) Đó là ý định của thằng thủ lãnh bọn nhóc con. Cách duy nhất làm cho thằng chả trở nên anh hùng trở lại, là dụ han leo lên sườn núi, mặc lại bộ đồ thủy thủ, kể lại câu chuyện cuộc đời giang hồ quen thói vậy

vùng trước các con mắt thần phục của lũ trẻ, và uống chén trà được vị cay đắng của vịnh quang. Rồi lũ trẻ sẽ cho ông ta chết vịnh quang.

Nếu Tsukazaki chết, viên thuyền trưởng này khỏi phải lấy bà Fusako, không phải đóng vai một ông bố — vai trò bị lũ trẻ con kết án nặng nề.

Thân phụ! Ôi chao, chúng mày thử nghĩ đến tiếng này một phút mà thôi cũng đã đủ thấy buồn nôn buồn mửa!... Họ chặn đường tiến tới của chúng ta trong khi cố gắng chất nặng lên vai chúng ta những cảm giác yếu kém của họ, những khát vọng không thỏa của họ, những oán hận bất bình của họ, những lý tưởng cao cả cùng những sự thấp hèn mà suốt đời chẳng bao giờ họ dám nói ai hay, những tội lỗi của họ, những giấc mơ dịu dàng êm ái của họ, những giới luật mà họ chẳng bao giờ có can đảm sống theo — họ lại muốn trút lên đầu lên cổ chúng ta tất cả những điều điên khùng đó...» (trang 181).

Thật là một bản cáo trạng hãi hùng. Những ai đã làm ông bố, những ai sẽ là ông bố đều nên cúi đầu nghe bản cáo trạng hãi hùng đó.

«Ba ơi ba. Ba thử nói cho con nghe một lý do mà thôi, tại sao ba cứ tiếp tục sống mãi trên đời làm cái thá gì vậy? Giá mà Ba cứ, tan biến ngay đi, càng sớm càng tốt, thì có phải hay biết bao nhiêu không?»

Hậu chiến

Đọc Mishima, phần nào ta hiểu được tình cảnh của một thế hệ hậu chiến ở nước Nhật bại trận.

Mishima vừa 20 tuổi khi nước Nhật bại trận. Và Mishima chứng kiến cảnh thế hệ cha, anh đã đầu hàng nhục nhã, cảnh gót giày ngoại bang dẫm trên mảnh đất của Mặt trời mọc.

Trong cuốn Kim Các Tự, ta đã chứng kiến cảnh người lính Mỹ tàn bạo, phi nhân, dâm ô và kêu ngao khi mang một cô gái Nhật trên chiếc xe Jeep tới viếng ngôi chùa cổ và bắt chú tiểu phải dẫm chân lên bụng cô gái đến nỗi sau này cô bé truy thai.

Cái cảnh những đứa trẻ tham dự vào một trò chơi tàn bạo đó, từ chú tiểu Mizoguchi cho đến thằng bé Noboru, là di sản của

một triều đại quân phiệt Nhật, pha trộn chủ nghĩa duy thần tuyệt đối thời quân chủ với chủ nghĩa hư vô tuyệt đối thời bị chiếm đóng.

Chú tiểu Mizoguchi trong Kim Các Tự đã nghĩ về cái chết của người cha? «Tôi khi nhận ra rằng mình chẳng hề đau buồn chút nào về việc Ba qua đời sự ngạc nhiên này biến thành mối cảm hoài thờ thần...»

Và chú bé nhìn «khuôn mặt ba chìm trong những đóa hoa đầu mùa hạ» và «tôi không hề cảm thấy xấu hổ chút nào khi quay khuôn mặt sáng sủa rảo hoảnh không một giọt lệ về phía những người đang đến dự đám tang».

Hình ảnh của thế hệ «cha anh» trong Kim Các Tự còn được diễn tả qua khuôn mặt người mẹ của Mizoguchi và vị sư trưởng trụ trì.

Nếu hình ảnh người cha tu sĩ và vị sư trưởng đóng vai bậc thầy là tượng trưng cho các giá trị truyền thống đang sụp đổ thì hình ảnh người mẹ cũng tượng trưng cho sự mục nát của thế hệ cũ, thế hệ của những người Nhật khao khát chinh phục, thế hệ của bọn vua quan quân phiệt Nhật đi xâm lăng thế giới. Người mẹ của Mizoguchi đã thổ lộ một tình yêu thương con rất bản tiện, là ao ước cho chú tiểu sẽ được nối nghiệp vị sư trưởng, làm trụ trì Kim Các Tự, theo như thâm ý của thân phụ chú, là giúp chú làm «sơ hữu chủ

cái vẽ đẹp của Kim Các Tự» bằng cách làm chủ nhân ông của ngôi chùa.

Trong cuốn truyện Kim Các Tự chủ tiểu đã biểu lộ sự khinh miệt đối với người mẹ đó.

Sự sụp đổ của chế độ quân phiệt và sự thất trận của cha, anh đã tạo trên đầu lũ trẻ mới lớn lên 1 khoảng trống.

Trong ngày Nhật Bản đầu hàng chủ bé Mizoguchi được biết «câu chuyện về một sĩ quan có nhiệm vụ chỉ huy một công trường nào đó. Ngay sau khi chiến cuộc chấm dứt, người sĩ quan ấy vừa tự mình đem hàng hóa chất đầy lên một chiếc xe vận tải rồi lái thẳng về nhà mình vừa nói chẳng úp mở gì hết: «Từ nay trở đi, tôi sẽ đi buôn bán chợ đen?»

Thế hệ người sĩ quan «với huy hiệu kim tuyến óng ánh vàng, chói lọi, như một con bướm đậu trên vai áo trắng phau» đã chấm dứt.

Thế hệ đó đã chuyển sang thành thế hệ của những nhà kinh doanh Nhật Bản ngày nay, thực tế, duy vật, chỉ chú ý đến lợi tức và hiệu năng, và muốn chiếm đoạt thế giới bằng của cải thay vì bằng uy quyền.

Thời kỳ hậu chiến nào cũng dễ làm nảy nở chủ thuyết hư vô thần bí và quan niệm duy vật, pha trộn với nhau.

Đó là kinh nghiệm Nhật Bản, và cũng có thể sẽ là kinh nghiệm VN.

Thần tượng sụp đổ

Hình ảnh của người quân nhân Nhật Bản, tượng trưng cho giá trị xã hội của thời đại quân phiệt, bắt đầu xoay sang nghề buôn bán chợ đen và cướp ngay của công làm của tư, là hình ảnh sự sụp đổ của các thần tượng.

Đó cũng là hình ảnh viên phó quan thuyền trưởng trong Chiều Hóm Lỗ Chuyền.

Viên phó quan Tsukazaki Ryuji xuất hiện trước mắt chú nhỏ Noboru như một anh hùng. Thằng bé nấp trong học tử, nhìn qua cái lỗ nhỏ sang phòng mẹ nó, và chứng kiến cảnh «đời vai rộng lớn của hắn ta vuông vắn như những cái sà ngang trên nóc một đền thờ, khung ngực phồng căng dưới một đám lông đen dày cộm, bấp thập cuộn nổi lên khắp cơ thể...» (20)

Chàng Ryuji là tượng trưng cho

biển cả, giấc mộng chinh phục cố hữu của Nhật. Ryuji đã bị thúc đẩy trở thành thủy thủ vì mối ác cảm với đất liền»

Mẹ con bà Fusako và chú bé Noboru đến thăm chiếc thuyền. Chàng dẫn hai người đi coi khắp nơi, giải thích mọi chuyện, trước con mắt khâm phục của đứa trẻ. Và hôm sau, người mẹ mời chàng đi ăn cơm.

Chú bé Noboru đi khoe với bạn bè về nhân vật đàn ông mới xuất hiện trong nhà chú. «Cái thằng cha ấy ghê gớm thật! Nó giống như một con thú quái đản vừa từ dưới biển ngoi lên, thân hình còn ướt đầm». (69)

Và chú hy vọng: «Quả thực là hẳn đang sắp sửa giở trò gì đây — phải là một trò gì ghê gớm lắm!»

Nhưng sau đó, chú bé chỉ thấy người sĩ quan hàng hải là 1 người bình thường, và chú xấu hổ với bạn «anh chàng lại có dáng vẻ thực là thiếu não trong chiếc áo sơ mi cụt tay ướt sũng, chưa đủ, lại còn toe toét như một thằng đàn xun xoe nịnh bợ nữa chứ!»

Và chú bé bắt đầu viết «những lời kết tội Tsukazaki Ryuji».

Những lời kết tội đó gia tăng lên mãi. Noboru đi kể hết với lũ bạn bè nỗi thất vọng của nó. Trong khi đó mối tình giữa mẹ nó, người góa phụ giàu có và xinh đẹp, với viên phó quan thuyền trưởng đi đến quyết định hôn nhân. Viên thủy thủ này sẽ già từ biếu cả để làm một ông chủ gia đình bắt đầu tập trông coi cửa hàng buôn bán của vợ.

Và chỉ còn một cách để «làm cho thằng cha ấy trở nên anh hùng một lần nữa» là giết chết hắn đi, khi hắn đang mặc bộ đồ lính thủy, say sưa kể cho lũ trẻ con nghe các chuyện phiêu lưu, các cuộc chinh phục những miền đất xa xôi...

Câu chuyện con giết cha này không phải là một thứ bi kịch Olympe. Nó là 1 bi kịch đồng phương của thế hệ thanh niên thời hậu chiến.

Những «ông bố Việt Nam» suy nghĩ thế nào trước tấn bi kịch đó? Chúng ta chờ đợi chi ở lũ trẻ tương lai? Và lũ trẻ tương lai đang chờ đợi chi nơi cha, anh của chúng.

HẢI LƯU



HAI CON CHÓ CON

Chúng tôi không còn lối thoát. Linh Pháp đã vây làng chúng tôi từ đêm.

Tôi bảo vợ tôi bế con tôi xuống hầm trước. Cái hầm được đào gần bụi tre già sau chuồng trâu. Miệng hầm che khuất ở góc vườn.

Tôi vờ vút lung tung một ít quần áo, đồ đạc trong sân rồi mở cổng để ngụy tạo một cuộc chạy trốn. Tôi hy vọng trong trường hợp linh Pháp xục xạo căn nhà của chúng tôi, họ có thể cho là mọi người đều chạy khỏi căn nhà.

Tôi xuống hầm với vợ con tôi. Cái hầm tối om hực mùi phân trâu. Chỉ còn một ít ánh sáng lọt xuống hầm vừa đủ cho tôi nhìn thấy khuôn mặt và đôi bàn tay trắng xanh của vợ tôi. Tôi hỏi nàng :

— Em cho con nó bú đi. Lỡ nó khóc thì nguy!

Nàng cõng mấy khay áo cánh rồi đưa đầu ngực vào miệng đưa con gái tôi, đưa con gái đầu lòng rất kháu khỉnh của tôi.

Tôi thấy một nỗi thống khổ và sợ. Con tôi không phải sinh ra cho cái hầm này. Tôi bảo vợ tôi ngồi xuống cho đỡ mỏi. Chúng tôi ở lại cùng cái hầm. Tôi dặn nàng :

— Trong trường hợp con nó khóc, em phải lấy tay bịt miệng nó ngay nhé. Chỉ để nó khóc hoặc thở bằng mũi thôi!

Nàng im lặng gật đầu. Tôi nghe rõ hơi thở hồi hộp của nàng.

May là con tôi rất ngoan từ khi lọt lòng. Tôi lấy tay

nắm hai bàn chân mấm mấm của nó. Chân nó lạnh ngắt. Nàng nói thật nhỏ :

— Chết! Chạy vội quá em quên mất cả bi tất của nó. Tôi nghiệp!

Nàng lấy tay đặt chân con tôi vào lòng nàng để sưởi ấm cho nó.

Tôi muốn ôm lấy vợ tôi để trấn an nàng nhưng đã lâu lắm, từ hồi tản cư rời khỏi Hà Nội tôi đã mất thói quen ôm vợ. Tôi ngồi nép sát vào nàng để truyền hơi ấm cho nàng, tôi chỉ có thể làm được thế.

Tôi nghĩ đến những tên lính da đen với những cái môi như đĩa đôi và những bộ răng trắng nhợt. Tôi nghĩ đến những tên lính da trắng với những bộ lông ngực rậm xoăn.

Nếu có điều gì xảy đến cho nàng, cho con gái tôi thì thật khổ. Tôi cố xua đuổi hình ảnh lính Tây hầm hiếp đàn bà, con gái trong những cuộc bành quân cần quét nhưng không được. Những hình ảnh hãi hùng đó càng rõ dần, rõ dần.

Tôi nhìn vào mắt vợ tôi. Nàng có đôi mắt thật Tây phương, sâu và đen nâu. Chợt tôi cảm thấy tim đau nhói. Tôi chỉ muốn bây giờ khuôn mặt nàng xấu xí què quặt, nhất là tôi chỉ muốn nàng có một đôi mắt toét lúc này.

Hồi mới yêu nàng tôi đã khổ vì cặp mắt. Con ghen của tôi nổi lên làm tôi quên cả những nguy hiểm đang rình rập trên mặt đất.

Nếu linh Tây mà được xuống hầm này chắc hẳn nàng sẽ gặp cảnh bất hạnh đó. Bây giờ tôi thấy tôi phải ôm nàng, ôm vợ tôi như một cái gì mong manh sắp mất. Tôi đặt bàn tay lên vai nàng.

Tôi nghe thấy tiếng tim nàng đập mạnh hơn. Không biết vì sợ hãi hay vì quá rung động về cử chỉ âu yếm của tôi mà lâu lắm nàng mới lại tìm gặp được.

Bây giờ thì tôi không thấy thích thú vì tiếng tim đập của nàng. Tôi có cảm tưởng như tiếng động đó sẽ vang dần, chui qua lồng ngực nàng lên đến miệng hầm dội vào chất thép của một khẩu súng tiểu liên của một tên lính Pháp, rồi tiếng dội đó sẽ lên đến màng tai gã và gã sẽ mò xuống hầm.

Có một con vật gì bò cạnh bàn chân tôi. Tôi chỉ mong đó là một con rết chứ đừng là một con dế. Một con rết có thể cắn tôi làm chân tôi xưng lên hoặc nhiễm độc, chứ một con dế thì thật khốn hại. Nó có thể gây ỉnh lên làm một tên lính Tây chú ý. Hoặc một tên lính Tây cao hứng đi bắt dế chơi trong cuộc hành quân, hẳn cũng sẽ đem đến bi thảm cho tôi, cho nàng và cho con gái tôi.

Con vật bò khỏi chân tôi. Một nguy hiểm đi qua. Tất cả im lìm, một thứ im lìm căng thẳng chết chóc.

Chợt tôi nghe thấy một loạt súng nổ ran. Rồi lại im lặng. Tôi ôm chặt lấy vợ tôi hơn. Đứa con tôi đang ngủ. Tôi cầu trời Phật cho nó ngủ thật say. Những phút này tôi mới cảm thấy cần một đấng ở trên cao chỗ che cho mình. Tôi hoàn toàn bất lực. Tôi chắc vợ tôi cũng đang nghĩ tới Trời hoặc Phật, hoặc Chúa hoặc Thượng Đế. Ai cũng được miễn là phải phù hộ cho chúng tôi qua khỏi cơn nguy khốn này.

Vợ tôi hỏi thăm bên tai :

— Không biết có chuyện gì không? Hay là Tây nó bắn ai... Thật khổ. Mẹ lại ở nhà cô chú Huân không biết ra sao.

Tôi trấn an vợ tôi :

— Em cứ yên tâm. Hầm của nhà cô chú ấy còn kiên cố và kín hơn cái hầm này nhiều. Anh chắc mẹ và cô chú ấy cũng đang ở dưới hầm như mình... Nhưng thôi em đừng nói gì nữa nữa nữa chúng nghe thấy thì...

Vợ tôi gật đầu và ôm sát con tôi vào ngực. Chúng tôi lại im lặng chờ đợi...

Có tiếng nói ở ngoài bụi tre. Chúng tôi không nhúc nhích. Có lẽ bọn lính Tây bắt đầu di chuyển tới xóm của chúng tôi. Lúc này tôi chỉ mong có một cuộc đụng độ, súng đạn nổ ran để còn có thể đoán biết tình hình mà lo liệu cho vợ con tôi nhưng điều đó không thể xảy ra được. Lực lượng tự vệ với súng ống thô sơ làm sao có thể chống trả lại bọn lính Pháp.

Chỉ còn có thể tin vào Thượng Đế tin vào Trời. Tôi nghĩ chắc hẳn bà mẹ vợ tôi đang lần tràng hạt niệm Phật dưới hầm lúc này.

Sự chờ đợi trong im lặng kéo dài cho đến lúc tôi thấy cái hầm tối lại. Tôi đoán có lẽ đã xế chiều rồi. Tôi bảo vợ tôi :

— Em ở lại đây với con nhé. Anh mò lên xem tình hình thế nào!

Nàng nói thầm với một giọng lo âu :

— Đừng anh! Rồi có chuyện gì thì...

Tôi bảo nàng :

— Em đừng lo. Ở dưới này mãi còn nguy nữa. Phải lên xem nếu yên còn chạy ngược trở lại vùng chúng đã đi qua chứ... Em cẩn thận nhé. Anh sẽ quay lại ngay.

Nàng gật đầu.

Tôi mò ra miệng hầm. Tôi nghe ngóng rồi vạch bụi cây từ từ chui lên. Tôi nhìn qua những gốc tre già. Gió vẫn vi vu trên ngọn tre, xa xa cánh đồng lúa vẫn xanh. Cảnh thật thanh bình.

Tôi nấp sau những bụi cây, những bức tường đất trong xóm để lần ra cổng làng.

Khi đi qua nhà ông cụ Thủ Cúc tôi thấy con trâu mẹ và con trâu con nằm sóng xoài trong chuồng trên vũng máu đỏ. Tôi đoán loạt đạn tôi nghe thấy ở dưới hầm có lẽ đã giết hai mẹ con con trâu. Tôi chợt nhớ tới vợ tôi và đứa con gái tôi. Vũng máu trâu.

Tôi muốn quay trở lại ngay cái hầm. Nhưng không thể được. Tôi không thể ngồi chờ chết. Tôi phải tìm một lối thoát dù là có thể đó là một lối thoát cuối cùng cho vợ con tôi.

Đến cổng làng tôi mới biết tôi tiến gần đến sự nguy hiểm thay vì tiến tới chỗ an toàn. Tôi chợt thấy lỗ nhỏ phía trước mặt ở một thửa ruộng có một số lính Tây và một số dân làng xóm bên.

Tôi nấp ở một cái mô đất có cây dại mọc và quan sát. Tôi chợt nghĩ không biết trong đám dân khốn khổ kia có gia đình mẹ và em vợ tôi không. Thì ra bọn lính Tây đã im lìm bắt những người không chạy thoát trong xóm bên.

Bây giờ một tên lính Tây tập trung những người đàn ông lại. Gã đưa khẩu súng tiểu liên lên. Một người đàn ông đưa cái nón lá lên đỡ. Hắn hạ đầu súng xuống kéo người đàn ông có nón sang một bên rồi đưa họng súng lên lia một loạt. Những người đàn ông gục ngã. Có tiếng kêu khóc thất thanh.

Tôi vừa định bỏ ngược trở lại cổng làng và trở về hầm, thì chợt có hai con chó con chạy tới bên tôi sủa om. Tôi hoảng hốt gọi chúng. Hai con chó con không sủa nữa. Khi chúng tới gần, tôi lấy tay ôm lấy chúng. Hai con chó mừng cuống quít, đuôi ve vẩy và thè lưỡi liếm mặt tôi. Tôi nằm xuống chịu trận. Một lát tôi nhớ đầu lên quan sát.

Tìm tôi muốn nhảy bật ra khỏi lồng ngực. Một tên lính Tây đang tiến về phía tôi. Tôi nghĩ không biết số phận của tôi có may mắn như người đàn ông có chiếc nón kia không? Bây giờ tôi chỉ có hai con chó con trong tay mà

cho tôi khác nó. Tôi cúi đầu nấp xuống. Hy vọng thoát hiểm thật mong manh. Tôi nghĩ đến vợ con tôi đang ở dưới hầm chờ tôi trở lại. Hai con chó con vẫn vui mừng.

Bây giờ thì tên lính Tây đã đứng xừng xừng trước mặt, tôi ôm hai con chó con đứng lên.

— Mày có là VN không ?

Tôi lắc đầu rồi buông một con chó con xuống. Tôi lấy tay phải rút ra một cái thẻ sinh viên hồi tôi còn học ở Hà Nội đưa cho tên lính Pháp và nói với hắn :

— Ông coi ! tôi ở Hà nội đấy.

Tên lính ngạc nhiên đến tròn mắt khi thấy tôi nói được tiếng Pháp. Hắn mỉm cười hất hàm hỏi tôi :

— Mày ở đây làm gì với hai con chó con này ?

Tôi nói dối hắn :

— Tôi tìm mẹ già thất lạc và hai con chó của tôi đã đi theo tôi lúc nào không biết.

Tên lính Tây nói một hơi dài :

— Mày giống tao là yêu chó. Tao tha cho mày ! Mày có muốn về Hà nội không ?

Tôi bảo hắn :

— Muốn lắm chứ nhưng để dịp khác vì còn có mẹ già, có vợ, có con nhỏ chưa thể về ngay được.

— Thế mày muốn gì ?

Tôi khẩn khoản :

— Tôi chỉ mong ông tha cho tôi, tôi chạy ngược trở lại đi tìm mẹ và vợ con.

— Được tao tha cho mày. Bây giờ mày vờ nằm xuống đất đi để tao bắn một loạt đạn cạnh mày để tụi bạn Maroc và Lê Dương của tao tưởng tao bắn mày chết rồi !

Tôi ôm nốt con chó con vào cánh tay rồi nằm xuống. Hắn lia một loạt đạn tiêu liên. Đất bắn tung lên. Hai con chó con sợ mất ngủ ngơ hẳn. Trước khi bỏ đi, hắn mỉm cười nói với tôi,

— Số mày thật may mới gặp được thằng lính có tâm hồn thì sĩ như tao !

Tôi nói «Merci» thật nhỏ rồi ôm hai con chó bỏ ngược về phía cổng làng.

Tôi đi thật nhanh trở lại cái hầm trở lại với vợ con tôi. Tôi nghĩ tới cái nôi, tới hai con chó. Chính những thứ làm cầm trong đời như thế này có thể đưa mình tới cái chết hoặc sự sống. Định mệnh thật khủng khiếp. Tôi đã tưởng hai con chó sẽ giết tôi rồi.

Nhưng dù sao tôi không thể cứ ôm mãi hai cái cục may mắn mãi như thế này được. Liệu tôi có may mắn lần thứ hai không.

Tôi thả hai con chó qua một cái tường của một căn nhà rồi chạy nhanh về cái hầm.

Tôi sẽ đem vợ con tôi ra khỏi hầm chạy ngược chiều nơi bộ lính Tây đang tập trung dần lang để xử bắn.

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 100)

Vì cả làng quen nhau nên họ có một thỏa ước ngầm : Toàn quyền chữ cái xếp của đối thủ nhưng cấm chữ nhau.

Các sư đoàn tha hồ trở lại gia nô cho nó xừng với đông tiền bát gạo lãnh được. Anh chữ độc địa đều giả thì báo anh hay, ăn khách. Tôi chữ dở thì tôi chỉ phát hành mỗi ngày ngàn số cho xếp an lòng. Nếu tôi choảng xếp anh đâu thì xếp tôi đấy, anh cứ dè ra mà ghê, đâm đá, bóp dế. Trong cuộc chiến tranh chữ nghĩa này tất cả mọi đòn đều được chấp nhận.

Đôi khi một vài trục trặc nhỏ xảy ra, thỏa ước ngầm bị vi phạm.

Một ông gia nô thuộc loại đầu óc mát dây, văn chương có lửa, thấy chủ mình bị ghê đau quá thì ức lòng. Ông nổi câu chữ phe địch la gia nô. Địch phản công lại, diên nôm. gọi ông là đầy tớ. Đôi bên đối đáp nhí nhằng, anh em lại phải đứng ra can ngăn.

Một vụ vi phạm khác suýt nổ lớn, cũng mới xảy ra trong khoảng đầu tháng 9-71.

Một ký giả trẻ, bị vờ đi lính, khi người ta nghe anh ở vùng I. khi người ta được tin anh ở Hạ Lào. Đột nhiên anh xuất hiện ở Saigon, đứng ra tổ chức một tờ báo.

Quan điểm gia nô của chàng này chắc nịch :

— Hồi cuộc đời tao khổ nạn, đi Cà Mau Bến Hải đâu có ai cho tao chút ân huệ nước với. Phe đối lập Hoa Lan cũng đâu có giúp vợ con tao đồng nào. Nay có người biết đến ta, thương ta, ta sẽ làm gia nô cho tụi bay coi.

Báo của hắn ra, tung toàn độc chưởng. Anh em khiêu hãnh quá phong cho hắn chức... siêu gia nô và xúm lại can ngăn :

— Thôi mày, làm gì mà quá vậy !

— Cả làng giỡn chơi sao mày làm thiệt.

Chàng siêu gia nô cười cười, bình thần. Chàng tự cho mình ở trong một hoàn cảnh bị đất, khác hẳn anh em. Vậy có siêu gia nô chút đỉnh, không sao.

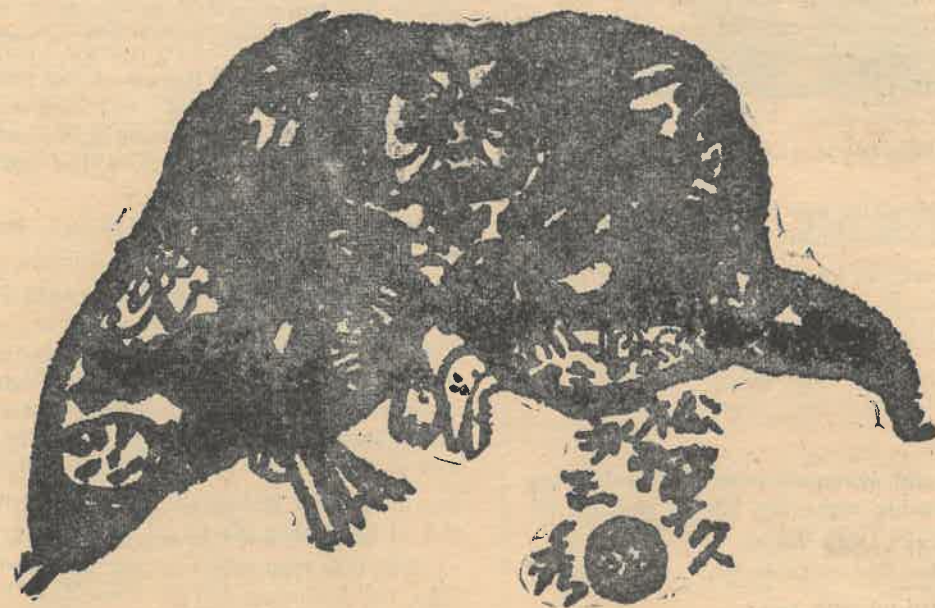
Anh em vừa can vừa dọa :

— Nói thật ! Anh em lo cho cái thân mày... Lão K, vốn nóng tính, mày chọc tức qua, lão ấy sung lên, làm một phát thì đời con tan.

Siêu gia nô gân guốc :

— Á ! Á ! Nếu vậy ông đâu có sợ, hồn dè-rô của ông lại đâm ra có chính nghĩa. Cả nước xúm lại chữ «dè-rô» của ông rất đã man. dè-rô lính bộ, đâu có giết thẳng nào. Nay nước với vừa bị đụng tới nước với đã sôi sùng sục, thế là chính nghĩa về ta.

— Xin lỗi ! Đồng ý là dè-rô của anh không ác, chỉ lì. Nhưng thằng nào chữ cũng bị tịch thu, ngon lành đểch gì. Anh nước với có tờ LT bị bóp chết thẳng cẳng. TS thì in sẵn hàng chữ TS đã bị tịch



Gia nô ký sự

thu lần thứ... Chỉ thay đổi con số mỗi ngày. Đồng bào đang thương Hoa Lan và nước với, mày chó làm quá...

Một ký giả về già, không thạo luật chơi của đám trẻ ngất ngư, cũng nhập cuộc. Ông viết một loạt bài gọi là «những bài học cho gia nô» để xô xiên chàng ký giả trẻ kia. Thế là cuộc bút chiến xảy ra.

Ông già có ít diên xưa tích cũ (thiên hạ đã dịch a bán đầy đường), tự nghĩ mình là hạng thâm nho, cứ đem bày hàng đề chữ. Bài có diên tích nên hơi chậm chạp. Mất một ngày rưỡi đăng diên tích xong rồi ông ký giả già mới bình luận được ít câu móc lò.

Trong khi đó chàng trẻ tuổi cứ chơi kiểu diên nôm, chữ nghĩa ào ạt. Hắn kẻ vanh vách những thành tích gia nô của ông già và còn mô tả cả việc ông này ngủ với đầy tớ.

Đó là những trường hợp diên hình về vụ gia nô cào cấu, cắn xé nhau, quên cả việc đánh xếp của đối thủ. Ông ký giả già bị chữ bởi nặng nề hơn người được ông phục vụ tôn thờ.

Tập hợp

Buổi chiều rảnh rang một số sư đoàn gia nô tạm đóng quân nghỉ ngơi ở quán Cái Chừa. Phe ta, phe địch gặp nhau, giả vờ găm thét :

— Sau mày chữ xếp ông kỹ thế ?

— Mày chơi trò xuyên tạc hả. Ông xuyên tạc lại cho mà coi.

Găm thét xong, đôi bên cười toe toét, ngồi chung bàn, tiếp tục đấu láo, tiếp tục tình bạn văn nghệ từ bao năm nay.

Chính trong những cuộc gặp gỡ văn nghệ, phe này vô tình tiết lộ tài liệu mật cho phe kia. Một sư đoàn gia nô có thể bỏ bỏ :

— Mày chữ cái vụ anh ấy (xếp của người phát ngôn) chơi nhăng là oan. Tao biết. Anh ấy thiếu đ. gì cái đáng bị chữ, như cái vụ... lại cái vụ...

Cứ thế gia phả của xếp bị kẻ ra tuồn tuột. Phe địch, ghi nhớ về hôm sau phang hết lên báo, trong những mục văn chương nửa kín, nửa hở. Phe địch còn cho nhiều gia vị để sự kiện thêm đậm đà.

Cũng trong những cuộc họp mặt như vậy một chuyện thời sự tầm thường được tô vẽ thêm râu

ria. Các sư đoàn thi nhau phát biểu ý kiến, suy luận, tiên tri.

Nếu những ý kiến và lời tiên tri của họ đúng cả thì nước ta đã xảy ra vài chục cuộc đảo chánh, các lãnh tụ bị thủ tiêu hết, và đến cái ngày tận thế có thể cũng gần kề...

Thỉnh thoảng có một sư đoàn gia nô tân tòng, không được gan dạ cho lắm, xuất hiện ở quán Cái Chua với nét mặt dăm chiêu, khăn trương. Thỉnh thoảng anh liếc ngang, liếc dọc để kiểm người đang theo dõi mình.

Các đồng nghiệp của anh bắt mạch được ngay. Họ mở liền một chiến dịch hù.

Nét mặt khăn trương không kém, anh chàng Z nói:

— Mày nên đề phòng. Tao nghe đàn em anh X đi kiểm máy dữ lắm. Tụi nó hung, phải cẩn thận.

Anh gia nô nhát gan chết điếng, cổ gồng lên lần cuối:

— Sợ địch gì.

— Đã đành mình là người cầm bút, mình không sợ bạo lực. Nhưng lúc này quân hồi vô phùng. nó lui mình một đạo thì thiệt thốn.

Giọng kẻ bị dọa đã hơi thiếu phần trầm tĩnh:

— Mày nghe tụi nó tính sao?

Chàng Z bắt đầu mở máy nói (sau này chàng kể với anh em. Thấy tụi nó há hốc mồm ra nghe tới địch gì mà ông không phịa). Hắn kể rằng nhờ một tình cờ may mắn hắn được biết âm mưu của bọn kia. Toàn những tên đầu trâu mặt ngựa đáng sợ cả. Chúng sẽ thanh toán chàng gia nô tân tòng. Theo ý hắn thì chàng gia nô tân tòng nên lánh mặt một thời gian là hơn cả.

Bịa đặt là nghề của chàng. Những anh cầm bút mà bịa thì thường có nhiều chi tiết đáng tin cậy.

Quả nhiên, kẻ bị dọa bỗng sinh lòng hối hận.

— Kề ra, tao chửi anh X. (Xếp của lũ đầu trâu mặt ngựa vừa được mô tả) mấy bài nặng quá.

Đến đây thì kẻ như màn hù đã thân được thành quả rực rỡ.

Hãy tưởng tượng ra cảnh gia đình kẻ bị dọa, sau đó:

Chàng thất thểu ra về, mặt mũi khăn trương hơn bao giờ hết. Chàng im lặng cả giờ để tỏ ra mình là người chịu đựng nỗi khổ một mình có thể đơn thương độc mã chống chọi với gian nguy. Sau đó, đợi vợ gắng hỏi năm lần bảy lượt, chàng mới buông một câu lạnh lẽo:

— Tụi nó tính giết anh.

Bà vợ xưa nay thấy chồng vốn lù khù, vô tích sự, nhà báo quýt nhuận bút còn cóc dăm đi đôi, nay bỗng hóa quan trọng đến độ có người muốn giết thì cứ lấy làm nghi.

Tuy nhiên, trước một ông xã đang bị đe dọa tới tính mạng, lẽ nào bà không đáp lại bằng những câu hỏi khăn trương.

Chàng bèn kể lễ đầu cua tai nheo. Bây giờ thì đến phiên chàng phịa. Nào là những bài văn của chàng đánh đúng «tây» của địch khiến địch tức hộc máu. Chơi không lại bằng văn chương chữ nghĩa, chúng mới tính đánh võ tự do. May có anh em của chàng biết âm mưu đen tối của địch, báo động kịp. Tuy nhiên, tương lai không biết ra sao.

Sau đó, có thể cả hai vợ chồng vội vã dắt nhau đi... coi bói. Nếu thầy mà dạy rằng «hoạn nạn tới nơi» thì chắc chắn lực lượng gia nô sẽ mất tới một sư đoàn. Chàng gia nô tự động đào ngũ nằm nhà để tránh sao hạn.

Nếu thầy dạy «tai qua nạn khỏi» thì chàng cũng tìm cách hóa giải bớt sự căm thù của phe địch.

Đêm hôm đó, chàng sẽ thức thật khuya để viết bài tự cứu. Vợ chàng miễn cho chàng mọi loại tạp dịch như xi i thăng cu, rửa bát, giặt giũ v.v... lại còn tự tay pha cà phê cho chàng. Thay vào những câu nhức mồm, mĩa mai thường lệ vợ chàng âu yếm chàng hơn. Chàng cảm thấy trong đời, lâu lâu cũng nên được dọa giết một lần để cho đỡ tủi thân.

Trong bầu không khí căng thẳng nhưng êm đềm, thú vị đó, chàng gia nô bị hù sáng tác hàng say.

Bởi thế, trên một vài nhật báo, nơi mục phiếm luận, thỉnh thoảng độc giả được đọc một bài văn chan hòa tình cảm.

Kể viết bài đang viết lách hung hãn, cay độc, bỗng xoay ra kêu gọi tình người, khuyên nhủ thiên hạ không nên dùng võ lực với nhau.

Tùy theo mức độ bị hù, tùy theo tình trạng kích thước của lá gan, mỗi tác giả có một lối tấn công hòa bình.

Có ông bỗng dưng mô tả rằng «mùa không lạnh mà sao lòng băng giá», tự nhiên ta thương yêu mọi người, ta là nhà văn đã chán chuyện thế sự, từ giờ ta sẽ không đá kích ai nặng lời.

Tin mừng

Được tin ngày 22 tháng 9 năm 1971 cậu mợ Đoàn Bá Quế sẽ làm lễ thành hôn cho Trưởng Nam là Em:

Đoàn Bá Sâm

kết duyên cùng cô

Nguyễn thị Hằng Nga

Hai cháu thành thật chung vui cùng cậu mợ và chúc hai em trăm năm hạnh phúc.

Vợ chồng
LÊ CẢNH NHO

Có ông khéo léo hơn viết rằng cái ông X (người có lũ đàn em đang bị tình nghi là sắp giết người) coi vậy mà tốt bụng, chẳng giận ai lâu bao giờ. Tính ông X. xuề xoà, biết ông ấy tốt vậy nên ta mới đánh giỡn chơi vài quả. Nhưng đũa nào tưởng ông ấy thù ghét ta là lắm to.

Tóm lại, những tác phẩm văn chương đầy tình cảm, tha thiết nhắc nhở tình người, bay bướm hoa lá cành ấy đều chỉ để nói lên một câu ngắn: «Em rét rồi».

Một mai

Những cây viết tối ngày đã kích nhà nước và ông Thiệu, những cây viết đã kích ba ông Thiệu Kỳ Minh trong một mục do mình phụ trách, dưới một bút hiệu duy nhất, đều không nằm trong hàng ngũ gia nô. Người ta không muốn mua họ và họ cũng chẳng thích bán.

Chỉ có thể gọi những người này là gia nô của độc giả, của dân chúng.

Họ chàm biếm cay độc, nặng nề, nhưng cái gọi là «ân oán giang hồ» không trút lên đầu họ.

Người ta lo ngại cho sự tan rã của các sư đoàn gia nô chính cống.

Sau ngày bầu cử, sau một biến động, một cuộc biến đầu nào đó, các sư đoàn trên sẽ lưu lạc phương nào?

Kể thắng sẽ đi tìm kẻ bại. Những cuộc thanh toán đẫm máu sẽ xảy ra chăng? xếp xuống ngựa rồi đàn em sẽ lãnh đủ! Biết đâu chả có ông bố nguyên cả nửa nhiệm kỳ ra để lo tiêu diệt đám gia nô của đối thủ?

Những sư đoàn bơ vơ, như quân mất tướng, như rắn mất đầu, biết về đâu?

Căn cứ vào những sự kiện đáng tin cậy thì cuối cùng, những sư đoàn gia nô lại sẽ về tụ họp ở quán Cái Chua, tiếp tục đấu lão, tán phét. Một vài anh sẽ thất nghiệp nặng một thời gian, phải bầu xấu bạn bè để sống.

Cuộc giỡn chơi tạm chấm dứt. Ta chọn làm chúa thì ta nghèo, thế thôi.

KP tin tưởng và hy vọng rằng những màn long hồ phược hạn sẽ không bao giờ xảy ra.

Cho tới nay, ngoài những vụ văn nghệ sĩ hù nhau hoặc thêu dệt cho ly kỳ thì người ta chưa ghi nhận được một vụ «lãnh tụ trả thù gia nô» nào. Ngay cái vụ đàn em thân cận của lãnh tụ chặn đánh «sư đoàn gia nô» cũng chưa xảy ra. Cả ba ông Thiệu Kỳ Minh đều bị đá kích nặng. Cả ba đều đã từng bị biến thành tranh dùng cho việc đánh đề. Nhưng đoàn quân gia nô vẫn hoàn toàn mạnh khỏe.

Sau mùa gia nô, có thể cả làng lại đoàn kết cùng chàm chọc nhà nước.

Chúc các sư đoàn... bảo toàn quân số để lại chia phe, đánh trận giả, trong mùa bầu cử mới.

K.P.



chiến tranh

Tên phù thủy tôi nhìn về phố nóng
Ôm tường hoang run cồng ngai ngày qua
Vết chân đỏ em tôi chờ hy vọng
Nhìn con người hài cốt cũng điêu ngoa.

Rồi một buổi phiếm du vào bụi khói
Cuộc tình đi chi chít giữa vô cùng
Đề em đó, đứng sầu như đá thánh
Thân chấp chùng như mưa xuống trên sông.

Với khoảng lặng e gì không đến sống
Vùng u minh cây lá chợt tan hồn
Với phố thị em trần trường như nhộng
Người về nằm từng đêm mộng du cơn.

thân mẹ

Mảnh y cũ vài mờ hơn chỉ vá
Mẹ buồn thiu choàng lại tuổi đời còn
Vai mẹ gánh nặng lo hơn nặng vật
Buổi chợ tàn quây gánh đứng trông con.

chỗ mảnh trời xa

Ta treo thẳng tấm hồn trên vách xám
Đời như rêu mang gạ gắm ông trời
Những sợi máu bắn lên từ nỗi nhớ
Lật bàn tay nghe ngờ ngợ trong người,

THU QUẾ
15-9-69

Bối cảnh của chiến tranh hay hòa bình Việt Nam?

I. TƯƠNG QUAN LỰC LƯỢNG NGA - MỸ

HOÀNG VĂN ĐỨC
(Phong trào Đông Nam Á)



Trước năm 1968 nghĩa là trước các biến cố trên đảo Damansky nằm trên con sông Amour gây ra các vụ xung đột quân sự giữa Nga và Tàu. Bắc Việt là con ngựa trận chính của Nga trong tất cả vùng ĐNÁ Châu. Con bài tây của Nga lúc ấy không có gì khác lạ ngoài cái chính sách ngu xuẩn của chính phủ dân chủ Mỹ muốn tồn trọng chính sách «đứng nguyên tại chỗ» (politique du statu quo) và chính sách nhìn nhận mọi vị trí sẵn có (politique de respect des situations créées). Những phương tiện để chơi đến cùng con bài tây đó là số lượng súng ống do Nga giúp cho Bắc Việt (nên nhớ lại rằng từ năm 1963 đến năm 1968 mỗi năm Nga viện trợ cho Bắc Việt sáu tỉ Mỹ kim khi giới được chuyển qua lãnh thổ Trung Cộng). Và cũng là nhờ ở chỗ Trung Cộng vừa có cái thế trở lại chính trường quốc tế, còn đương hậu tiến và chưa sản xuất ra được nhiều vũ khí để giúp cho Bắc Việt.

Từ ngày sự tranh chấp Nga Tàu đã trở nên rõ rệt, kèm theo sau đó việc Tàu đuổi 15.000 chuyên viên Nga ra khỏi đất Tàu và việc Tàu cấm không cho Nga chuyển khí giới qua lãnh thổ Bắc Việt để dùng vào cuộc gây chiến ở Miền Nam Việt Nam, thì ảnh hưởng của Nga tại Bắc Việt và trong tất cả vùng Đông Nam Á châu bị giảm sút đi rất nhiều.

Cho đến nay, mọi sự đã chứng minh, có thể coi như rằng Nga số đã bị «loại hẳn» khỏi sân khấu chánh trị Đông Nam Á và VN và đã bị Tàu thế chân rồi. Những việc hạ bệ Sihanouk bởi chánh phủ Lon Nol, việc tấn công thẳng vào các sào huyệt VC ở Kampuchia và Ai Lao bởi Quân đội VN, nếu đã xảy ra một cách mỹ mãn khả quan cho đến ngày nay, đều là do ở sự «bại trận» chánh trị này của Nga mà nên.

«Ma nớp» của Nga

Đã bị loại, và bị loại do Tàu, ra khỏi ĐNÁ và VN lại còn bị Tàu đe dọa tiến đánh ở mặt Tây Bà Lợi Á, không lẽ Nga chịu khoanh tay để thụ nhận đã bị đánh bại... bởi Tàu và Mỹ? Cho nên Nga đã làm một cái ma nớp điều hồ ly sơn quy mô để giảm thiểu sự thất bại của mình tại ĐNÁ và giữ vững uy tín đối với tất cả các đảng CS trên thế giới, nhất là đối với các đảng Cộng sản ĐNÁ, với hy vọng sẽ ngăn chặn được phần nào những sự đổ vỡ. Trong chiều hướng ma nớp đó, Nga đã để cho vùng ĐNÁ được tạm yên: không ủng hộ thực sự Sihanouk, không ồn ào chửi bới chính quyền Nam VN, không tấn công chỉ trích chính quyền Nixon trong vấn đề VN. Một cách âm thầm, Nga đã hướng tất cả mọi hoạt động của mình, không phải vào Phi Châu hay vào

Trung Mỹ và Nam Mỹ (vì Mỹ sẽ tích cực chống đối) nhưng vào vùng Địa Trung Hải và các quốc gia Trung Đông bằng cách tiếp tay khơi dậy trận chiến Do Thái Ả Rập đã có mầm sẵn sàng và âm ỉ. Chuyển hướng như thế này, hoạt động của Nga rất tế nhị.

Một mặt, Nga quyết tâm không tỏ ra là mình đã thua trận, nhưng về mặt khác Nga cũng cố tránh hễ thiên hạ không lầm tưởng rằng mình đã công khai ra mặt khiêu khích Hoa Kỳ. Mặt thứ ba, Nga cố ý kích thích Tàu để đưa Tàu đến chỗ cũng can thiệp vào các vấn đề của các quốc gia Ả Rập, hy vọng do sự can thiệp đó mà lực lượng của Tàu sẽ bị phân tán đi khiến cho Tàu suy yếu, và một khi Tàu đã suy yếu trở lại rồi thì Nga sẽ lại giữ được một vai trò quan yếu trong vùng Đông Nam Á.

Vùng Ả Rập và Phi Châu

Bắt đầu Nga cho chiến hạm lớn vốn trong vùng eo biển Dardanelles, Địa Trung Hải, trong những vùng duyên hải Bắc Phi thuộc các nước Tunisie, Algérie, Ethiopie, Ai Cập và trong vùng Ấn Độ Dương tiếp cận Tích Lan, Madagascar và đảo Saint Maurice. Nga lại còn loan truyền tin sẽ có thể lập căn cứ quân sự tại Colombo, Diego Suarez và đảo Saigt Maurice. Đồng thời phái Podgorny đi công du tại Ai Cập, Cùng một lúc với chuyến công du của Podgorny, Nga lại cử thống chế Gretchko, Tổng trưởng quốc phòng, đô đốc Gorchkov, tư lệnh hải quân Xô viết, và tướng Epichev, chỉ đạo viên chính trị quân lực Xô viết, đi thanh tra hạm đội Xô viết ở vùng Địa Trung Hải.

Những hành động rầm rộ này đã mở màn cho một biến chuyển toàn diện lực lượng quân sự của Ai Cập. Nga tăng cường lực lượng quân sự của Ai Cập bằng cách cung cấp cho Ai Cập rất nhiều hỏa tiễn liên lạc địa, nhiều máy bay tối tân nhất của không lực Nga Xô và nhất là nhiều chiến xa T.62 là loại chiến xa tối tân nhất thế giới.

Những chủ động này của Nga cốt để lấy dân Ả Rập nuôi dưỡng chiến tranh với Do Thái, tức là nuôi dưỡng tình hình căng thẳng trong vùng Cận Đông. Do đó, Nga hy vọng bắt buộc Mỹ phải đếm xỉa đến Nga trong vùng này, và đã khiến cho Tổng thống Sadate của Ai Cập nuôi ảo tưởng rằng cân cân lực lượng đã mất thăng bằng giữa Do Thái với các quốc gia Ả Rập và bắt đầu nói đến sự trả thù tất nhiên đối với Do Thái.

Nhất diện hành động như thế, nhất diện nhà cầm quyền Ai Cập giả dối ngổ lờ với Mỹ một cách «qua quyết» rằng Nga và Ai Cập rất mong mỗi Mỹ sẽ làm sao ảnh hưởng được với Do Thái để duy trì hòa bình trong vùng Trung Đông... Thái độ giả dối này của Nga và Ai Cập không qua mắt được ai và khiến cho nội người nhớ lại thỏa hiệp giữa Molotov và Ribbentrop hồi thế chiến thứ hai: Nga Xô hồi đó cũng giả vờ thân hữu với Anh và Pháp vào lúc mà Nga Xô sắp bật đèn xanh để cho Hitler tấn công Ba Lan...

Cái chính sách đánh lạc hướng này (politique de diversion) của Nga, lôi cuốn theo một chính

sách thỏa hiệp giữa Nga và Ai Cập, vừa đánh vừa thoa, để cho Mỹ ngồi yên để mặc cho Ai Cập trang bị quân sự đến mức tối đa để đánh Do Thái —thật ra chỉ là một chính sách bản cùng bất đắc dĩ, nó không đánh lừa được Mỹ và Do Thái, song nó có một điểm giá trị là một chính sách chủ động. (chủ động là một kỹ thuật thiết yếu trong hành động chính trị, cái «lý» chính trị đòi hỏi như thế).

Ảnh hưởng cho Mỹ Tàu

Trong hiện tại đối với Mỹ thì không có gì làm cho Mỹ phải lo ngại, trái lại nó đã giúp cho Mỹ có được một cái cơ tốt để tăng cường vị trí của Mỹ ở Do Thái, và tương kế tựu kế với cái ý định giả vờ mong muốn hòa bình của Nga (vì Nga tuyên bố muốn nhờ Mỹ giúp một tay để giải quyết vấn đề Cận Đông một cách hòa bình (Mỹ đã giảng thêm màn lưới bao vây cả Nga lẫn các Quốc gia Ả Rập thêm một tầng nữa).

Cái chính sách này của Nga Sô trong hiện tại chỉ có một hậu quả cụ thể là bắt buộc Tàu cũng phải phân tán lực lượng của họ ra ngoài lãnh thổ Trung Hoa lục địa để khỏi mất thế diện là một siêu cường đàn anh trên thế giới. Cũng đại khái như nó đã bắt buộc Tàu nổi liên lạc với Nam Tư, viện trợ thêm cho Lỗ Ma Ni, sau khi đã viện trợ rất nhiều cho Albanie, viện trợ cho mấy nước Ả Rập như Irak, Yemen và nhất là tăng cường viện trợ cho BV.

Vẫn biết là Tàu hành động như thế với hy vọng tìm kiếm thêm được những sự tiếp tay để làm suy yếu đối thủ lớn của Tàu là Nga Sô. Và Nga Sô, khi hành động như thế là cũng nuôi hy vọng rằng Tàu sẽ tiêu hao lực lượng vì còn đang ở trong tình trạng kém mở mang mà đã vung vít ra ngoài quá nhiều, để rồi cuộc sẽ bị vượt qua và trở thành bất lực, và sau cùng sẽ bị tất cả các nước được Tàu viện trợ quay lưng lại như Tàu đã bị tổng khứ ra khỏi nhiều nước ở Phi Châu vào khoảng những năm 1965 cũng vì những lý do tương tự. Do đó Nga Sô hy vọng sẽ trở lại giữ một vai trò quan trọng trong vùng Đông Nam Á. Trong hiện tại nếu cuộc tranh chấp thế lực và ảnh hưởng giữa Nga và Tàu nó biến thể ra như thế và đã bắt buộc Nga tạm yên và chấp nhận sự thất bại tại Đông Nam Á và Việt Nam, và phải chuyển hướng bằng những hoạt động đánh lạc hướng của Nga về phía Trung Đông, thì xét cho kỹ, nó không có phương hại gì đến Mỹ cả. Trái lại Mỹ đã rút ra được bài học và đã hành động một cách khôn ngoan. Và sau đây là những phản động của Mỹ nương theo thế cờ đã đi của Nga:

Mỹ và Do Thái

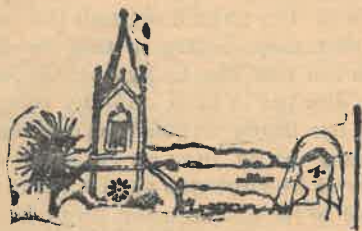
Từ 1948 đến 1968, đồ đồng Mỹ đã viện trợ cho Do Thái 1.400 Mỹ kim mỗi đầu người. Mỹ cho đó là quá đủ để duy trì thế quân bình tương quan lực lượng giữa Do Thái và các quốc gia Ả Rập. Sự thật thì với số tiền viện trợ đó, không những là thế quân bình giữa Do Thái và khối Ả Rập đã được thiết lập nhưng còn giúp cho Do Thái thắng các quốc gia Ả Rập nhiều trận oanh liệt.

nhất là trận chiến 6 ngày, khiến cho Do Thái đã chiếm được uy thế ngày nay trước các quốc gia Ả Rập.

Ngày nay nhân chính sách đánh lạc hướng nói trên của Nga, Mỹ một mặt vẫn khuyên Do Thái nên hòa hoãn chịu đựng, một mặt gia tăng viện trợ cho Do Thái. Nếu ta so sánh những con số viện trợ của Mỹ cho Do Thái trước và sau đây, ta có thể khẳng định được rằng ai là kẻ chiến thắng trong cuộc tranh chấp tam giác giữa Nga Sô, HK, Trung cộng và đặc biệt trong cuộc chiến tranh đa dạng Nga - Tàu :

Trước 1968, tức là trước chính sách đánh lạc hướng nói trên của Nga, Mỹ đã viện trợ cho Do Thái 1.400 Mỹ kim mỗi đầu người dân Do Thái, tức là 11 tỷ mỹ kim viện trợ kinh tế, thêm vào với 25 tỷ Mỹ kim tiền tư bản chuyển ngân, tổng cộng là 36 tỷ mỹ kim. Kết quả của cuộc viện trợ là : sự chiến thắng oanh liệt của Do Thái trong trận chiến 6 ngày khiến cho các quốc gia Ả Rập mất nhiều phần lãnh thổ quốc gia.

Từ 1968 đến nay, nghĩa là từ ngày Nga khai sinh ra chính sách đánh lạc hướng : Viện trợ kinh tế : 48 tỷ Mỹ Kim ; chuyển ngân tư bản : 800 triệu Mỹ kim cho năm 1970 và hơn 1 tỉ cho năm 71. Nghĩa là cả viện trợ kinh tế lẫn chuyển ngân tư bản, Mỹ đã tăng gấp ba lần số tiền viện trợ cho Do Thái.



Đứng về mặt quân sự và viện trợ vũ khí cũng như về mặt chiến tranh tâm lý, Mỹ không còn dấu điểm sự bành vực Do Thái nữa. Chích phủ Nixon đã nhìn nhận rằng bắt đầu từ 1968 cho đến nay, Mỹ là quốc gia duy nhất viện trợ khí giới cho Do Thái. Mỹ tuyên bố rằng vì tình thế khẩn trương Mỹ không bắt buộc hoặc yêu cầu Do Thái ký vào hiệp ước không gia tăng vũ khí nguyên tử trong khi Mỹ đã làm áp lực bắt buộc hàng trăm nước khác ký vào hiệp ước đó.

Về phương diện tâm lý, Mỹ cho rằng, nếu tình thế bắt buộc Mỹ phải can thiệp quân sự vào Do Thái thì Mỹ có thể gửi quân đội qua giúp Do Thái lập tức bằng quyết định của tổng thống Hoa Kỳ mà không cần đến sự chấp nhận của quốc hội.

Theo hãng Rand Corporation of California chuyên nghiên cứu chiến lược của Mỹ thì Mỹ đã cung cấp cho Do Thái những tài liệu kỹ thuật và chính trị cấp tiến nhất về cách thức xử dụng các vũ khí nguyên tử. Về địa hạt trợ giúp trao đổi tin tức tình báo, Mỹ cũng nhìn nhận rằng sự hợp tác Mỹ Do Thái quả là không tiền khoáng hậu, vượt xa những thỏa

hiệp đặc biệt mà Mỹ đã ký kết với Anh trong địa hạt nguyên tử. Đến cả mức độ chính phủ Mỹ đã không ngần ngại tuyên bố rằng : «Nền an ninh của Do Thái liên quan mật thiết đến nền an ninh của Hoa Kỳ. Nếu sự sống của Do Thái bị đe dọa trầm trọng, Mỹ sẽ lâm vào trận thế chiến thứ ba trong vòng hai phút : còn như đối với Bá Linh sự lâm trận của Mỹ có thể đợi vài ba ngày.»

Tương kế tựu kế

Như vậy chính sách đánh lạc hướng của Nga (gia tăng viện trợ cho Ai Cập để che dấu sự thất bại của mình tại Đông Nam Á và để dụ cho Tàu phân tán lực lượng sang Cận Đông, nhằm mục đích trở lại giữ vai trò quan yếu trong vùng Đông Nam Á) đã đưa dẫn Mỹ đến chỗ khai thác thời cơ như trên đã trình bày nghĩa là không ổn ào nhưng rất cương quyết và nhất là rất thời đến nỗi không những đã cột được chân Nga ở chân tường mà còn buộc Nga phải hành động như thể không có chuyện gì xảy ra và càng sáp gần lại Mỹ hơn trước.

Cuộc vận động sáp gần sau cùng giữa Nga và Mỹ là một cuộc hợp tác kinh tế. Sau trên một năm trời lưỡng lự, Nga đã phải nhượng bộ đủ mọi thứ để chiều lòng Mỹ và đã ký kết với hãng Mỹ «Mack Trucks» một thỏa hiệp xây cất trên đất Nga một xưởng chế tạo xe ca-mi-ông lớn nhất hoàn cầu. (Xưởng máy này sẽ được xây ở Kama thuộc nước Cộng Hòa Tartare và sẽ sản xuất, bắt đầu từ năm 1975, mỗi năm 150.000 ca-mi-ông Diesel hạng nặng và 100.000 máy Diesel. Số tiền vốn đầu tư là 1,3 tỷ mỹ kim).

Ta cũng không nên quên rằng vừa rồi, vào ngày 20-6-71, Mỹ cũng đã khánh thành tại Do Thái một nhà máy sản xuất máy phi cơ với số tiền đầu tư 50% của hãng Mỹ Howmet Corporation (là một trong số 50 hãng Mỹ, chuyên chế tạo kim khí dùng cho các máy phi cơ và hỏa tiễn).

Như thế thì đã thật rõ ràng là, sau khi lâm vào cuộc tranh chấp công khai với Trung Cộng, bị đẩy lui ra khỏi vùng Đông Nam Á, làm lợi cho Nixon, nghĩa là cho Mỹ, và cũng nghĩa là «một cách gián tiếp làm lợi cho Nam VN, Nga đang cố đánh lạc hướng ở vùng Cận Đông, tìm một cái «alibi», bằng cách cố gắng bám vào cái xe tăng Hoa Kỳ, «chịu lệ thuộc kinh tế vào Hoa Kỳ, để rút cuộc đành chịu tử tế với HK. Nga sẽ không giúp gì được cho BV nữa, hay nói một cách khác, BV đã không còn một trọng lượng gì do sự bất lực của Nga. Và sự nguy hiểm đe dọa lên miền Nam VN tự nó đã bị giảm thiểu đi nhiều. Thế cuộc đã như vậy mà Nam VN không biết khai thác để tự lực cánh sinh, thì thực những nhà lãnh đạo Nam VN hiện tại và tương lai đáng chịu tội trước lịch sử quốc gia và lịch sử nhân loại ! Trước kia chúng ta đến ba kẻ thù, ngày nay do sự soay vần của lịch sử chúng ta chỉ còn có hai, thực là chúng ta may mắn quá sức tưởng tượng !..»

(các tiêu đề của Tòa soạn)

Ký sau : «TƯƠNG QUAN LỰC LƯỢNG TÀU MỸ»



Hướng đạo V.N. 40 năm về trước

Hồi ký

của TRẦN VĂN KHẮC

LTS.— Phong trào Hướng Đạo VN phát sinh từ thủ đô BV giữa năm 1930, do ông Trần Văn Khắc, một cựu công chức kiêm điền kinh gia của trường Thê Dục Hà nội sáng lập. Hiện nay khắp nước, từ Nam chí Bắc, cả chục ngàn Hướng Đạo Sinh, cựu HD vẫn giữ vững tinh thần «huynh đệ bất diệt» của chủ nghĩa HD. Hàng ngày mấy chục ngàn đoàn viên HD âm thầm lặng lẽ làm một việc thiện (theo quy luật HD) hầu làm sáng tỏ danh nghĩa HD. Tuần báo Đời hân hoan được ông Trần Văn Khắc gửi tặng tập hồi ký kể lại thời kỳ ông sáng lập đoàn HDVN đầu tiên tại thủ đô Hà nội. Chúng tôi vui lòng đăng tải tập hồi ký của người khai sinh ra phong trào HDVN, một phong trào đáng khích lệ, trong sạch, dũng cảm để xây dựng một xã hội công bằng và lành mạnh. Tòa soạn sẽ chú thích thêm đề độc giả ngoài phong trào HD tiện theo dõi. Dưới đây là lá thư của ông Trần Văn Khắc :



Vì sao tôi viết hồi ký ?

Sau khi trại Hợp Bạn Toàn Quốc Giữ Vững hợp tại Suối Tiên (Thủ Đức 1970) để kỷ niệm 40 năm HD thành lập ở Việt Nam bề mặt và thâm lượm được nhiều kết quả tốt đẹp, một số đồng anh em HD khuyến khích tôi viết mấy trang hồi ký kể lại lịch sử HD VN trong thời kỳ phôi thai.

Tôi rất cảm động được anh em

khuyến khích làm công việc này. một người HD đã liên tục bắt vòng tay lớn với anh em trên 4 chục năm, tôi lúc theo gương cổ nhân có thể ngâm câu «nhân sinh thất thập cổ lai hi», còn được anh em thương mến, tin cậy giao phó cho nhiệm vụ nói lại gốc nguồn của phong trào HD VN, còn gì quý hóa và khích lệ hơn.

Tuy nhiên nhận lời anh em viết mấy trang lịch sử này, tôi

ĐÀ LẠT, ngày 9 tháng 9 năm 1971
Kính gửi ông Chu Tử,

Tôi là một độc giả trung thành và ham mê của báo Đời ở Đà Lạt. Thỉnh thoảng tôi được coi một vài tin tức về HD trên quý báo. Trong lòng tự dưng thấy hân hoan như bắt gặp bóng dáng người bạn cũ. Tôi dám chắc mấy chục ngàn anh chị em HDVN có may mắn cầm trên tay tờ báo Đời như tôi đều có một cảm nghĩ giống tôi.

Tôi vừa viết xong mấy trang hồi ký về phong trào HD từ lúc phát khởi tại thủ đô Hà nội. Tôi trân trọng kính tặng ông Chu Tử và báo Đời. Tôi nghĩ ông Chu Tử chưa hề tuyên thệ gia nhập phong trào HD, nhưng qua những hành vi và tư tưởng, ông Chu Tử vốn sẵn có một tâm lòng vị tha và một tinh thần vị nghĩa của người HD. Đại gia đình HD, gồm 15 triệu huynh đệ tỷ muội đoàn viên trên thế giới có thể nhận ông Chu Tử như một người bạn thân tự thưở nào.

Thân ái kính chào ông Chu Tử và anh em báo Đời
TRẦN VĂN KHẮC

không khỏi thắc mắc. Nói về phong trào HD VN trong thời kỳ trứng nước, lẽ tất nhiên tôi phải kể lại những hoạt động của mấy anh em cùng tôi đứng lên lập đoàn HD đầu tiên tại Bắc Việt. Nhắc lại chuyện cũ với nhiều cái «tôi», tự mình đề cao thành tích của phe mình, tôi thấy ngượng ngùng ngại. Cái «tôi» là một danh từ khó thương, cần phải tránh. Cái «tôi»

của HĐ lại cần phải tránh hơn. Với sự thối nát dè dặt đó, tôi nắm can đảm trên hai tay, viết mấy trang hồi ký sau đây, kính tặng anh chị em HĐ toàn quốc, từ ái Nam Quan đến mũi Cà Mau. Trên những trang giấy, những giòng chữ đầy tình thương HĐ, đầy kỷ niệm tươi sáng về thời kỳ HĐ ra mắt chào đời, nếu có gì thiếu sót, cần bổ khuyết, mong anh chị em lượng tình và viết thư về báo Đời đời chính để rộng đường dư luận và góp thêm tài liệu chính xác. Tôi chân thành chờ đợi ở các sử gia HĐ VN lời phê bình vô tư và xin thân ái cảm tạ trước.

Từ Trường Thê Dục Hanoi đến đoàn HĐ đầu tiên Lê Lợi.

Đi ngược lại thời gian, hơn 4 chục năm về trước, hồi tôi còn ngự trị tại trường Thê Dục Hanoi (xin phép anh chị em dùng chữ «ngự trị» cho vẻ «hách» và vui thêm câu chuyện) đóng vai đại-vương nhẩy sào ở phố Chợ Hôm (nơi có cơ sở trường Thê Dục), thanh niên VN chưa khoái thể thao và sống ngoài trời như thanh niên ngày nay. Thời ấy, thanh niên học sinh cấp sách đi học cổ chiếm lấy mảnh bằng để lấy vợ nhà giàu con quan, để trở thành một ông ký, ông

phán, ông giáo, ông tham hay oai hơn một ông huyện. Muốn làm Bác sĩ, Kỹ sư, phải là con một gia đình đại tư bản, nhiều thế lực, «sang tận Tây» học mới dượt nổi những văn bằng quý hóa đó. Cũng có thể nói thời ấy là thời kỳ mơ mộng, thời kỳ của Đạm Thủy, sinh viên trường Cao đẳng Sư Phạm mê Tố Tâm, cô khuê nữ óng ả thướt tha, xanh như tàu lá, một đôi tình nhân lý tưởng của nhà văn Hoàng ngọc Phách chỉ biết ngâm hoa vịnh nguyệt chứ biết đâu ngoài trời còn cái thú cắm trại, đang đêm đốt đuốc «săn kông» của anh chị em HĐ.

Muốn chống lại tinh thần ủy mị của một thế hệ thanh niên quá chú trọng về tình cảm, mấy bậc đàn anh du học ở Pháp về như ông Nguyễn Quý Toàn, ông Nguyễn Lễ, hợp với mấy ông bạn đồng chí Trần Văn Lai, Tạ Văn Thát, Trịnh Văn Hợi v.v. lập nên trường Thê

Dục Hanoi (École d' Education Physique, viết tắt EDEP) với mục đích đào tạo một lớp thanh niên mới, hoạt động, tháo vát mạnh mẽ. Ngày nay, viết về trường Thê Dục, nơi phát nguồn của phong trào HĐ VN, tôi không khỏi cảm động nhớ đến công ơn của hai bậc đàn anh quá cố : ông Nguyễn Quý Toàn và ông Nguyễn Lễ. Hưởng về miền Bắc, tôi thành khẩn, kính cầu cầu nguyện cho hương hồn hai ông được tiên diêu nơi quê cha đất tổ?

Say mê điền kinh

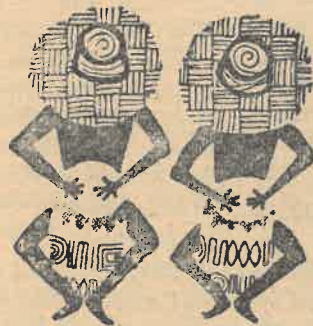
Anh chị em HĐ VN khó lòng tưởng tượng trước năm 1930, sau khi vào làm tại sở Nông Lâm Súc Hanoi, tôi say mê điền kinh tới cỡ nào.

Đáng lẽ tôi phải đóng vai một ông phán trẻ đạo mạo, sớm vác ô đi (trong Nam kêu là dù) tới vác về, bề bề như một thầy công chức thời Pháp thuộc. Nhưng không, mỗi buổi chiều khi tan sở, tôi đạp xe máy như điên xuống trường Thê Dục, cời trần trụi, chạy nhẩy hò hét om sòm như mấy chàng đại hiệp trong phim chương Ba Tàu. Ngoài ra, mỗi chiều thứ năm và sáng chủ nhật, tôi lại còn theo học lớp thể dục của trường vô bị Pháp (École de Préparation Militaire) nữa.

Cùng tập điền kinh với tôi tại trường Thê Dục thời bấy giờ có anh bạn tên là Nháo (tên gì kỳ cục vậy!) Anh ta chuyên môn về khoa chạy, chạy đây là chạy thứ thiệt, chạy bằng chân, chạnh nhanh, chạy việt dã, không phải lối chạy «ô kê sa lem» của mấy chú nhỏ bụi đời trên vỉa hè Lê Lợi hay Nguyễn Huệ. Anh Nháo, 1 cái tên tiền định, khi tôi sắn thể dục, cỡi áo xong, là chạy bắt nháo bắt nhào cho đến lúc ra về. Mỗi buổi tập, không biết anh chạy bao nhiêu vòng sân trường Thê Dục (mỗi vòng chừng 400 thước). Chỉ biết hồi anh ghi tên trong cuộc chạy đua quanh hồ Bảy Mẫu (lối chừng 10 cây số) anh cầm đầu cầm cổ chạy nháo nhào ngay từ phút bắt đầu. Cho đến khi về tới đích, anh bỏ cua rẽ về nhì ngót 600 thước. Lực sĩ Nháo đã làm hãnh diện cho trường Thê Dục, và các người đi xem phải kinh ngạc «nhào nháo» vì anh.

Trời mưa, đọc sách hướng đạo

Một hôm, tập dượt xong, tôi tắm táp sắp sửa ra về thời bỗng gặp cơn mưa lớn. Tôi đành vào phòng đọc sách trường Thê Dục, đọc báo chí chờ cơn mưa tạnh. Tình cờ đứng trước tủ sách tôi thấy một cuốn sách nhỏ nhan đề «Muốn trở nên một người Hướng Đạo» (Pour devenir Eclaireur) (1). Ngồi xuống ghế đọc, tôi thấy có vẻ hấp dẫn và thích thú. Tôi ghi vào sổ nhà trường mượn cuốn sách đó về nhà đọc tiếp. Sau mấy ngày nghiền cừ kỹ lưỡng, tôi đi kiếm mấy anh bạn thân, bồi viên trường Thê Dục, các anh : Tạ Văn Giục, Vũ An Ninh, Đỗ Đức Thực, Trịnh Trương Bình, bàn với các anh lập thử một đoàn HĐ ở Thủ Đô Hanoi, thí nghiệm xem phong trào này có «ăn khách» trong giới thanh niên không?



Các anh đồng ý, cử tôi đến gặp ông Nguyễn Lễ, Hội trưởng Trường Thê Dục. Ông Nguyễn Lễ tán thành ngay và ưng thuận cho chúng tôi lập một Ban trong phạm vi nhà trường lấy tên là Ban Đồng Tử Quân và cử động thể thao (Section de Boy-Scouts et de Propagande pour les Sports). Sau khi đó, nhà trường gửi thư sang pháp mua sách báo ở Tổng cuộc HĐ Pháp (Fédération des Eclaireurs de France). Chúng ta cũng nên biết hồi 1930, sự giao thông giữa Pháp và VN chỉ có bằng đường biển, chưa có đường hàng không như bây giờ. Thư đi thư lại, chúng tôi phải chờ đúng 3 tháng mới có đầy đủ tài liệu. Trong thời gian chờ đợi, chúng tôi tạm xúc tiến công việc như may y phục, thảo nội qui, phiên dịch những danh từ tiếng hạp sang tiếng Việt. Tôi cần nhấn mạnh để

anh chị em HĐ biết rằng hồi đó ở Việt Nam dưới quyền bảo hộ của nước pháp (Protectorat), bất cứ một hành vi ngôn ngữ tự do nào cũng có thể gieo sự ngờ vực vào đầu óc người Pháp. Họ nghi kỵ từng ly từng tý. Chúng tôi cần đề đạt, thân trọng từ lời ăn tiếng nói. Một thí dụ điển hình lúc dịch mấy câu tuyên thệ của HĐ từ tiếng Pháp ra tiếng Việt, chúng tôi đắn đo suy nghĩ khá lâu, không dám dịch câu «servir la patrie» ra là phụng sự Tổ quốc, mà phải dịch tránh ra là Trung thành với Tổ quốc. Chỉ vì hai chữ phụng sự có tính cách yêu nước, cách mạng. Từ chỗ yêu nước, cách mạng đến chỗ ghét Pháp, chống Pháp, theo chính quyền thời bấy giờ, chẳng còn bao xa.

Đoàn HĐ Lê Lợi ra đời

Đoàn HĐVN đầu tiên thành lập tại thủ đô Hà Nội mang tên vị anh hùng áo vải Lam Sơn Lê Lợi. Ban đầu, chúng tôi chỉ thu nhận anh em hội viên Trường Thê Dục làm đoàn sinh. Mỗi chủ nhật chúng tôi tổ chức những cuộc cắm trại đi thăm các thắng cảnh bằng xe đạp như thành Cổ Loa, sông Nhuệ thuộc làng Cự Đà, Khúc Thủy, Chùa 100... gian. Thấy tổ chức của chúng tôi mới mẻ, gây tình bằng hữu mật thiết giữa các đoàn viên, nhiều bạn không phải là hội viên trường Thê Dục cũng xin nhập đoàn như các anh Ngô Thế Tân, Trần Duy Hưng, Trần Ngọc Quyên. Đoàn Lê Lợi đeo khăn quàng màu là cây viền đỏ.

Khi đã thành nề nếp quy củ, nhà trường nhận thêm ngành Ấu do anh Hoàng Đạo Thụy trông nom (2) Từ đây chúng tôi đổi danh hiệu là Hướng Đạo (Eclaireur) và bỏ danh từ Đồng Tử quân (Boy scout) lúc ban đầu. Thấy tôn chỉ HĐ đứng đắn, y phục đoàn viên gọn gàng (3) báo chí bắt đầu đề ý, cổ động và nâng đỡ chúng tôi về tinh thần.

Nhiều tỉnh Bắc Việt noi gương thủ đô muốn lập đoàn HĐ, nhằm giới thiệu với dân chúng một phong trào bổ ích cho đức dục, trí dục và thể dục của thanh niên. Chúng tôi đề đạt, chưa dám nhận lời mời của các tỉnh, chúng tôi nghĩ cần phải chỉnh đốn nội bộ, học hỏi kỹ

lưỡng, trước khi mang chương trình giống «xứ người».

Đầu tháng 10 năm 1930 chúng tôi tổ chức lễ thượng kỳ đầu tiên của HĐ tại trụ sở trường Thê Dục Hanoi. Rất đông quan khách Pháp Việt đến dự lễ. Trong đó có ông Tổng Giám đốc an ninh Đông dương. Ông này có thể coi như tai mắt của cơ quan đầu não chánh trị người Pháp thời bấy giờ.

Kỳ sau : H.Đ. 40 năm trước chào quốc kỷ. Một chuyến thăm Ai Nam Quan của đoàn Lê Lợi.

CHÚ THÍCH :

(1) — Hướng đạo là một phong trào giáo dục Thanh niên do Huân Tước Baden Powell, một người Anh, sáng lập từ năm 1908. Không ngờ phong trào này có sức thu hút mạnh mẽ đối với thanh niên và lan tràn khắp thế giới. Hiện nay trên thế giới đã có hơn 15 triệu người HĐS rải rác trên 101 quốc gia.

Danh từ HĐ có nghĩa là dẫn đường dịch từ chữ Scout của tiếng Anh (tiếng Pháp cũng viết như vậy nhưng đọc theo lối Pháp) chữ này được người Việt dịch là Đồng Tử Quân (nghĩa là đoàn quân trẻ nhỏ) Hiện nay các HĐS Trung Hoa vẫn được gọi là Trung Quốc Đồng Tử Quân.

Ở Pháp có 3 đoàn thể HĐ : Scout de France (SDF) gồm các HĐS theo C. giáo ; Eclaireur de France (EDF) gồm các HĐS không phân biệt tôn giáo và Eclaireur Unioniste (EUF) gồm các HĐS theo Tin Lành. Trần Văn Khắc đọc cuốn sách trên là của hội EDF.

Hiện nay Hội HĐVN có trên 10 ngàn đoàn viên chia làm 4 ngành : Ấu Sinh (Sói Con) từ 8 đến 11 tuổi, Thiếu Sinh từ 12 đến 15 tuổi, đeo khăn quàng xanh, Kha Sinh từ 15 đến 18 tuổi, khăn quàng màu già, và Trưởng Sinh từ 19 đến 25 tuổi khăn quàng đỏ.

(2) — Theo tác giả TVK lúc đầu HĐ lập nên ở Hà Nội chỉ có ngành Thiếu, nhưng nhận cả nhiều người lớn tuổi. Hai năm sau mới có ngành Sói, do ông Hoàng Đạo Thụy, một nhà giáo, thành lập. Thành phần các đoàn HĐ đầu tiên gồm các công chức, thương gia, về sau mới có học sinh, và sinh viên Hà Nội.

(3) — Lúc đầu các HĐS mặc đồ giống HĐ Pháp : áo kaki vàng, quần cụt màu xanh dương. Từ khi lập đoàn sói con, ông HĐ Thụy cho mặc áo sơ mi nâu, màu của dân quê miền Bắc.

Các HĐS miền Bắc VN, mặc áo màu nâu như vậy cho tới năm 1957, tại miền Nam, mới thay đổi bằng đồng phục sơ mi kaki như hiện nay. Từ sau hiệp định Genève, chỉ ở VNCH mới có HĐ, tại BV HTĐ đã bị giải tán.

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ»

tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tương tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGŨ TỬ» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ được tỉnh lỵ đứng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đần độn liệt dương, đàn bà lạnh nhạt : Vợ chồng không thích chung chăn gối ! Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng, lục phủ và giải khai 116 huyết đạo chính, từ ngón chân tới sọit óc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông,

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hải cẩu buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lục Tử luôn luôn xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC :

Đã nhận được thư và đã gửi toa chỉ dẫn đến qui ông : — NV TRIỂN (ĐỖ CH/ KBC : 3339/HQ) — ĐN TÙNG (KBC : 4875/HQ) — NV NGỌC (Lý Thái Tò Plei Ku) — NN SANG (CBPTNT xã Vinh Kim, Sầm Giang ĐT) — NV HÀ (KBC : 7151/HQ) — T/S LK HÙNG (KBC : 4420) : Người tuổi tác như thân sinh ông dùng Ngự từ rất. Sẽ giúp ăn ngon, ngủ yên, khoẻ. Ngừa mọi chứng cảm mạo thời tiết. Đa mặt hồng hào. Tăng tuổi thọ.

— BẢNG ĐÌNH (VĐTG) : Rất cảm ơn ông tặng chúng tôi bài thơ :

Yêu đời : găm lại thuốc chỉ bằng 1 Ngự từ thường dùng nội lực tăng Hạnh phúc lứa đôi tràn nhựa sống Gia đình vui vẻ bốn mùa xuân Thận suy, mệt mỏi, xương đau nhức Cơ thể rã rời liệt bán thân «Hầm lăm vì sao» trừ diệt hẳn Tâm non khoan khoái, khoẻ như thân

bà LÝ BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thượng Q6 Cholon

CẦN THƠ : HẠNH số 66/14 Nguyễn công Trứ. Hoặc KBC : 4652, ĐT : 3934

CÁNH HOA CHÙM GỎI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHÌ



(TIẾP THEO)

Hạo Hạo bước đến cạnh salon, ôm chú mèo lên ngắm nghía, rồi bỗng cười lớn:

— Ô hô! Bây giờ là chú mèo sợ chuột gương ư, được rồi! Ưc My nuôi nó đi, tôi sẽ phụ cô, đây là của chung của hai người nhé, chịu không? Nói vậy chứ chú mèo này xem ra cũng lạnh lợi lắm chắc có lẽ bắt chuột được. Ở nhà người bạn tôi cũng có nuôi một con mèo, hết ăn tôi ngủ, mập muốn đi không nổi, đến độ các chú chuột chạy quanh mình mà chú vẫn cứ ngủ tỉnh bơ cho đến một hôm lũ chuột kéo nhau đến vặt sạch cả râu mép mà gã vẫn không hay!

Tôi cười to lên, dù biết rằng chuyện của hắn là chuyện sáo, nhưng vẫn không nhịn được. Trong phòng ngoài tôi ra không còn ai cười nữa, không khí thật nặng nề. Mọi người yên lặng suy nghĩ làm nụ cười nhảm nhí của tôi bị cụt hứng.

Nhìn ông Nghị, rồi bà Nghị, tôi không hiểu gì cả, thắc mắc.

— Làm sao vậy?

Bà Nghị đứng dậy từ ghế, gương mặt trắng bệch ra hơn, đôi mắt đen tru sâu nhìn tôi, đoạn quay đi như một xác chết, bà thả thớ bước khỏi phòng hướng về phía phòng ăn. Giáo sư La Nghị bước theo đỡ lấy vợ, nhưng khi bước đến cửa ông lại quay

sang nhìn tôi, lần này với ánh mắt trang nghiêm nhưng không kém phần đau khổ.

Kể đến là Khởi Khởi cũng đứng dậy, lạnh lùng nhìn tôi và Trung Đan một lúc ho khan một tiếng rồi bước ra khỏi phòng. Trung Đan quay nhìn tôi, từ khuôn mặt đến đôi tay, tôi theo tia nhìn ngó xuống mới thấy mình đang đặt tay trên đầu chú mèo, còn chú mèo thì đang ghé cổ nằm trong lòng Hạo Hạo, do đó dù muốn dù không tôi cũng đang đứng kề cạnh Hạo Hạo, đầu tôi gần như muốn tựa vào vai hắn, Trung Đan hậm hực:

— Thế các người tình «nuôi chung» chú mèo đó ư?

Hạo Hạo đáp nhanh:

— Đúng vậy, tôi đã nghĩ ngay cho nó một cái tên.

— Tên gì?

— Tiểu Ba (Sóng nhỏ).

— Tiểu Ba ư? Theo điển cổ nào mà đặt như thế?

Hạo Hạo ậm ừ— Bởi vì tôi thấy hình như có một cơn bão vô hình đang xảy ra quanh chú mèo, nhưng mong rằng với trí thông minh của tôi, có thể giúp nó giải quyết.

Trung Đan từ từ nhìn Hạo Hạo, trong khi Hạo Hạo cũng nghe nhại lại, một lúc, trong ánh mắt hai người về thù nghịch như muốn hiện ra, Hạo Hạo hỏi:

— Sao đánh cờ không?

— Đánh bài chim nhé?

— Được.

Hạo Hạo đưa chú mèo cho tôi, cùng Trung Đan bước ra khỏi phòng. Trong một thoáng giây phòng khách rộng thênh thang chỉ còn lại mình tôi. Lặng người giữa bao nhiêu chuyện lạ lùng, cho mãi đến lúc chú mèo kêu meo meo hai tiếng tôi mới chợt tỉnh. Cầm chú mèo lên tay, tôi hỏi:

— Chuyện gì đã xảy ra thế hở Tiểu Ba!

oOo

9

Trong rừng cây. Thổ Ty Hoa đã nở. Những đóa hoa điểm trắng trên thân dây xanh nhạt, nhẹ rung từng cơn gió mùa hè.

Tôi ngồi trên bãi cỏ, vòng tay ôm gối nhìn theo những dây leo yếu ớt mang đầy hoa, so với vẻ to lớn, cành lá xum xuê của tòng. Thấy nó ốm yếu một cách tội nghiệp. Nhìn hai loài thực vật này quấn quýt lẫn nhau, bỗng nhiên tôi có ý nghĩ so sánh một cách lạ lùng, chống tay lên cằm, tự hỏi:

— Tạo hóa đã vì cây tòng mà tạo ra Thổ Ty hoa hay vì Thổ Ty Hoa mà tạo ra cây tòng?

— Tôi nghĩ là tòng đã được tạo ra cho Thổ Ty Hoa.

Bỗng có tiếng người đáp lấy câu hỏi của tôi. Ngẩng đầu nhìn lên, Trung Đan đang đứng trước mặt nhìn tôi cười: —Vi cây tòng tách ra khỏi Thổ Ty Hoa vẫn có thể sống được, nhưng Thổ Ty Hoa không thể sống xa được tòng, em hãy đến nhìn kỹ sẽ rõ, Thổ Ty Hoa không có rễ, nhánh nó bám sâu vào thân tòng để sống.

Tôi chồm người về trước nhìn, quả không sai. Trung Đan ngồi đối diện, chàng nhìn tôi.

— Tòng và Thổ Ty Hoa sống tựa nhau thế này có gọi cho em một hình ảnh nào không? Em thử nhìn kỹ Thổ ty Hoa xem nó giống ai?

Tôi nhìn một lúc, đoạn lắc đầu — thì nó giống Thổ ty Hoa chứ gì!

Trung Đan cười, chàng cầm bút lên phác họa vào mặt sau quyển sách, một lúc, đem cho tôi xem, bức họa cây tòng chẳng chặt lá, trên thân cây có gương mặt một người; mày sậm, mắt to ẩn bên trong lớp lá vây quanh, ngoài ra còn một thân dây leo ốm yếu, trên đấy có những đóa hoa nhỏ quấn quanh thân tòng, trên một đóa hoa có gương mặt một người đàn bà.

Tôi ngẩng đầu lên, ngạc nhiên và cảm động:

— Có phải anh vẽ Giáo sư La Nghị và vợ ông ta hay không?

— Đúng vậy, có giống không?

Tôi nghĩ ngợi một lúc nói:

— Óc tưởng tượng của anh thật phong phú.

Trung Đan đưa tay sờ chuỗi hoa, chàng nói:

— Đúng là một đóa Thổ Ty Hoa. Ý anh muốn nói về bà Nghị đấy. Em thử nghĩ xem, một khi bị

tách rời khỏi giáo sư, bà ta có chắc sống nổi hay không? Vì bà ấy đã mọc rễ trên mình giáo sư La Nghị. Nhìn hình ảnh của Thổ Ty Hoa với tòng nương tựa nhau mà sống, ai lại không cảm động. Cũng như nhìn vợ chồng giáo sư La Nghị cảm giác ta cũng tương tự thế. Đời sống thật lạ lùng như điều em vừa nói tạo hóa đã vì cây tòng mà tạo ra Thổ Ty Hoa, hay vì Thổ Ty Hoa mà tạo ra tòng? Thượng đế đã vì giáo sư La Nghị mà tạo ra bà Nghị hay ngược lại? Cả hai quấn quýt không rời nhau như hai loài thực vật trước mặt, nhiều lúc khiến anh phải lạ lùng về sự kết hợp của hai người?

Tôi chậm rãi ngâm hai câu thơ của Lý Bạch:

Khinh đều bất tự đắc

Vi trục xuân phong hạc

Tạm dịch:

Thân gầy không tự đến.

Chỉ tại gió xuân sang

— Đúng vậy, thân yếu đuối không thể tự đưa sang, mà chỉ tại gió xuân đưa lối dẫn đường. Nhưng ai là cơn gió mùa xuân đưa đường dẫn lối đó.

— Vậy theo anh thì ông bà Nghị có một chuyện tình éo le lắm ư?

— Đúng vậy! Trung Đan từ từ một lúc nói — Anh thấy chuyện gia đình nhà họ La này không giản dị lắm, kể cả... Bỗng nhiên chàng ngưng lại, nhìn về phía trước nói. Gia Gia đến rồi kìa! Có lẽ cô ta thích em lắm đấy, Ưc My, trên thân thể em hình như có một sức thu hút đặc biệt, em đã thu hút tất cả mọi người kể cả một kẻ khủng như Gia Gia.

Thật vậy, Gia Gia đã đến gần chúng tôi, trên tay ả là bó hoa màu vàng không tên tuổi. Nụ cười khờ khạo điểm trên môi, ả càng lúc càng bước đến gần. Như một tin đồn, tồn tại một thần tượng, Gia Gia đứng lại trước mặt và trao bó hoa cho tôi. Cầm hoa trên tay, một chút cảm động, tôi vô nhẹ lên bãi cỏ bên cạnh nói:

— Ngồi chơi nhé, Gia Gia.

A ngồi xuống, tia mắt khờ khạo vẫn đắm đắm nhìn tôi, đối với thái độ này tôi thấy quen thuộc nên không còn ngạc nhiên nữa. Trong khi Trung Đan với tia mắt dò xét chăm chú nhìn Gia Gia. Chúng tôi cứ thế yên lặng một một lúc lâu. Bỗng nhiên Gia Gia cất tiếng hát:

«Chẳng phải là sương, chẳng phải hoa

Nửa khuya em đến, sáng em về

Đến như cơn mộng xuân không đợi

Đi tựa mây trời không định nơi.

Tiếng hát bất thần, khiến tôi ngẩn người ra một lúc, quay sang ả nhìn tôi với đôi mắt trêu mến thân thiết:

— Có ơ! Em biết hát rồi. ả nói.

— Vâng, Gia Gia hát hay lắm!

ả có vẻ đắc chí cười ngoác miệng. Trung Đan hỏi:

— Ai dạy Gia Gia hát tặc ?

À ngẩng đầu lên một cách ngờ nghệch như không hiểu Trung Đan hỏi gì. Một lúc, à nói một câu không đầu, không đuôi :

— Hoa nở rồi.

Trung Đan thở dài, nín lấy áo tôi :

— Thôi đi em, sắp tới giờ học rồi.

Tôi đứng dậy phủi sạch lá vụn trên người, vẫy tay chào Gia Gia, rồi cùng Trung Đan bước ra khỏi vườn.

Trung Đan như thác mắc một điều gì, chàng lảng lảng đi bên tôi không nói, lên lầu, bước vào phòng. Tôi hỏi :

— Anh đang nghĩ gì đấy ?

— Nghĩ về em !

— Về em ?

— Ờ. Chàng nắm lấy hai tay, rồi chăm chú nhìn mặt, vào mặt tôi — Anh muốn tìm xem điểm nào trên người em đã thu hút người khác. Lúc đầu tiên khi vừa trông thấy em, anh đã có một cảm giác lạ lạ, như đã quen em từ thuở nào. Vì gương mặt em sao quen thuộc quá !

Tôi cười, cầm nhánh hoa vàng cắm vào bình — Anh đã làm vì trước đó anh chưa hề thấy em bao giờ. Cách đây 3 tháng em chưa một lần đặt chân đến Đài Bắc, không thể có chuyện nhìn thấy trên xe buýt nữa là quen.

— Thế em tin có giác quan thứ sáu, không ?

— Tin chút chút !

— Thế thì có lẽ là do giác quan thứ sáu, anh đã nhìn thấy em trong mộng. Trung Đan vòng tay ôm ngang lưng tôi chàng hôn lên vành tai — Ước My! Có lẽ ông trời đã vì anh mà tạo ra em cũng như vì em mà tạo ra anh. Vì vậy vừa gặp nhau ta đã biết nhau.

Tôi thấy hơi ngại ngùng, vì nói thật, lần đầu tiên gặp chàng tôi không hề có cái cảm giác quen biết như chàng nói. Nếu nó là giác quan thứ sáu, thì tại sao chỉ có chàng có mà tôi lại không ? Trong lúc đang nghĩ mông lung, bỗng «Meo ! Meo !» Chú mèo con từ đâu nhảy rơi trên kệ sách, tôi ôm nó lên vuốt ve, rồi ngồi xuống ghế.

— Tất cả mọi việc ở đời, từ cơ duyên gặp gỡ đến ân oán nhân quả, đều như có số cả. Vì thế có nhiều chuyện không thể giải thích được như ma quỷ, thần linh, linh hồn... Do đó tôi tin có định mệnh, cũng như tin rằng có một sức mạnh huyền bí đang chi phối tất cả mọi việc ở đời. Lấy Tiểu Ba ra làm ví dụ, nếu không gặp tôi, có lẽ nó đã phải chết ở đầu đường xó chợ. Ngoài ra nếu hôm ấy chúng tôi không đi xem chiếu bóng, hay là sau khi vẫn hát xong lại ngồi xích lò về thẳng nhà, thì làm sao lại gặp nó ?

Nàng chú mèo lên, ti mặt vào chiếc thân bé bỏng đầy lông mịn, tôi nói: — Đây là 1 sinh vật may mắn !

Trung Đan nhìn tôi cười, đưa tay sang vuốt lấy

thần chú mèo, rồi nâng cằm tôi lên, chàng nhìn tận vào mắt :

— Ước My, em là người con gái giàu tình thương. Rồi bỗng chàng lắc đầu: Anh không hiểu sao lại quá yêu em, như vậy bất cứ việc làm, lời nói, tiếng cười của em, đều như cuốn hút từng lỗ chân lông trên người anh. Đôi mắt chàng mơ màng nhìn tôi, chúng tôi cứ thế nhìn nhau không biết thời gian lạnh lùng trôi qua, một lúc, chàng giật mình.

— Ồ Ước My, mở vở ra học chữ !

Tôi ôm chú mèo trong tay, biếng lười lật sách, nhưng mắt vẫn đắm đắm nhìn chàng. Trung Đan liếm mép, đoạn bắt đầu :

— Em nói cho anh biết Đại Hội Quốc Dân Đảng lần thứ nhất đã khai mạc nơi đâu ? lúc nào ?

Tôi chỉ biết đưa mắt nhìn chàng.

— Tôi hỏi em cái gì, em có nghe không ? Ước My ?

— Hà ?

— Tôi hỏi em Đại hội Quốc Dân Đảng lần thứ nhất mở ra năm nào ?

— Suyt ! Đừng nói lớn, Tiểu Ba đã ngủ rồi, anh lắng nghe xem tiếng thở nhẹ nhẹ của hân như muốn nói chuyện gì đấy !

Trung Đan nhìn tôi một lúc, bỗng đứng lên đi đến gần tôi, không nói một tiếng chàng xách chú mèo lên đặt xuống đất, vỗ nhẹ và đẩy nó vào gầm giường, đoạn quay lại, nghiêm nghiêm nhìn tôi nói :

— Bây giờ, em có thể trả lời câu hỏi tôi được chưa ?

Tôi miễn cưỡng — Trung Đan, sao anh lại nghiêm khắc quá vậy ?

Chàng đẩy quyền sách qua một bên, nắm lấy tay tôi, trầm giọng bảo :

— Ước My, có lẽ em cũng biết rằng không thể ngu nhờ nhà người mãi được phải không ? Vì vậy việc thi vào Đại Học với người khác thì không quan trọng, nhưng với em thì nó ngược lại, em phải thành công chớ không có quyền thất bại.

Tôi lắng nghe tiếng nói của chàng thành khẩn lo lắng, khiến tôi cảm động. Cúi đầu xuống, tự hổ thẹn, xác mẹ chết chưa lạnh, ơn của giáo sư La Nghị lại như núi thì tôi không có quyền thi rớt !

Khi ngược mắt lên, lệ đọng quanh mi. Trung Đan xiết chặt tay tôi, chàng dùng lời lẽ thật ôn hòa nói.

— Ước My, cho anh xin lỗi về việc làm em xúc động.

Tôi gạt vội nước mắt nhìn chàng cười :

— Không, anh không có lỗi gì cả.

Rồi tôi quay sang chuyện khác — Lúc này anh hỏi em việc gì thế ? Ờ có phải Đại Hội Quốc Dân Đảng lần thứ nhất không ? Ngẫm nghĩ một lúc tôi đáp — Có phải triệu tập năm Dân Quốc thứ mười ba tại tỉnh Quảng Châu không anh ?

Trung Đan nhìn tôi một lúc đoạn khép mắt lại, nụ cười vẫn đầm trên môi, chàng thở hắt — Ước My, em thật tuyệt vời !

oOo

Trong một buổi trưa hè, mọi người đều ngủ yên, tôi mở cửa, lắng tai nghe ngóng, hành lang trống vắng không một bóng người, quay về phòng mở ngăn tủ lấy đôi giày trượt băng mà hôm trước tôi vừa lên mua ngoài phố. Nhẹ nhẹ bước xuống lầu, ra chiếc sân ciment ngoài phòng ăn. Ngồi xuống bậc thềm, mang hài vào chân tôi tự hứa — phải học cho biết cách trượt, trượt sao cho hay cho đẹp để Hạo Hạo ngán chơi.

Đã quyết tâm, tôi cẩn thận đứng lên, những bánh xe bỗng trượt đi lại làm tôi ngã xuống, rồi đứng lên tập lại. Mặt trời buổi trưa như thiêu như đốt, nhưng tôi bất cần. Té xuống rồi đứng lên, may nhờ không ai trông thấy và tôi cũng không thấy ngượng nên một lúc sau, tôi đã đi vững được một đoạn đường.

Bất cứ một trò chơi nào cũng thế, lúc bắt đầu học chính là lúc quan hệ nhất, càng tập tôi càng thích thú, quên đi thời gian lạnh lùng trôi qua và cả mặt trời đã lặn đã làm ướt đầm cả lưng áo. Chiếc quần dài mà tôi đã dành mặc riêng cho việc tập trượt băng này đóng đầy cả bụi đất do những lần trượt té. Tay tôi cũng bị sưng phù do những lần chống xuống đất. Tuy thế tôi vẫn vui quên cả đau.

Việc trượt té của tôi không phải là vô ích, vì lần lần tôi đã khám phá ra những bí quyết trượt băng, biết làm cách nào vận dụng chiếc bánh xe và đôi chân. Trong lúc quá vui sướng, tôi đã bắt thần hát to lên bài hát mà mẹ đã dạy khi tôi còn nhỏ :

«Bay bay lên đi, bay như thế này nè

Khi lên cao con như vượn đầu ra trước, vánh đuôi cong lên

Có lẽ vì chiếc đuôi tôi đặt không đúng cách, nên khi trượt chân một cái, chiếc bàn tọa nên ngay xuống đất đau điếng, chưa dứt cơn đau thì đã thấy một chiếc bóng đỏ dài trước mặt, ngẩng đầu lên, Hạo Hạo đang nghiêng đầu nhìn tôi cười, hân nói :

— Ước My, cô đừng nên tập bay vì dưới chân cô có bánh xe, trong khi trên thân lại không có cánh vì vậy nếu cô muốn bay thì bay đâu chẳng thấy mà mà chỉ thấy té thôi !

Tôi trợn mắt nhìn hân — Anh này giờ nhìn trộm tôi bao lâu rồi ?

— Bắt đầu từ lúc cô giống như kẻ trộm, len lén xách đôi giày trượt băng chạy xuống lầu.

Ồi trời ơi, thì ra hân đã thấy tất cả rồi, từ việc té lên té xuống đến việc lần thân ca, tôi ngượng ngùng nói :

— Thế tại sao lúc thấy tôi té, anh không đến đỡ lên mà còn đứng cười như thế không la qua thất đức sao ?

Hân cười lớn, nhìn tôi :

— Thất đức, ờ ? Cô cũng biết là tôi hồi nào tới giờ có đức hậu bao giờ đâu mà sợ thất hay không. Rồi hân lại tiếp — Tôi đã nói rồi nếu cô đừng mơ ước được «bay» thì có lẽ cô sẽ trượt rất khá !

Tôi cắn lấy môi, liếc nhìn hân, lời hân nói cũng có lý.

Hạo Hạo đưa tay cho tôi nắm lấy và kéo tôi đứng dậy. Hân dẫn tôi đi như dẫn một kẻ mù, miệng luôn mồm chỉ bảo :

— Dùng tay mặt — Bây giờ đổi chân trái — Rồi đổi chân mặt — Đổi chân, vận dụng bánh xe dưới gót quay người đi — Đúng rồi ! không sai ! Tôi buông tay nhé !

Hân buông tay ra, tôi vụng vụng quay đi được một vòng. Hạo Hạo đón tôi lại và dẫn tôi về phía ngạch cửa cho tôi ngồi xuống, hân lấy chiếc khăn mù xoa ra đặt lên gối tôi, bảo :

— Chùi sạch mồ hôi đi, hôm nay học bấy nhiêu đủ rồi, từ rày cô nên lựa lúc chiều mát hãy tập chớ tập trong lúc nóng như thế này, dễ cảm lạnh đấy.

Tôi cầm chiếc mù xoa của hân lên chùi lấy mặt cả chiếc khăn trở nên ướt và đen bẩn khiến tôi phải đỏ mặt. Hân có vẻ vui sướng lắm ngồi xuống cạnh tôi, tay ghi lấy đầu, vừa mỉm cười vừa chăm chú nhìn tôi nói:

— Có Ước My, tôi đổ cô chứ cô có biết cô đã mang đến cho nhà họ La này một cái gì không ?

Tôi không hiểu hân muốn nói gì, hỏi.

— Mang đến cái gì đâu ?

— Cô đã mang đến sự sống ! Hân đáp.

— Sự sống à ? Tôi ngạc nhiên.

— Vâng đúng thế, vì trước khi cô đến nhà họ La này chỉ là ngôi nhà chết, và khi cô đến, nó mới bắt đầu tỉnh dậy ! Nụ cười của hân biến dần, hân chăm chú nhìn tôi — Cô không nhận thấy là lúc gần đây thời gian ở nhà của tôi càng lúc càng nhiều hay sao ?

Tôi ngẫm nghĩ, đúng vậy. Nhưng đôi mắt như tóe lửa của hân khiến tôi cảm thấy bất an.

Hạo Hạo lại nhường mặt nói :

— Cô sợ tôi lắm sao, Ước My ?

Tôi chu miệng — Cái gì tôi cũng không sợ cả.

— Nhưng tôi biết cô sợ một thứ — đó là quỷ !

Tôi cười to lên, bỗng nghĩ đến buổi tối bị bà Nghị nhốt. Tại sao người ta thích những chuyện bực mình như vậy ? Hạo Hạo vẫn ngẩng đầu nhìn tôi, bỗng hân nói :

— Lúc này tôi nghe cô hát một bài ca rất quen thuộc, rất gần gũi mà tôi ưa thích, cô có thể hát lại cho tôi nghe được chàng ?

Tôi bắt đầu hát, hát xong một đoạn tôi giải thích :

— Bài ca này rất dài, là một vở kịch dành riêng cho trẻ nhỏ, phía trước là chim mẹ đang dạy chim con bay, dặn dò những điều cần thiết mà chim con phải chú ý đến.

(CÒN TIẾP)

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

BAO CHÍ

Tuổi Hồng thoát y... Kiều Chinh

Một tờ báo mới xuất bản hay bán ở đâu? Phải tìm gì để thu hút độc giả? Thì tạo ra các vụ xì can đan, với tài liệu có thật hoặc ngụy tạo. Phương cách làm báo này mới đây đã được tuần báo Tuổi Hồng, một tờ báo chuyên về «Trào phúng... ác!» Tân nhạc, Điện ảnh, Sân khấu, Văn nghệ trẻ, khai thác triệt để khi báo này dựng đứng lên câu chuyện nữ tài tử Kiều Chinh cho báo Play Boy chụp và đăng hình lõa thể.

Câu chuyện bắt đầu khi ban biên tập tuần báo Tuổi Hồng vờ được tờ Play Boy, số ra vào tháng 12 năm 1968, trong đó nơi trang 181 có in bốn bức ảnh của bốn nữ nghệ sĩ Á Châu. Đó là các cô Kim Mija (người Đại Hàn), Kitase (người Nhật), Limei (người Tân gia Ba) và Kiều Chinh. Theo lời chú thích thì người thoát y toàn diện là cô Kim Mija, còn hai cô Kitase và Limei thì ăn mặc hở hang. Riêng bức ảnh



KIỀU CHINH

còn lại cho thấy nữ tài tử Kiều Chinh mặc áo dài màu vàng, kín đáo. Với tài liệu này trong tay, báo Tuổi Hồng liền bắt tay vào việc.

Xì can đan để bán báo

Cuối tháng 8, nhiều người ngạc nhiên khi thấy trên bìa tuần báo Tuổi Hồng số 6, hình khổ thân (của cô Mija) trích từ Play Boy và những dòng chữ như sau: «Sở nổi dừ đội Kiều Chinh thoát y 100% trong Play Boy». Bìa sau tờ TH là hình Kiều Chinh thật, mặc áo dài, cũng trích từ Play Boy.

Những bài vở bên trong lại không đề cập gì đến cô Kim Mija mà lại chia mũi dùi vào Kiều Chinh, coi như người nữ tài tử này đã cho chụp hình khổ thân thật sự. Tuổi Hồng còn tỏ ra hãnh diện vì đã thành công trong việc tìm được một bức hình quý giá như trên về Kiều Chinh «sau khi cho người rảo riết đi lục lạo, tìm tòi để công hiến cho bạn đọc một tấm hình đặc biệt, mà chúng tôi coi như đó là một vấn đề quan trọng chẳng những đối với Kiều Chinh nói riêng, mà còn đối với giới tài tử điện ảnh nói chung». (Tuổi Hồng số 6, ngày 28-8). Trong một bài khác, Tuổi Hồng đã đi đến kết luận là qua bức hình khổ thân nói trên Kiều Chinh đã bán đứng danh dự của phụ nữ Việt Nam. Ngoài ra để hỗ trợ cho những lập luận này, Tuổi Hồng đã đi phỏng vấn một vài văn nghệ sĩ với câu hỏi mơ hồ là những người này nghĩ sao về việc tài tử VN cho chụp hình khổ thân để đăng trên báo ngoại quốc. Những câu trả lời cũng mơ hồ của các văn nghệ sĩ này đã được Tuổi Hồng đăng lại như là những ý kiến tán thành hay phản đối việc Kiều Chinh «khỏa thân».

Sau khi tờ TH số 6 được bày bán, ký giả Phạm hồng Vân của TH đã đến nhà Kiều Chinh xin thông cảm với lời lẽ như sau: «Báo TH mới ra cần câu độc giả. Chị là nữ minh tinh được nhiều người ái mộ nhất, hơn nữa chị lại chưa hề bị xì can đan lần nào

nên chúng tôi muốn mượn chị để làm xì can đan để bán báo. Sự thực chúng tôi không chủ ý hạ nhục chị. Buổi chiều ngày bầu cử Hạ viện ký giả Phạm hồng Vân trở lại nhà Kiều Chinh, lần này đi cùng với ký giả Văn Lương tức Đặng Tấn (chủ biên tờ Sân Khấu Mới). Một lần nữa đại diện cho TH, ký giả Văn Lương xác nhận với Kiều Chinh là báo TH muốn làm xì can đan, như nội dung tờ TH số 6 đã cho thấy, báo TH cũng không điều đình hoặc xin dừng kiện tụng và cũng không chấp thuận cho Kiều Chinh đăng thư cải chánh trên TH. Theo ký giả Văn Lương, vấn đề do TH đặt ra là giới văn học nghệ thuật có chấp nhận để cho báo chí ngoại quốc khai thác những hình ảnh khổ thân hay không. «Việc nêu hình ảnh Kiều Chinh mặc áo dài VN và một hình khổ thân mà nhiều người trước đây lầm tưởng đó là Kiều Chinh, chỉ là một cách khơi vào vấn đề» (Bài tường thuật cộc gập gờ này được đăng trên TH số 7)

Hội đồng báo chí can thiệp

Trước «cách khơi vào vấn đề» với chủ ý đánh lừa độc giả nói trên nhiều báo đã lên tiếng phản đối. Tuần báo Tim Hiểu, sau khi nhận định rằng «Nàng mặc chiếc áo dài VN màu vàng thật kín đáo và thướt tha, chiếc áo dài này đã xuất hiện cạnh những thân hình thiếu nữ trần truồng của những quốc gia khác, khiến người VN nào xem cũng phải hài lòng» đã viết về hành động của tuần báo TH như sau: «chả còn thuốc nào chữa nữa». Tuần báo Mảnh Ảnh cũng phê rằng: «Dựng đứng một sĩ can đan giả tưởng nhằm triệt hạ uy tín, sỉ nhục nặng nề 1 người nữ tài tử nhất là người nữ tài tử này đã có gia đình, con cái đã lớn và từ trước tới nay chưa bị tai tiếng gì, thì quả thật là cả một sự ố nhục cho giới cầm bút». Riêng Kiều Chinh, nạn nhân của báo TH, đã có một quyết định thích hợp: khiếu tố với Hội Đồng Báo Chí. Kiều Chinh đã khiếu tố báo TH và

hai ký giả Đặng Tấn và Phạm hồng Vân về ba điều sau:

1. Bịa đặt tin và hình ảnh nữ tài tử KC khổ thân trên Play Boy.
2. Vu khống KC bán đứng danh dự của phụ nữ VN.
3. Bôi nhọ danh dự cá nhân và gia đình của KC.

HĐBC trong phiên họp kỷ luật ngày 6-9 sau khi nhận định nữ tài tử Kiều Chinh không hề chụp hình khổ thân trên báo Play Boy, và báo TH đã vi phạm chương II Quy Ước Báo Chí (tín điều của người làm báo: không phổ biến những

bài báo và hình ảnh vô luân lý...) và chương V (loạn tin tưởng, ngụy tạo tài liệu để nói xấu hoặc vu khống người khác, công kích, chèn ép bằng những hình ảnh, lời lẽ thô bỉ) đã đi đến những biện pháp kỷ luật như sau:

1. Khuyên cáo Tuổi Hồng chấm dứt những bài báo không đúng sự thật về Kiều Chinh.
2. Khiển trách Tuổi Hồng và hai ký giả Văn Lương và Phạm Hồng Vân.

Không kiện tụng
Trước biện pháp kỷ luật nói trên

của HĐBC, nữ tài tử KC đã tỏ ra hài lòng. Trong cuộc tiếp xúc mới đây với Phái viên Đòi, Kiều Chinh cho biết rất tin tưởng vào thái độ và tư của HĐBC và rất mừng vì HĐBC đã có một quyết định rõ rệt về việc làm của những ký giả liên hệ. Kể đó Kiều Chinh nhấn mạnh: «Tôi rất tiếc trong giới ký giả lại có những người xử sự không được đường hoàng, tuy nhiên sau quyết định rõ rệt của HĐBC tôi sẽ không kiện tuần báo TH trước pháp luật về những việc làm của báo này».

(ANH ĐIỀN)

THỜI SỰ

Nổ ở phòng trà Tự Do

Tiếng nổ phát ra lúc ca sĩ Mai Hương đang hát dở dang bản «Love story» (Phạm Duy dịch ra lời Việt) lúc đó khoảng 10g10 (tối ngày 15-9-71) và ca sĩ Khánh Ly chỉ mới bước xuống bậc gỗ chường 10 phút để nhường micro lại cho Mai Hương. Nhà báo đang ngồi với nữ ca sĩ Carol Kim và nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang (bài phỏng vấn anh đăng trong số này đành thiếu mất cái kỷ niệm chết hụi này), đang thảo luận về giọng hát của MH thì một mảng lửa thật lớn nhòa lên, tiếng nổ phát ra sau đó mấy tích tắc đồng hồ, cảnh hỗn loạn diễn ra nhưng vài ánh đèn trên bậc gỗ sân khấu vẫn còn cháy sáng. Khán giả chạy tuôn ra cửa, lúc nhà báo đứng chặn lại khi không thấy ND Quang đâu, chỉ có Carol Kim đương gần đó nhờ «cời» lại dùm mình đây.

Lúc đó tại ù mắt hoa và ngực rau đến khó thở nhưng cũng chỉ thấy trên trần Carol Kim chỉ có chút máu, nhà báo vội trấn an (một kẻ sống sót trấn an một kẻ sống sót khác) và giúp Carol gọi một chiếc taxi để cô ca sĩ này về nhà. Khoảng 7 phút sau trở lại thì đã thấy 3 xác bỏ quăm dài trên lễ đường Tự Do.

Chất nổ thuộc loại TNT, trọng lượng chưa phỏng định được nhưng phá vỡ hoàn toàn phần mặt tiền

phòng trà phía lễ đường Thái Lập Thành (phòng trà TD nằm tại ngã ba 2 con đường TL Thành — Tự Do và có cửa ra vào ở cả hai phía.) Phần mặt tiền Tự Do tương đối bị nhẹ hơn. Giới nghệ sĩ hay ngồi ở các bàn phía này, cách một lối đi và vài cây cột nhà nên ai cũng thoát nạn. Chỉ cách đó 15 phút, Julie Quang và ban The Dreamers còn ngồi trên những ghế chân cao tại quầy rượu (cũng ở gần cửa đi ra phía đường Tự Do). Nếu ban nhạc trẻ này còn ngồi đến lúc nổ thì ngồi trên một ghế cao này, lại đặt rất gần sân khấu, có lẽ cả ban sẽ «lãnh đủ».

Trước lúc nổ nhà báo thấy thấp thoáng 2 nữ ca sĩ Mai Lệ Huyền và Pauline Ngọc bước lên lầu, lầu này cũng bị thiệt hại nặng. Theo tin đài phát thanh thì chất nổ đặt trên lầu nhưng một nhân viên cảnh sát cho biết chất nổ đặt ở một cái ghế mây ở ngay giữa phòng. MP Mỹ cũng lượm một sấp thẻ căn cước, thẻ số Mỹ v.v. Giấy tờ nằm trong «bóp phoir», «bóp phoir» thì nằm ở bàn tọa. Ai đã bỏ cái bàn tọa lại.

Sáng sớm ngày 16/9 nhà báo trở lại thì được biết thêm chi tiết là số người chết phần lớn ở những bàn ở giữa và gần cửa ra đường TL Thành, một số mấy ông tài xế xe ôm đang đứng ở vỉa hè cũng bị họa lây, nội cảnh cửa sắt đổ bật ra cũng đủ để chết người. Tổng quát thì phòng trà Tự Do thiệt hại 80%.

Nữ ca sĩ Khánh Ly cho biết cô

mới đứng tại quầy kỷ tên lầu lương vừa xong, cô vào căn phòng sau lưng sân khấu ngồi hút thuốc đầu láo thì tiếng nổ phát ra làm đứt thuốc trên tay rớt luôn xuống đất và một ít vôi cát rơi trên đầu. Theo lời anh Phúc, nhạc sĩ đệm bass trong ban nhạc của Tự Do thì Mai Hương mới là người may mắn nhất. Anh cho biết cả phần hậu trường đều sụp đổ để cả lên người anh, trong khi chất nổ đặt ngay trước mặt Mai Hương—bực gỗ sân khấu khá cao, nghĩa là, MH đã đứng ở một chỗ rất trống trải, khoảng khoát «mát mẻ»... Nhưng cô ca sĩ này lại không hề hấn gì, chỉ trầy nhẹ trên trán và lấm lem quần áo. Hồi về cái xác có thất «no» den trên cổ được khiêng ra ngay sau khi nổ thì anh Phúc cho biết không phải là nhạc sĩ, có lẽ là bồi bàn vì cả ban nhạc đều thoát.

Nhiều nghi vấn cho biết có lẽ vụ khủng bố không nhằm vào người Mỹ—lúc chạy ra cửa nhà bao thấy một hai anh GI vừa đứng kiểm điểm lại tay chân vừa khác như gì, có anh mặt đầm máu—Lầu nay vì phòng trà Tự Do đã cho trình diễn nhiều nhạc Việt nên số khách Mỹ đổ dồn qua phòng trà Eve và Ritz. Một dư luận đối nghịch thì lại liên hệ vụ nổ với vụ thượng nghị sĩ Mỹ Mc. Govern bị bom lửa ở nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế đường Kỳ Đồng Saigon ngày 14-9. Một số người lại cho rằng vụ nổ nhằm vào bàn tiệc đặt ngay trước sân khấu gồm nhiều viên

chức Hải Quân VN có mặt một người em của Cố đại tướng Đỗ cao Trí. Và sau cùng một nghi vấn khác; Chuyện cạnh tranh bất chính giữa các phòng trà.

Dù sao sự may mắn cũng đã đến với giới ca sĩ, nhạc sĩ. Riêng Mai Hương thoát nạn mà cả một số

người quen cô mời đến Tự Do chơi nghe cô hát đêm cuối cũng mất giao kèo, cũng chỉ có vài người bị thương nhẹ. Đức lang quân của M Hương ngồi sát sân khấu cũng thoát chết trong khi một người quân nhân ngồi sát bên cạnh chết nát bấy cả mình. Ng. Đức Quang bị thương nhẹ,

Lệ Thu đến trễ, vừa trở tới Givral nghe nổ bên quay ngay về... nghi sớm. Về phần người viết bài này thì đã lượm lại được cái cặp váy đầy máu và một mảnh thịt nhỏ dính trên áo. Xin bố cáo để ai còn sống và mất thịt có thể liên lạc lấy lại.

PHẠM NGÀ

CHÍNH TRỊ

Vụ nổ Mc Govern

Một quả bom lửa đã phát nổ tới bom thứ Ba tại một nhà thờ Chúa Cứu Thế ở Saigon, nơi TNS Mc Govern đang hội đàm với các lãnh tụ tôn giáo và sinh viên nhưng may mà là TNS Mc Govern đã thoát nạn và được các xe Quân cảnh Mỹ và Cảnh sát vũ trang rầm rộ hộ tống về chỗ tạm trú của ông ở khách sạn Caravelle cùng lúc với các máy bay trực thăng quân thảo trên không phận thủ đô Saigon để theo dõi diễn tiến tình hình.

Bom nổ, lửa cháy mưa đá.

Sau tiếng bom nổ rung chuyển, lửa phừng phực cháy lan ra cả 8 chiếc xe hơi đỗ phía ngoài sân nhà thờ trong khi 1 trận mưa đá gập gáp đã được tung vào người TNS Mc Govern cùng với 4 cộng sự viên của ông đang tìm đường tháo chạy.

Có người cho biết rằng sau tiếng nổ của bom và trận mưa đá gập gập, người ta cũng nghe có những tiếng nổ như pháo nhưng không biết có phải là tiếng súng không. Quả bom đã nổ ở cách chỗ TNS Mc Govern ngồi chỉ chừa đầy một thước.

Tham dự cuộc họp có khoảng 40 lãnh tụ sinh viên và tôn giáo trong đó có các nhà lãnh đạo Phật giáo.

Quân Cảnh Mỹ đã được báo động và 5 phút sau khi có tiếng bom nổ các chuyên viên vũ khí và đạn dược Mỹ đã được đưa đến chỗ bom nổ.

Theo những người có mặt tại chỗ cho biết thì các chuyên viên Mỹ còn tìm thấy thêm hai quả bom khác nữa chưa nổ, nhưng Quân

Cảnh Mỹ còn cho biết là họ sẽ không cho biết thêm gì về tin này.

TNS Mc Govern đã đến nhà thờ bằng 1 xe taxi và tại phiên họp kín sau khi ông vừa dứt lời thì bom nổ, và cả Thượng Nghị Sĩ và các nhà lãnh đạo tôn giáo, công giáo và Phật giáo đã tìm đường lánh nạn bom lửa.

TNS Mc Govern đã phải lánh nạn trong nhà thờ đến nửa tiếng đồng hồ trước khi ông được Quân cảnh Mỹ và thủy quân lục chiến, Tòa Đại sứ Hoa kỳ đến cứu và hộ tống về khách sạn Caravelle giữa một rừng người hiếu kỳ bao quanh cả khu có vực tin nói rằng ít nhất cũng có đến hai quả bom đã phát nổ sau khi cuộc mật đàm đã diễn ra được 15 phút.

Sau khi thoát nạn, TNS Mc Govern đã bước lên xe rời nhà thờ về mặt tươi cười và tuyên bố: «tôi không có ý nghĩa rằng vụ này có liên quan đến chuyến đi của tôi». Ông cũng nói thêm với các nhà báo sau đó: «tôi không muốn ngày nào cũng phải sống trong cái cảnh như vậy. Chuyện xảy ra giống chuyện biểu tình bạo động bên Mỹ.

Chính quyền tổ chức phá?

Theo bản tin chính thức của ủy ban vận động cải thiện chế độ lao tù miền Nam Việt Nam thì chính nhà cầm quyền đã tổ chức phá cuộc tiếp xúc này.

Bản tin cho rằng chính nhân dân Tự vệ và công an chìm đã nổ súng vào phòng họp cũng như nổi lửa đốt xe. Và trong khi lửa đang cháy ngất trời và súng tiếp tục nổ Tòa Đại Sứ Mỹ hay tin đã cho TQLC Mỹ đến tận nơi đưa NS Mc Govern và phái đoàn Mỹ về. Riêng phái đoàn của Ủy Ban vận động cải thiện lao tù vẫn bị Cảnh sát bắt giữ lại khi cháy đã hết, đội cứu hỏa mới giả vờ đến để dập tắt

ngọn lửa và khi ngọn lửa vừa tắt, sát án ngữ ở các cửa bắt đầu tấn công vào nhà thờ, gặp phản ứng quyết liệt, cảnh sát phải lui ra, nhưng 5 phút sau lại tấn công vào.

Theo ĐD Liễu Minh, sau khi QC Mỹ hộ tống NS. Govern đi rồi thì Cảnh Sát VN đã đòi lấy lý lịch lại cho các nhân vật đến tham dự phiên họp này. ĐD Liễu Minh tiết lộ có nhiều nhân vật khai với Cảnh Sát rằng «chúng tôi chỉ đến chơi» sau cùng Cảnh Sát «không dám» bắt bất cứ ai mà còn phải đưa về tận nhà nữa.

Trước đó, theo ĐD Liễu Minh, trong cơn hỗn loạn này ông đã nhặt 1 cục đá trao tặng TNS Mc Govern và nói rằng «xin trao lại cho vị Tổng Thống Mỹ đã có trách nhiệm về chiến tranh VN» và ông Mc Govern trả lời «cảm ơn».

Cũng theo ĐD Liễu Minh, ông đã nói với TNS Mc Govern rằng: «những chiếc xe đang cháy này cũng như chính là nước Mỹ đang bốc cháy».

Chính quyền nhìn nhận

Trong khi đó, Đại Tá ĐD Trưởng và ông Trang sĩ Tấn, Giám Đốc Cảnh sát Đô Thành đã cho biết nội dung xảy ra khi một số người (khoảng 25) Trong số đó có TNS Mc Govern đã đến tụ tập bất hợp pháp tại nhà sách thuộc khuôn viên Nhà Thờ Giòng Chúa Cứu Thế đường Kỳ Đồng vào hồi 20g20 tối qua và đã không xin phép chính quyền địa phương cũng như không được sự ưng thuận của cha sở nhà thờ này.

Vì vậy, Lực lượng Nhân dân Tự Vệ và 1 số giáo dân vùng lân cận đã đến can thiệp và yêu cầu họ rời khỏi địa điểm. Nhưng số người hội họp đã không chịu ra, trái lại còn xô xát với NDTV.

NHÀ XUẤT BẢN SÁNG TẠO và bức thư ngỏ gửi quý vị Mạnh Thường Quân

Thưa quý vị,

Chúng ta đã thấy hai tác giả Đỗ Bằng Đoàn và Đỗ Trọng Huề từng đóng góp trong việc giữ gìn di sản văn hóa của cha ông bằng cách biên soạn và cho ấn hành hai cuốn «VIỆT NAM CA TRÙ BIẾN KHẢO» (1962) và «NHỮNG ĐẠI LỄ VÀ VŨ KHÚC CỦA VUA CHÚA VIỆT NAM» (1968).

Hiện nay hai tác giả trên đã hoàn tất một tác phẩm mới nhan đề «KHOA CỬ VIỆT NAM». Công trình này thành tựu sau khi đã tham khảo 40 tác phẩm chữ Hán, 42 tác phẩm quốc ngữ và 6 tác phẩm Pháp ngữ. Nội dung như sau:

PHẦN MỘT: TỔ CHỨC KHOA CỬ

— Lược sử về khoa cử từ Trung Hoa đến Việt Nam. Tên các khoa thi — Giải nghĩa những danh từ trong Khoa cử — Sự tổ chức việc học trước khi thi (từ trường các thầy đồ ở thôn, xóm đến Quốc tử Giám ở Kinh đô). Chương trình học (từ vỡ lòng đến khi Thi Hương, Thi Hội) — Thi Hương: sĩ tử, trường thi, quan trường, diễn tiến cuộc thi, bài thi, tuyên bố kết quả (có tranh ảnh đính kèm) — Thi Hội và Thi Đình (như trên).

— Những đề thi Hương thi Hội mẫu và một số bài làm mẫu (có phần chữ nhỏ) — Việc sơ bộ quan chức sau khi thi.

PHẦN HAI: GIAI THOẠI VỀ KHOA CỬ

— Nghĩa thầy trò — Duyên gặp gỡ — Nhân tài, tinh hoa đất nước — Thần thoại: Những giai thoại báo ân báo oán...

— Những truyện thi cử ám muội — Những thi văn đả kích.

PHẦN BA: LIỆT TRUYỆN DANH NHÂN TRONG KHOA CỬ

— Các danh nhân đời Lý, Trần như Nguyễn Hiền, Chu văn An...

— Các danh nhân đời Lê Mạc như Nguyễn Trãi, Võ Hưu, Võ Duệ...

— Các danh nhân đời Nguyễn như Nguyễn công Trứ, Phạm huy Vịnh... (Tổng số 47 liệt truyện danh nhân).

Sách dày khoảng 1500 trang in khổ lớn 16x24, tốn phí khoảng 3.000.000\$ (nếu in 5000 cuốn). Chúng tôi tha thiết muốn thực hiện việc ấn hành cuốn sách này để đóng góp thêm vào công trình bảo tồn những nét văn hóa cổ truyền, nhưng gánh nặng tài chánh quá sức chịu đựng của nhà xuất bản Sáng Tạo (số tiền vẫn là rất nhỏ mọn đối với một số cơ sở xuất bản khác).

Bởi vậy chúng tôi viết bức thư ngỏ này «kêu cứu» sự yểm trợ của các tâm hồn Mạnh Thường Quân đồng điệu.

Xin quý vị yểm trợ bằng cách viết thư hẹn mua trước một số sách chừng 5 cuốn trở lên, ngoại giả đa đa ích thiện (giá mỗi cuốn 2.000\$00). Số sách đó quý vị mua tặng người thân hoặc tặng các thư viện trường.

Khoảng một hoặc hai tháng tới, sau khi lá thư ngỏ này được công bố, nếu tổng kết số tiền sách đặt mua trước đạt tới 1.500.000\$00 (tức là nửa số tiền dự trữ) thì nhà xuất bản Sáng Tạo sẽ cho khởi công việc in ngay. Chỉ 3 tháng sau là sách hoàn thành.

Trường hợp mà số tiền sách đặt mua trước dưới số 1.500.000\$00, chúng tôi cũng sẽ có thư ngỏ công bố, và sẽ tìm cách khác vậy.

Mấy lời chân thành xin bày tỏ cùng các vị Mạnh thường Quân bốn phương. Ước mong nhận được nhiều thư hồi âm của quý vị. Thư gửi về cho:

Doãn Quốc Sỹ

338J60B Thành Thái Saigon 5

Trong thư xin ghi rõ:

— Địa chỉ của quý vị — Số điện thoại (nếu có)

— Nhận mua trước bao nhiêu cuốn «KHOA CỬ VIỆT NAM» tối thiểu xin ghi mua trước cho 5 cuốn 2000\$x5=10.000\$00. Ngoại giả càng nhiều càng hay. Nếu dịp thử thách này mà chúng tôi vượt qua chắc chắn sẽ như chiếc xe có đà đề có thể thực hiện nhiều tác phẩm văn hóa khác.

Kính ái,

Doãn Quốc Sỹ

(Nhà xuất bản Sáng Tạo)



BÊN MƯA NGÂU

① truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

262

CHƯƠNG II

Liên ngơ ngác nhìn ra bãi nắng khi người chồng đề nghị đặt tên con gái là Nguyễn thị Sơn ca, Nguyễn Mùa Đông, Bông Trang, Bông Mai, những cái tên giản dị... nàng thấy trong giọt nắng có niềm vui, cái gì thanh thoát nhẹ nhàng, một sự triu mến có thực, không có gì là ảo tưởng ở đây cả; một vài tháng sau đứa con sẽ chào đời, nàng nhìn thấy giấc mộng, đi trong mộng, giấc mộng hiện rõ trên thân hình đứa con bụ bẫm: mặt trời nở trong mắt môi, biển chạy trong tiếng cười, sấm nổ trên môi con tập nói, mây nghiêng ngả dưới bước chân con tập lết bước đầu.

Phải nương tựa vào một mẫu nhiệm nào đó mới giải thích được sự kết hợp chồng vợ giữa Liên và Hải Nhiên. Người ta đã thu gọn bầu trời vào lòng một búp hoa nhỏ, y như thế, nếu xét về đời sống giữa hai người. Hải Nhiên từng trải quá nhiều, xã hội bên ngoài không xa lạ đối với chàng; chàng có thể, một thoáng giây, so sánh ánh nắng chiều nơi quê nhà cùng thứ ánh nắng chiều vàng óng quanh quẩn nơi một đồn điền cao su chàng đã sống

qua (trong xa lắc thời gian); trong cái co ro vì mùa rét, chàng, có thể phân biệt mau trời quê hương chàng với màu trời miền Nam mà chàng đã biết; có lẽ, từ một linh cảm sâu thẳm, chàng dự tri được nhiều điều, mà một người chỉ quanh nằm tại vùng ngổ hẹp chẳng thể có được; ngay cả tiếng nói của bà con chàng đây, chàng đã nhận thấy nó réo rắt ở một kẻ ly hương; chàng hiểu biết phong tục tập quán nhiều nơi, biết thế nào là cái nguy hiểm của sự xã giao; chàng đặt tới cơn đói khát nổi bọ vơ của người xa xứ, lòng chiều buồn tênh bên mép rìa một giáo đường lạ.

Khi 1 kẻ cảm ơn chàng, hôm nay, chàng sẽ không có cái phản ứng tâm lý y hệt như Liên; trải tiếng «cảm ơn» tâm kinh suy luận. Chàng sẽ biết thế nào là sự mỉa mai hay sự triu mến. Bởi một phía nào đó, không có kẻ nào giữa thương yêu và thù nghịch. Hải Nhiên tuy ít học nhưng chàng mang chí lớn, có tâm sự lớn. Kẻ đi quá nhiều là kẻ đánh mất những kích thước cổ hữu và anh ta khắc khoải tìm kiếm những gì được gọi là niềm tin vĩnh cửu đời mình. Dù sao giấc mộng vĩ đại nhất của đời chàng vẫn là được trở về quê nhà sống hết quãng đời còn

264

lại; chàng sẽ làm được việc đó, chàng chưa hề dành trọn vẹn đời chàng cho một hoàn cảnh hay cho một người nào khác trừ ngay lúc này với Liên.

Với Liên, có lẽ giao động, cảm nghĩ, cũng như phản ứng về mọi sự, mọi việc khác hẳn Hải Nhiên. Nàng được sinh ra trong 1 gia đình có giáo dục (tuy sau này chiến tranh đã mang tan tác cùng nghèo kéo đến) cha nàng là một vị quan lớn, rồi một thành phần của kháng chiến; mẹ nàng là một người đàn bà niên từ lam lũ; anh em nàng cùng một kỷ niệm tuổi thơ họ đã chịu đựng với nàng tất cả những gì của định mệnh; Nàng lớn lên bên trong lũy tre, ở đó thế giới thu hẹp một cách đáng yêu: những nông dân hiền từ chịu đựng, một đời không biết nói, những người mẹ sống thắm lặng đến nỗi, dưới mắt Liên, họ là những bóng cây êm đềm. Họ tới với Liên, ăn mồn và xâm nhập vào đời Liên, như chính đời sống họ là một phần hơi sâu sắc của nàng. Quanh đây chỉ là cốt tủy của tình người. Sự hy sinh vĩ đại, sự hoạt động vĩnh cửu, phá trời. Liên sống với đám nông dân kia nhiều năm tháng: mùa đông kéo tới đây nàng ăn sâu vào đời họ, mùa hè khe khát nàng là họ; có lẽ họ đã trở thành một thứ sinh khí mà khi tách rời cái tập thể đó ra thì Liên sẽ chết mất. Một cái chết không hay, ngột ngạt, dần dà. Một cái chết được gọi là một đời sống khác, mà đám dân thành thị đang chấp nhận.

Sống bên trong lũy tre, và Liên chỉ thấy một mảnh trời, nàng đi lại trên một phần rất nhỏ của quê hương, đến nỗi như nàng chỉ đứng lại trong 1 vị trí khiêm tốn nào đó: rồi, hình ảnh đàn bò mặc, con suối hiền từ, bóng mây đầu núi, bông cỏ mây chiều nắng, bầy kiến trên thân cây già đầu ngõ, con sáo trong lồng hòm kia, bầy bọ hóng bu quanh con mắt một đứa bé nghèo khổ, lũ ruồi hoang trên các thức ăn lạc hậu ngoài bãi chợ; tiếng kèn dứa của bọn mục đồng xua trâu về trên đường tối, đom đóm giãi đầy đụn rơm, chiếc cây nằm buồn bên máng cỏ, đêm thờ dài, tiếng động êm ả gọi trời về sáng, bông gòn nở trắng bay là đã suốt tháng bầy; buổi trưa mưa ngâu lặng đặng, một con chim khách ngơ ngàng về đậu ngoài khóm trúc, trúc xanh cùng trúc khô già vàng óng; một cái sáo trúc được khoét, tiếng sáo ai thổi nơi một khoảng vắng nào đó bay đi, ai oán như một phần hồn nàng lên trời; cái đã cửa gỗ phía trong này, bộ ván cũ có từ đời ông nội nàng, những câu đối, trường liên đầy nhà, những bông hoa chết khô héo trên bàn thờ ngày tết, tiếng trống vang động từ một buổi bài chòi, cái heo hút hoang vắng một ngày vui tàn, cái nóng bức khô khan trưa hè cái ủ dột nặng nề một cơn thu chuyển tất cả đã phủ kín lấy nàng, làm thành nàng. Tâm hồn nàng là cô đọng vững chãi từ bối cảnh đó. Phối trí thơ mộng và thứ tự kia đã dạy nàng một thái độ sống hiền hòa, tin tưởng.

Tâm hồn nàng không quá phức tạp như Hải Nhiên,

265

Nàng không bị đánh thức thương trực như một tiềm thức hoang mang trập trùng, thứ tiền, thức một người lười qua quá nhiều đau khổ. Nàng rất dễ tin vào lời nói kẻ khác, bởi vì tất cả mọi người trước mặt nàng đều là một biểu tượng của sự thật, cái thiện cái mỹ. Nàng thương yêu mọi người, nàng sẵn sàng tha thứ. Và sau hết nàng sẵn sàng chịu đựng khi biết một sự thật rằng xã hội bên ngoài hoàn toàn không lạc quan như nàng đã tưởng.

Liên có đầy đủ yếu tố của một người mẹ như phần lớn người mẹ Việt Nam khác. Rất thơ mộng trong cuộc sống, nhưng Liên không là một thiếu nữ «lố lằng», dù cái «lố lằng» đó xảy ra trong tận cùng bí mật tâm hồn (ngày nay, phần lớn đàn bà con gái họ thường dự tri tới những cuộc rong chơi hay cuộc giao hợp đầy ma thuật với tình nhân ngay khi nằm bên chõng để giải tỏa một phần nào cái bóng tối mà họ cho là nặng nề chết chóc của gia đình). Dù rất khoẻ mạnh, Liên vẫn không căn cứ trên mức độ giao hợp với chồng làm tiêu chuẩn cho sự khoái lạc. Có lẽ, khoái lạc còn nằm ở một phía khác: khi sinh con, được cho con bú, nhìn thấy con tắm rửa. Hạnh phúc, với nàng, không chỉ là sự lặn lội trên gương trong đêm tối, mà hạnh phúc đi tới từ ánh sáng, những ngày, những ngày đầy sức sống của gia đình.

Vì thế, khi Hải Nhiên một lần nữa cho biết rằng vợ chồng cô phải đóng nhiều sắc thuế cho chính phủ thì Liên bàng hoàng. Nàng không ngờ đời sống êm ả của mọi người vẫn còn bị phủ đầy một thứ bóng xám. Ngay trước chính nàng cũng như gia đình đã gặp nhiều bất trắc, nhưng đó là những bất trắc có lý do: «phải chấp nhận thiệt thòi như là một trách nhiệm».

Nàng năn nỉ với chồng, một cách ngây thơ:

«Có trường hợp nào được miễn đóng thuế? Mình có thể xin...?»

«Đừng trông đợi vào sự tha thứ của chính phủ. Chúng ta phải trả cái công họ phục vụ. Thì cứ nghĩ rằng họ đang phục vụ chúng ta đi...»

Trong khi vợ còn ngờ vực Hải Nhiên nói thêm:

«Đã có sắc lệnh gọi quân dịch rồi đó. Bây giờ đang hòa bình nhưng chính phủ phải tuyển mộ lính. Có thể anh cũng phải đi quân dịch vài ba năm».

Liên hốt hoảng:

«Không thể có chuyện đó, Hòa ước qui định hai bên không đánh nhau nữa».

Hải Nhiên cười:

«Anh đâu muốn cầm súng, nhưng nếu chính phủ bắt buộc thì anh phải đi. Anh chỉ muốn làm một nông dân hay một anh chẵn bố thôi».

Liên lo lắng:

« Anh đi thì cảnh nhà lại vườn hoang lều trống, Em một mình. Anh sẽ đánh nhau, bắn giết với anh Bồng anh Vỹ »

« Vẫn còn xa » Hải Nhiên an lòng vợ. « Từ đây tới khi có súng nổ thật sự hãy còn lâu lắm. Cứ tin đi. Không lẽ hết đời này tới đời khác máu đỏ hoài hoài »

Liên cúi nhìn cái bụng tròn đầy của mình, nàng nghe thấy đứa bé cựa quậy. Như sóng chuyển trong một gành đá huyền hoặc. Như hơi ấm tích tụ lâu ngày trong một đụn rơm ướt và nặng. Nàng thở mạnh. Con chim khách quả thật đã về đậu ngoài khóm trúc. Biết vợ buồn Hải Nhiên nói mạnh, như « đánh » vào một niềm đau trống không nao đó :

« Thây kệ thời cuộc. Hãy sống cái đã. Anh đi lên xem Gò đây... »

CHƯƠNG BA.

Hải Nhiên đến lò rèn.

Về quê nhà gần hai năm. Hải Nhiên quả đã làm được nhiều việc. Nhà đã dựng. Cây mọc trong vườn. Vợ đã cưới. Hoa Nở. Bò cái sinh con. Mùa nắng Hải Nhiên có công ăn việc làm phụ là nghề dệt vải cùng vợ. Mùa đông mưa tầm gió tã Hải Nhiên có lúa khoai đầy bồ « sống tạm tạm ». Lúc rảnh rỗi anh làm cả việc mà trước đây phải nhờ vả tới tay thợ mộc, thợ nề, đóng cái bừa, đeo cái trạnh cây, đan chiếc thùng, và lại tằm lưới, chiếc nôm. À, nhưng không phải trời sinh anh đàn ông nào cũng là một thằng bá nghệ. Vì thế Hải Nhiên phải mang lưới cây lưới cước lên tận xóm Gò để nhờ anh thợ rèn đúc lại. Mỗi lúc Hải Nhiên gặp anh thợ rèn y như hai anh bạn tri kỷ gặp nhau.

« Ê Tắm Đa, làm thợ rèn bao nhiêu năm rồi ? »

« Lâu lắm. Từ ngày ông già mới hai mươi tám tuổi, làng này mới có hai lò rèn ».

« Ông già anh chết vì nghề thợ rèn phải không ? »

« Làm gì có nghề chết vì rèn. Bộ đâm đầu vào lò lửa à. Cha tôi chết vì tàu bay. Bom, Một trái bom rơi ngay chỗ khi ông đang bèn lò lửa. Ban đêm đó. »

« Ban đêm. »

« Ờa. Ban đêm. Máy bay rì rạt tận phía núi. Người ta tải đèn lửa. Ấy thế mà cha tôi chẳng thể tưới 1 thùng nước vào lò. Ông nghĩ rằng mỗi lần tưới vào lò thì ít nhất một ngày sau lò mới khô. Thế mà không xong... tám năm rồi »

Lò rèn Tắm Đa nằm trên một gò cao, đầy đá đen. Đá thoải thoải, bằng bạc như một người. Như thuyền ma quái ngoài biển xanh. Hay như bèo trôi trên một dòng sông kỷ dị, không bờ.

Đất khô khan. Hiu hắt. Những lò rèn cách nhau chừng năm bảy chục thước. Cả phủ đều mang cây cước tới đây nhờ vả. Một lần Tắm Đa nuôi mộng :

« Phải chi nước mình vẫn mình, khu này sẽ trở thành một khu kỹ nghệ đúc lớn »

Một nông dân đã trả lời :

« Hồi đó còn ai cày theo cách cổ điển này nữa. Máy cày sẽ chạy như điều. xẻ trời mà cày lúa. »

Hải Nhiên ngồi trên một cái ghế gỗ, đầy bụi than. Tắm Đa ngồi chồm hồm bên lò, mình trần ; ngực nở nang, mồ hôi chảy từng dòng xuống bụng vận quần cụt, có khi anh vô ý người ta sẽ thấy cái phần « tằm bầy » đu đưa của Tắm Đa. Vì thế, con gái đàn bà ít tới lò rèn của Tắm Đa lắm. Tắm Đa chẳng để ý tới điều đó. Anh chỉ theo dõi ngọn lửa thoát ra từ lò, lửa mạnh và thơm, lửa hồng biêng biếc, đôi chày sắt vụn. Tắm Đa nhặt ra, đặt thanh sắt cháy đỏ trên hòn đe, xàng thật mạnh những nhát búa, tàn lửa văng ra tung toé, như pháo bông. Đôi mắt Tắm Đa mở lớn ra, theo dõi sự thay đổi của thanh sắt đỏ. « ĐM » muốn tạc sắt thành hình người cũng được nữa là làm nên lưỡi cước trạnh cây »

Một thằng bé ngồi trên cái ghế cao, hai tay vịn về phía trước, kéo hai cán thụt. Hơi thoát ra từ hai ống thụt mỗi lúc một mạnh. Tắm Đa nói :

« Hồi trước tôi cũng thụt suốt ngày như thằng bé này đây. Ăn khoai sắn cả tháng. Nhìn lửa đỏ cả năm. Nếu dành cả đời người để đốt lửa kiểu này tới núi cũng cháy thành than »

« Tắm Đa. Tại sao bố anh chỉ chết một mình ? »

« À, Đêm đó tôi đi xem kịch tận dưới xóm. Cha thương tôi lắm. Ông bảo hàng đêm phải đi xem kịch để mà yêu nước. đêm ấy tôi trở về... sao Hải Nhiên không xây cho ông già anh một cái mộ với cho nó ngon lành nhỉ »

Hải Nhiên chưa trả lời. Lúc đó Tắm Đa kéo thanh sắt ra khỏi lò (mỗi lần thế, thằng bé phải sau cũng ngừng tay nghỉ ngơi) đặt thanh sắt trên đe. Đánh mạnh. Tắm Đa cố dụ dỗ thanh sắt thành một lưỡi mác phát bô. Hải Nhiên hỏi lại :

« Bao giờ thì xong ? »

« Xong cái gì ? Lưỡi mác hay ngôi mộ ? »

« Lưỡi mác chứ ? »

« Một giờ nữa ». Tắm Đa ném thanh sắt vào bể nước đục. Nước sôi xèo sủi bọt. Khói bay mù mịt. « Trui sắt đó ». Tắm Đa nói. Một lát, anh lại cho thanh sắt vào lò lửa. nói với đứa bé : « thụt đi mày ». Mắt Tắm Đa lơ đãng nhìn ra ngoài : đá đen hàng nổi hàng. Một vài bờ dừa rải rác. Tắm Đa nói :

« Năm rồi tôi xây mộ cho ông già. Sống cái nhà, già cái mồ. Tội nghiệp những người lớp trước ».

« Tội nghiệp cho những người lớp trước ? » Hải Nhiên lặp lại, và tiếp nhưng trước khi lia đời cha

ông chúng ta lại bụi ngùi, họ nghĩ rằng : « tội nghiệp lớp sau ». Biết tội nghiệp ai bây giờ. Sống và chết. Đi tới, trải qua, rồi không còn nữa. Thế thôi. »

Mồ hôi từng giọt chảy từ chân tóc Tắm Đa, xuống trán. Mồ hôi như chảy ra từ mắt. Lò rèn trống từ phía. Bốn cây cột khẳng khiu, chịu một mái tranh. Mỗi khi có gió lớn, lửa trong lò co thắt lại, bụi bặm bay đầy, vì thế Tắm Đa dựng một vài tấm phên tre thấp chung quanh. Nhưng Tắm Đa thường chờ đợi những đợt gió nhẹ, thay quạt.

Lúc Hải Nhiên hút thuốc, Tắm Đa cho cái dũa dài vào lò gấp cho Hải Nhiên một cục than hồng : từ ngày có vợ hiền, khuôn mặt Hải Nhiên như một luống đất hoang được canh cải : trên đó cái vẻ hiu hắt đã tắt, đường nét khác khổ biểu tượng một bờ vợ giang hồ được lấp, đôi mắt lão liêng tìm kiếm đã định thần ánh mắt của nơi êm ả, mặt Hải Nhiên hồng hào, sự quào bằng về tình dục ; được nuôi nấng đều đặn, được vỗ về đúng lúc được ôm ấp nồng nàn mà không thái quá, Hải Nhiên tràn ngập niềm vui trong cử chỉ, giọng nói, cái nhìn tiếng cười hắng.

Tắm Đa nhắc lại :

« Làm cho ông bà hai ngôi mộ. Mai sau con cháu xiêu lạc chẳng sợ mồ hoang mà lạnh. Như đá đó, có bao giờ phai. »

Hải Nhiên trầm ngâm :

« Tôi biết điều đó. Minh còn nhà ở, ruộng đất để cày, cỏ hoa để nhìn là nhờ ông bà cha mẹ. Ngó vậy chứ hoa nở trên máu. Nước chảy trong xác người ma ra. Làm sao quên ông bà cha mẹ được. Nhưng từ từ coi ngày tháng cái đã xây mồ đầu phải chuyện chơi. Không khéo lại chết tiệt cả họ hàng ».

Hải Nhiên nói vậy mà lòng bụi ngùi, mây trắng đầy động trong đầu. Anh thương cha thương mẹ. Hằng chiều anh lên ngọn đồi nhỏ ; mộ lênh đênh hàng nghìn năm. Trong những năm vô danh kia có 2 năm của cha mẹ anh. Nào ngờ 2 năm đất đó đã đẻ sinh ra anh : biết cười nói, suy nghĩ, ăn ngủ, và rồi sẽ chết lặng lẽ một nơi chốn nào đó. lau sậy phủ đầy. Có phải cha mẹ tôi đang nằm dưới đó ? Tôi đi thật xa, nhiều năm trong Nam, khi trở về người ta chỉ cho tôi hai năm đất mộ cha mẹ anh đó. Cha mẹ tôi đều chết lúc trời trở sáng. Sao các người không sống thêm một ngày ? Một ngày đối với cái thời gian « vô bản phiêu giả » này có là bao, nhưng, ôi, mẹ sống thêm được một giờ, cha sống thêm một ngày, là y như đời tôi được truyền thêm một sức sống. Tôi mong ước mọi người sẽ sống nghìn đời, như thời gian. Như đá. Dù tới bốn mươi tuổi mà cha mẹ chết đi — cái ông (hay bà đó) cũng chỉ là một trẻ mồ côi. Thật là trơ trụi, khi phía trước chúng ta chỉ là nghĩa địa.

« Ê, con bỏ cái của Hải Nhiên sinh con. Đục hay cái đó ? »

Cái màn tiếm thức bị đốt cháy, Hải Nhiên quay lại :

« Bỏ được... Từ mồ mà lại sang chuyện bỏ đẻ. »

« Tôi nghĩ nên nói tới cái sống. »

Tắm Đa trả lời ; xong nghiêng cánh tay, đưa lên chùi mồ hôi trên trán ; khi đó phía chân trời có bóng người. Một đoàn người. Tắm Đa nói :

« Hôm kia Giáo Ngộ tặng ông Quận một con bò mập quả mập. Nói để ăn mừng ngày song thất. Anh biết ngày song thất là ngày gì không ? »

Hải Nhiên cười, có lẽ anh cười vì niềm tin vào con bò đực nhỏ ở nhà, nói với Tắm Đa : « Ngày song thất à ? Là ngày một ông vua giết một ông vua. »

Đoàn người đã lên tới đường cái quan, dưới nắng vàng.

(CÒN NỮA)



PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phố Lâm-CHOLON-KNBYT số 3-9-5-63

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

PHÁP buôn bán De Gaulle

Đối với cổ TT De Gaulle của Pháp, ngôi làng nhỏ bé, Colombey les deux Eglises là một nơi tĩnh mịch, hàng ngàn năm qua tĩnh thân ngôi làng vẫn không thay đổi. Ông đã từng viết: «Đây là quê nhà của tôi» dù ông mới chỉ mua ngôi nhà ở làng Colombey từ năm 1933.

Sau khi giải phóng nước Pháp De Gaulle đã về ở ẩn 17 năm ở làng Colombey. Và khi trở lại cầm quyền vị Tổng thống của 51 triệu người Pháp đó vẫn thường xuyên về nghỉ ở ngôi làng có 390 dân đó. Khi De Gaulle chết, ông cũng chôn ở làng Colombey và được an táng tại đó, theo ý nguyện của ông.

Làng Colombey les deux Eglises đã được đào bới bao lần như một di tích của vị anh hùng De Gaulle, cố gắng giữ ngôi làng sao cho càng ít thay đổi càng tốt, để hậu thế có thể nhìn thấy ngôi làng con giống hệt như khi De Gaulle còn sống.

Nhưng sau khi De Gaulle chết chưa đầy một năm, chính cùng vì ông mà ngôi làng Colombey đã thay đổi.

Mỗi ngày chủ nhật, có khoảng 15 ngàn du khách kéo tới tham quan

Colombey, ngôi làng này chỉ cách Paris hơn 200 cây số về phía Đông Nam, trong vùng Champagne, sản xuất loại rượu nổi tiếng thế giới. Trung bình mỗi tháng có tới 200 ngàn du khách đến viếng thăm làng Colombey, trong suốt mùa nghỉ hè vừa qua. Họ cũng mang theo máy hình để chụp lia lịa, xe hơi riêng và xe buýt ồn ào, cùng nhiều thứ linh kinh lắm cảm khác!

Họ lũ lượt kéo nhau đến viếng ngôi mộ đơn sơ của vị anh hùng, chen chúc nhau vô ngôi nhà thờ gần đó. Vị cha sở phải kêu lên: «chết nạt mất!»

Ngày chủ nhật, khi bà quả phụ De Gaulle muốn tới lễ nhà thờ, phải có cảnh sát dẹp đường cho bà đi qua đám du khách ồn ào đó và trong khi bà lặng lẽ đi qua thì các khách này chụp ảnh lia lịa.

Hiện nay người ta đang dự trù dựng một đài kỷ niệm cổ T thống bằng hình ảnh cây thập tự đặc biệt kiểu xứ Lorraine, huy hiệu của De Gaulle. Một cuộc thi vẽ kiểu được tổ chức, với việc lựa chọn gây quỹ khắp nước Pháp. Nhưng người ta không được phép lựa chọn ở làng Colombey. Thân nhân của cổ tổng thống nói: «phu nhân cổ T. Thống không muốn người ta buôn bán ông!»

Nhưng việc buôn bán tránh không khỏi khi mà hàng trăm ngàn du khách cứ nườm nượp kéo tới mua một chút kỷ niệm của một vĩ nhân.

Gia đình ở René Plot, nổi tiếng với tính cách người Long sau cũng được trong thấy cổ Tổng Thống trước

khí chết, đã mở một cửa hàng bán kỷ niệm. Nào hình, nào tượng của De Gaulle, ngoài ra còn các thứ có in hình cổ Tổng Thống như gạt tàn thuốc lá, huy hiệu đeo, bình cắm bông, đồng hồ, muông, và tên v.v...

Có người dân làng còn bán cả đất, thửa đất lấy ở «quê hương» của cổ Tổng Thống. Mỗi lô «Đất De Gaulle» đó bán với giá khoảng 7,8 trăm bạc VN.

Làng Colombey les deux Eglises đã biến thành một trung tâm du lịch. Một ông chủ quán cà phê than: «Nó không còn là ngôi làng của chúng tôi nữa? Chúng tôi vẫn còn quen biết nhau, nhưng bây giờ qua bận rộn đến nỗi không đủ thì giờ dừng chân nói chuyện đôi câu với nhau nữa!»

HI LẠP Penicillin và chánh trị

Cha đẻ ra thuốc trụ sinh là huân tước Alexander Fleming, người Anh, ông đã tình cờ khám phá ra thuốc penicillin giúp cho hàng tỷ người được lành bệnh và vết thương.

Cổ huân tước Fleming đã mất từ năm 1955, thọ 74 tuổi, nhưng bà quả phụ Fleming hiện nay vẫn còn sống, và đang bị rắc rối về chính trị ở tận bên Hi Lạp.

Bà Emilia Fleming vốn gốc Hi Lạp, 55 tuổi vốn cũng là một nhà khoa học có tiếng tăm, và đặc biệt quan tâm đến chánh trị. Bà thường lên tiếng chỉ trích chánh phủ quân phiệt của Đại tá Papadopoulos.

Từ cuối năm 1967, đại tá Papadopoulos đã nắm chánh quyền hủy bỏ chế độ quân chủ lập hiến để thiết lập 1 chế độ độc tài khác nghiệt. Chế độ quân phiệt này bị cả người Hi Lạp lẫn thế giới phản đối.

Năm ngoái, bà Emilia Fleming đã cau đầu bệnh viện 34 chính trị phạm ở Hi Lạp bị tố cáo là âm mưu lật đổ chánh phủ của Papadopoulos.

los. Có quốc tịch Hi Lạp đồng thời có cả quốc tịch Anh, vị phu nhân nổi tiếng này không có chân trong một tổ chức chống chánh phủ nào nên không tổng giám được bà ta. Cho nên phải lừa cho bà vào bẫy. Và vụ rắc rối gần đây có lẽ là một vụ sập bẫy để bà Emilia Fleming vào tròng.

Bà Fleming và một người đàn bà Mỹ gốc Hi Lạp, cùng 2 người thanh niên khác đã tổ chức giúp cho một chánh trị phạm vượt ngục.

Bốn người trên đã liên lạc và chờ đợi một tù nhân vượt ra khỏi ngục thất tại thủ đô Athens. Tù nhân đó là Alexandros Panagoulis. bị tổng giám cách đây 3 năm vì tội âm sát hụt Đại tá Papadopoulos.

Theo nguồn tin của chánh phủ Hi Lạp thì vụ vượt ngục trên thất bại vì có mật báo viên đã tố cáo. Kết quả là cả 4 người trên đều bị bắt trong khi đang chờ đợi bên ngoài nhà ngục thuộc trung tâm Huấn Luyện Cảnh Sát. Và cả bốn bị đưa ra tòa. Trong đám bốn người chỉ có một thanh niên Hi Lạp, còn là bà Fleming, một bà Mỹ gốc Hi Lạp và một sinh viên Mỹ.

Người ta đoán rằng vụ tổ chức vượt ngục hụt này chỉ là một cái bẫy để chánh phủ Hi Lạp bắt giam bà Fleming, nghiên các bác sĩ ở bệnh viện SE Mary Hospital, Luân Đôn, nơi cổ huân tước Fleming, đã tìm ra chất trụ sinh, lên tiếng yêu cầu chánh Hi Lạp thả bà Fleming vì bệnh tiểu đường của bà đã trầm trọng, khó sống nổi quá 6 tháng trong tù.

VĂN CHƯƠNG Solzhenitsyn : chưa hết khổ

Từ năm 1970, khi Hàn Lâm Viện Thụy Điển tặng giải thưởng Nobel về Văn chương cho Alexander Solzhenitsyn, tới nay nhà văn vẫn chưa hết khổ.

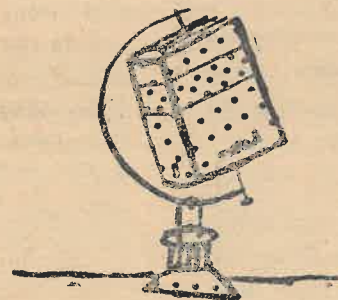
Gần đây Solzhenitsyn đã gửi 1 lá

thư cho trùm cảnh sát mật vụ KGB phản đối các nhân viên mật vụ Nga đã liên tiếp xâm phạm gia cư, kiểm soát và tịch thu thư từ, ghi âm các cuộc điện đàm của nhà văn, và lục soát nhà cửa, cho tới vườn tược.

«Từ bao năm nay, tôi đã im lặng chịu đựng sự bất chấp luật lệ của nhân viên thuộc hạ ông, nay thì tôi không thể im lặng được nữa».

Solzhenitsyn đã viết cho chánh mật vụ Andropov như vậy.

Sở dĩ Solzhenitsyn phải lên tiếng vì gần đây, mật vụ đã tới lục soát cả một căn nhà nhỏ một gian do chính tay ông cất lậy, tại một ngôi làng cách Moscow gần 40 cây số. Nhà văn thường về nghỉ ngơi và viết lách tại đó. Mật vụ đã tới lục soát trong lúc văn sĩ vắng mặt, có lẽ để tìm những giấy tờ, bản thảo nào có thể kết tội nhà văn chống chế độ này.



Một người bạn của văn sĩ bất gặp bọn mật vụ, và đã bị chúng bắt tra hỏi và đánh đập tàn nhẫn, trong lá thư kể trên, Solzhenitsyn mô tả các hành động bạo tàn trên. Người bạn tên là Alexander Gorlov 1 kỹ sư đã bị mật vụ Nga đe dọa buộc phải im lặng, nếu không có thể bị tù tội, mất việc làm. Nhưng Gorlov đã cương lại cũng như văn sĩ.

Solzhenitsyn yêu cầu trùm mật vụ KGB phải điều tra vụ bạo hành trên, và viết thư cho thủ tướng Nga Kosygin, buộc trùm cơ quan KGB phải lãnh trách nhiệm cá nhân về vụ này.

Không có gì chắc là bộ máy độc tài của Đảng CS lại chịu thua một nhà văn, dù ông ấy được giải thưởng cao quý nhất về văn chương trên thế giới.

Trong khi đó, gần đây một ký giả Thụy Điển lại mới tiết lộ vài điều vãi, được giữ kín từ một năm nay về vụ Solzhenitsyn được giải Nobel.

Ký giả Per Fgl Hegge của tờ báo Aftenposten ở Oslo, từng làm phái viên báo này ở Moscow. Trong cuốn sách mới xuất bản. Hegge đã kể lại việc tòa đại sứ Thụy Điển chơi xấu với nhà văn như thế nào.

Sau khi Hàn lâm viện Thụy Điển tuyên bố trao tặng giải thưởng Nobel cho Solzhenitsyn, nhà văn vui mừng nói với Hegge: «Tôi rất cảm ơn». Nhà văn nhờ Hegge liên lạc với tòa DS Thụy Điển để sang Oslo lãnh giải. Theo Hegge thì tòa đại sứ Thụy Điển coi việc trao tặng giải Nobel cho Solzhenitsyn là một vụ rắc rối. Một nhân viên tòa đại sứ tỏ đầu lo ngại mỗi lần liên lạc ngoại giao với Nga bị nguy ngập.

Solzhenitsyn đã nhờ Hegge xin Sứ Quán Thụy Điển gọi cho ông một giấy mời sang T.Đ để ông tiện việc xin xuất ngoại. Nhưng Sứ Quán từ chối.

Sau đó, không xuất được ngoại Solzhenitsyn đã yêu cầu nhận được giải thưởng trong một buổi lễ ở tòa DS Thụy Điển. Hồi 1962, Đại sứ Thụy Điển đã từng trao giải thưởng Nobel về khoa học cho nhà vật lý Nga Lev Landau. Nhưng tòa Đại Sứ lại từ chối nốt.

Cuối cùng, Đ.S. Thụy Điển Gunnar Jarring chỉ chịu tiếp nhà văn trong 20 phút, không nghỉ lễ; và nhận gởi một lá thư của Solzhenitsyn cho Hàn Lâm Viện Thụy Điển bằng công hàm ngoại giao. Những bài diễn văn của Solzhenitsyn có ý định nhờ Đ.S Jarring chuyển, để đọc nhân dịp lễ tặng giải thưởng, đã bị ông Đ.S từ chối. Solzhenitsyn đã viết bài này trong 6 tháng và không có hy vọng gởi sang Thụy Điển theo lối thông thường vì chánh phủ Nga kiểm duyệt thư từ của ông. Tác phẩm đó đành phải bỏ dở.

Làm nhà văn là một định mệnh khắt khe. Làm một nhà văn độc lập tư tưởng trong một chế độ độc tài lại càng thêm khó khăn nữa!

DÒNG ĐỜI

CHIẾC LÁ CUỐI CÙNG

- Trong khuôn khổ hẹp hòi của thời vua chúa xa xưa, nếu đường trần thiết bằng phẳng, con vua thế nào cũng sẽ lên nối ngôi thiên tử, còn con người quét chùa sẽ vẫn chỉ có món đồ nghề duy nhất là cây chổi và kích thước hành nghề vẫn là cái sân chùa. Theo năm tháng, quan niệm đó trở thành lạc lõng, mất chỗ đứng trong một xã hội mới, tiến bộ.

Con người quét chùa vẫn có cơ hội tiến thủ như thường và ngược lại con quan thượng thư nếu làm biếng học, có thể trở nên các du đảng lêu lổng như chơi.

- Thời gian cứ trôi chảy và đã tiến bộ của xã hội cứ tuần tự như tiến cho đến thời đệ Nhị Cộng Hoà Nam thì bỗng đứng sững lại. Nhân một lần tâm sự với các nghị hèn toàn quốc tề tựu tại nhà hát Thống Nhất, vị TT đương nhiệm đồng thời là UCV TT liên danh duy nhất, đã không dấu ý định gánh vác sơn hà của ông bắt chấp lời tiếng thị phi. Con ngựa quyền hành, yên, cương đã sẵn sàng, chỉ chờ đến ngày lành tháng tốt 3-10 sẽ phi trên đường mây thành thang. Sẽ không có một số «de» nào, ngoại trừ một con đường rất hẹp được UCV thổ lộ cho các nghị hèn: «Nếu dân chúng không còn tín nhiệm, tôi sẽ giao đất nước này lại cho Quân đội».

- Câu nói thiết vấn tất, nhưng những người viết lách nham nhở như Độc Thủ cũng có thể suy diễn được nhiều điều rất thâm thúy. Nếu đem lời tuyên bố mà đo với Hiến Pháp, nền dân chủ pháp trị sẽ phải ngẩn ngơ, vì các nhà lập hiến 1967 đã thiếu mất sự sáng suốt như UCV TT, không chịu dự liệu một điều khoản nào

cho phép một UCV TT có quyền tự tiện biến quê hương này thành một vật sở hữu riêng, có toàn quyền xử dụng hay cho người khác xài tùy sở thích.

- Không thấy ông UCV TT giải thích rõ lý do, tại sao không chịu miễn ân theo Hiến pháp mà cực chẳng đã phải «giao đất nước này lại cho quân đội». Độc Thủ vốn không quen gán ghép cho ai những ý nghĩ đen tối, nên nhất định không tin rằng quyết định đó chỉ là hậu quả của một sự việc «Không được ăn thì đập đồ». Vì quê hương khổ khổ này đâu phải là miếng dính chung của riêng ai? Vậy thì chỉ có thể hiểu được việc dẫm chân vô tội vạ trên Hiến pháp này bắt nguồn từ một ý nghĩ rất chủ quan. Diễn tả một cách văn chương chữ nghĩa, Độc Thủ xin tạm gọi hiện tượng đó là: Chiếc lá cuối cùng.

- Vì như đã nói trên đây, trong thời «ngựa xe như nước, áo quần như nêm» xa xưa, chỉ vì con đường tiến thân rất hạn hẹp đến nỗi đề cực tả tình cảnh thế thảm đó, nhân tài đã được sánh với lá mùa thu. Trong thời Đệ Nhị Cộng Hoà, hơn cả lá mùa thu, nhân tài có thể mất được tới chức Tổng thống chỉ như chiếc lá cuối cùng. Đất nước này chính là Tổng thống và sau TT chỉ là lụt lội cỡ đại hồng thủy. Cho nên một khi dân chúng chơi trò góp gió làm bay luôn chiếc lá cuối cùng, còn ai có thể kể vị vào ngôi vị Lưỡng Long cho nên TT anh minh đành ngậm ngùi dẫm chân lên HP «trao đất nước này lại cho quân đội».

- Đây là một ý niệm rất mới mẻ nên được các nhà công pháp lưu ý nghiên cứu. Quốc gia này trở thành một căn nhà, hãy tạm gọi là «nhà VN». Và ông TT trở thành một sở hữu chủ. Vào thời Cộng hòa, việc cha truyền con nối được coi là bất tiện nên một thể thức mới toanh được đem ra áp dụng cho tiện việc nhà nước: Thể thức đó là «sang tên», sang tên lại cho quân đội.

- Một khi QĐ trở lại quyền hành rồi, đấng nào nhắc tới mấy chữ «quân phiệt» là thói miệng, là không thức thời, không thực tế v.v...

ĐỘC THỦ

SINH HOẠT NHÓM HẠ THỨC NHƠN

Thư
hàng
tuần

THÂN GỬI CÁC THÂN HỮU VÀ NHÓM VIÊN

Thấm thoát Nhóm sắp kỷ niệm ngày thành lập một năm. Một chặng đường đã qua với nhiều khó khăn gian khổ. Mỗi người chúng ta nên dành cơ hội này để kiểm điểm lại những sinh hoạt trong quá khứ cũng như hoạch định những công tác cấp thiết phải thực hiện ngay trong những ngày sắp tới.

Hàng tuần, từ khắp nơi trên toàn quốc, các thân hữu và nhóm viên vẫn duy trì liên lạc rất mật thiết với Trung ương đoàn bằng những lá thư và cũng là những niềm tin rất thanh thành và trọn vẹn. Chính những niềm tin thau góp đó đã đủ tạo thành một ý chí sắt đá, bền bỉ như hành trang của Nhóm trong những ngày sắp tới.

Trong khởi điểm của những công tác mới, nhiệm quan trọng nhất vẫn là vận động dư luận khắp nơi hưởng ứng nỗ lực làm sạch quê hương này, chấm dứt những cảnh bất công hối nát, những tham nhũng bần thỉu đầy rẫy khắp nơi như những ung nhọt làm suy yếu, tê liệt sinh hoạt của quốc gia này. Công tác ưu tiên số một này sẽ chỉ là một mục tiêu lý thuyết nếu thiếu một cơ quan ngôn luận. Cho nên tất cả nỗ lực của Nhóm trong giai đoạn hiện tại được tập trung vào việc chuẩn bị nhất là Sóng Thần, cơ quan vận động cách mạng dân tộc và xã hội do Nhóm Hạ thức Nhơn chủ trương.

Từ những lập trường, chủ trương, đường lối của tờ báo chính là lập trường của Nhóm, đã được xác nhận ngay từ ngày toanh lập. Đó

là ý hướng dựng nước trên một căn bản dân tộc vững chắc, nghĩa là đẩy lui tất cả những hành động phản bội dân tộc mà cụ thể nhất là những hành vi tham nhũng.

Từ khoảng một tháng nay, các anh em trong Trung Ương đoàn đã tận tụy đem tất cả nỗ lực sửa soạn cho tờ nhật báo một cách thật chu đáo. Không một chi tiết cần thiết nào bị bỏ sót. Để cực tả sự chuẩn bị đó, chúng tôi chỉ xin nói một cách chắc chắn rằng đó là sự phối hợp rất chặt chẽ của những tâm hồn thiện chí — là Nhóm viên các cấp — và một kỹ thuật báo chí chuyên nghiệp. Một nhật báo như thế sẽ bốc lửa rất dữ dội, nhưng là một thứ lửa bền bỉ, mãnh liệt có khả năng truyền cảm cho các độc giả, theo đúng chủ trương của tờ báo là «Vận động cách mạng dân tộc và xã hội».

Các thân hữu và Nhóm viên, trước hết, là những tâm hồn tự nguyện. Trước một công tác lớn lao đang hình thành của Nhóm, mong rằng mỗi một quý vị và các anh, chị sẽ thể hiện tinh thần tự nguyện đó một cách cụ thể bằng cách tham gia vào những công tác nhằm đóng góp cho tờ báo, bằng bài vở, bằng cách mua cổ phần và phổ biến thật sâu rộng cho công trình tâm huyết chung của Nhóm là tờ báo Sóng Thần.

Thân chào quý vị và các anh chị.

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
NHÓM HẠ THỨC NHƠN

NGÀY DÀI NHẤT LỊCH SỬ
25-9-1971
NHẬT BÁO

SÓNG THẦN

cơ quan vận động cách mạng dân tộc xã hội
RA MẮT BẠN ĐỌC TOÀN QUỐC

NHẬT BÁO **SÓNG THẦN**

Chủ biên

CHU TỬ

LÝ ĐẠI NGUYÊN - NGUYỄN LIỆU - VŨ THẾ NGỌC
TÔN THẤT TUỆ - TRÙNG DƯƠNG - LÊ CUNG BẮC
PHẠM VĂN LƯƠNG - UYÊN THAO

Tham dự hay tẩy chay bầu cử 3-10-71?
ĐỀU ĐỌC

NHẬT BÁO **SÓNG THẦN**

RA MẮT CHIỀU NGÀY 25-9-71

Văn phòng đại diện

Sóng Thần địa phương

- 1) Nguyễn Kinh Châu, 9 Trần hưng Đạo
- 2) Phạm Văn Lương, 212 Trưng nữ Vương
- 3) Phan Nhự Thức, 237 Võ Tánh
- 4) Nguyễn Mộng Giác, 55 Lê Lợi
- 5) Nguyễn Ngọc Tám, 115 Lô 3 Khánh Hòa
- 6) Nguyễn Huy Hoàng, 126 Độc Lập
- 7) Đào Tấn Khải, 63 Thống Nhất
- 8) Nguyễn Ngọc Hương, 88 Trần hưng Đạo
- 9) Nguyễn Văn Trung, 39c Hàm Nghi
- 10) Trần Văn Cả, 63 Quang Trung
- 11) Nguyễn Văn Anh, 99 Duy Tân
- 12) Nguyễn Văn Hợi, 29/1 Thùy Văn
- 13) Vũ Hoàng 14 Võ Tánh
- 14) Nguyễn Quý, 89 Trần hưng Đạo
- 15) Dương Văn Dũng, Trường Tr/H Lê văn Trung
- 16) Nguyễn Khắc Sỹ, 113/5 Châu văn Tiếp
- 17) Trần Cao Vinh, 1 Nguyễn Huệ
- 18) Trần Đình Thọ, 26 Nguyễn An Ninh

HUẾ
ĐÀ NẴNG
QUẢNG NGÃI
QUI NHƠN
BA XUYỀN
NHA TRANG
PHAN RANG
PHAN THIẾT
ĐÀ LẠT
BAN MÊ THUỘT
CAM RANH
VŨNG TÀU
PLEIKU
QUẢNG TRỊ
TÂY NINH
BÌNH DƯƠNG
PHƯỚC LONG
CẦN THƠ

● ● ● ● ●

Đại diện Sóng Thần quốc ngoại

- Nguyễn thị Bích Thu, Nguyễn văn Đức
- Lê đình Thái, Lê tài Điều, Đỗ hữu Thành
- Đỗ hữu Chí
- Trần văn Bích
- Lê văn Phong
- Nguyễn thúy Diễm

TÂY ĐỨC
PHÁP
THỤY SĨ
HOA KỲ
NHẬT
GIANA ĐÀI

SINH HOẠT ĐỊA PHƯƠNG TRÊN NHẬT BÁO SÓNG THẦN

NHỮNG TRANG SÓNG THẦN CỦA CÁC VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Một vấn đề chonhóm chủ trương

Trong buổi họp mặt ngày 5.9.71 tại Saigon, Nhóm chủ trương nhật báo Sóng Thần đã nhắc lại nhiều lần một điểm được đặc biệt lưu ý đó là: với nội dung nào, nhật báo Sóng Thần sẽ đáp ứng đúng mong mỏi của anh em và thân hữu trên toàn quốc? Vấn đề này, đúng ra, là vấn đề đã được nêu ra hàng ngày trong suốt thời gian chuẩn bị cho nhật báo Sóng Thần. Hơn ai hết, nhóm chủ trương đã nhận thấy thật rõ rệt niềm tin lớn lao mà anh em và thân hữu trên khắp nước đặt vào tờ báo. Nhóm chủ trương đã lấy niềm tin này làm một khuyến khích thường trực trước những khó khăn, những cũng nhận thức rằng chính niềm tin này đã đặt lên vai mình một gánh nặng trách nhiệm không có gì so sánh nổi.

Câu nói cửa miệng của mỗi người trong Nhóm chủ trương trong suốt thời gian qua là: Phải làm sao cho anh em và bạn bè ở khắp nơi đừng thất vọng. Muốn thế, trước hết chạc chận Sóng Thần phải là tờ báo có một nội dung thỏa mãn được nhu cầu đấu tranh cách mạng hiện nay của đất nước. Mỗi ngày, Sóng Thần sẽ phải nói lên được tiếng nói đấu tranh quyết liệt của toàn dân, phải đập thẳng được vào giữa mặt các tập đoàn phản dân hại nước những ngọn đon chỉ tử. Kế tiếp, Sóng Thần phải có mặt thường xuyên, có mặt mãi mãi và phổ biến rộng rãi trong mọi giới quần chúng.

Hình ảnh thực tế hiện nay đã khiến hai tiêu chuẩn trên trở thành hai sự kiện đối nghịch một cách nặng nề. Dù chúng ta đang sống trong một quốc gia dân chủ, nhưng mức sai biệt giữa thực tế và lý thuyết vẫn còn là một khoảng cách

vô cùng quan trọng. Do đó, sự hiện diện của một cơ quan ngôn luận đấu tranh cách mạng quyết liệt, trong nhiều trường hợp, vẫn là một mối đe dọa đối với nhà cầm quyền vì nhiều lý lẽ. Trang hướng thực tế sau này sẽ khó cho phép một cơ quan đấu tranh có thể có mặt thường xuyên và lâu dài cũng như phổ biến rộng rãi trong mọi giới quần chúng. Ngược lại, nếu muốn tìm lấy những điều kiện dễ dàng để có mặt và phổ biến rộng rãi thì một cơ quan đấu tranh sẽ chỉ có thể còn là một công cụ hoặc một tờ chế tạo độc được đầu độc tinh thần mọi giới.

Chính vì thế trong buổi họp mặt anh em SÓNG THẦN ngày 5-9 ông Chu Tử đã không ngừng nhắc lại mãi một mối băn khoăn là sự sống của tờ báo cũng như uy tín của nó tùy thuộc rất nhiều vào sự tế nhị và uyển chuyển của nhóm chủ trương. Và vì đã đoán quyết rằng SÓNG THẦN phải là một tờ báo đấu tranh đúng nghĩa SÓNG THẦN cũng phải là tờ báo không bao giờ có thể chết nên ông Chu Tử đã không dấu được nỗi ngại của ông về những trở ngại mà tờ báo sẽ gặp phải, dù nhóm chủ trương có thể uyển chuyển và tế nhị tới mức nào. Nhưng, cuối cùng, SÓNG THẦN đã vẫn cố tìm cho mình một lối thoát. Nội dung của tờ báo đã được hoạch định theo tiêu chuẩn lấy tính chất đấu tranh làm yếu tính duy nhất và sự né tránh những trở ngại hoàn toàn tùy thuộc ở khả năng uyển chuyển, tế nhị của các cộng tác viên.

«Sinh hoạt địa phương» và «vấn đề của chúng ta»

Để thực hiện tính chất trên, tờ báo sẽ dành trọn 6 trang cho việc

phổ biến tin tức và các bài vở có tính cách cung ứng cho nhu cầu vận động một cuộc cách mạng dân tộc và xã hội toàn diện. Trong 6 trang trên, 2 trang sẽ được dành để phản ánh sinh hoạt tại các địa phương và để các địa phương trực tiếp lên tiếng về mọi vấn đề liên hệ tới cuộc sống hiện tại của người dân, chia đều mỗi loại bài 1 trang. Trang SINH HOẠT ĐỊA PHƯƠNG nằm nơi trang 2 của tờ báo, hàng ngày sẽ loan tải mọi loại tin tức về sinh hoạt tại các địa phương do văn phòng đại diện của tờ báo trên khắp nước cung cấp. Bên cạnh những tin tức đó, trang SINH HOẠT ĐỊA PHƯƠNG cũng còn dành chỗ cho các phóng sự điều tra có nội dung tìm hiểu và bình vực đời sống của dân chúng ở khắp nơi. Ngoài ra, trang SINH HOẠT ĐỊA PHƯƠNG còn dành hẳn 3 cột báo để hàng ngày những người dân thấp cổ bé miệng nhất có thể lên tiếng đòi hỏi quyền sống chính đáng của mình. Mục này sẽ được xây dựng với những tài liệu liên hệ với mọi người dân bị đàn áp, ức chế, do chính các nạn nhân cung cấp qua trung gian là văn phòng đại diện địa phương của tờ báo. Trang SINH HOẠT ĐỊA PHƯƠNG sẽ được thực hiện ngay vào số ra mắt của nhật báo SÓNG THẦN.

Cũng ngay từ số ra mắt của SÓNG THẦN, nhiều vấn đề của các địa phương sẽ được đề cập tới nơi trang 5, trang VẤN ĐỀ CỦA CHÚNG TA. Trang VẤN ĐỀ CỦA CHÚNG TA cũng được xây dựng với một phần lớn bài vở do các văn phòng đại diện trên khắp nước cung cấp. Nhưng, các bài vở này không do chính các nạn nhân viên thuộc các văn phòng trên biên tập

mà do chính các nhân sự có uy tín tại mỗi địa phương. Theo sự sắp xếp của Nhóm chủ trương, trang VẤN ĐỀ CỦA CHÚNG TA sẽ phổ biến mỗi ngày ít nhất 2 bài của các nhân sĩ địa phương được sự giới thiệu của các văn phòng đại diện. Các nhân sĩ này sẽ phát biểu về các vấn đề quan trọng hoặc cấp thiết nhất của địa phương mình đang sống, qua hai hình thức hoặc trực tiếp viết bài hoặc trả lời các cuộc phỏng vấn của phóng viên SÓNG THẦN tại địa phương. Bên cạnh những bài đó, trang VẤN ĐỀ CỦA CHÚNG TA còn dành ba cột báo cho độc giả toàn quốc tự do trình bày mọi cảm nghĩ của mình về bất kỳ lãnh vực sinh hoạt nào, bất kỳ biến cố hoặc vấn đề nào. Sau hết, cũng trong khuôn khổ trang VẤN ĐỀ CỦA CHÚNG TA một số tài liệu thực sự hữu ích cho việc mở mang kiến thức của người đọc báo sẽ được đăng mỗi ngày kèm theo đầy đủ hình ảnh. Phần tài liệu này ngoài sự cung cấp của các địa phương sẽ do tòa soạn tại Sài Gòn đảm trách một phần.

Tóm lại, trong 8 trang SÓNG THẦN, 2 trang sẽ được dành cho các văn phòng đại diện để phổ biến tin tức sinh hoạt cũng như ý kiến về mọi vấn đề thực sự liên quan tới đời sống của người dân tại các địa phương, nhất là tại các vùng xa xôi hẻo lánh.

Để các trang báo trên luôn luôn phong phú, nhóm chủ trương đã yêu cầu các văn phòng đại diện cố gắng tới mức tối đa trong việc cung cấp bài vở và tin tức cho tòa soạn tại Sài Gòn. Một hệ thống liên lạc đặc biệt đã được thiết lập để việc gửi bài vở và tin tức về tòa soạn được mau chóng và đều đặn.

Nhóm chủ trương cũng đã yêu cầu các văn phòng đại diện cung cấp thường xuyên bài vở và tin tức cho tòa soạn từ 2 tuần lễ trước khi SÓNG THẦN ra mắt.

Chỉ có 2 trang báo nhưng do hàng ngàn người xây dựng, nhóm chủ trương SÓNG THẦN tin rằng sẽ đáp ứng phần nào mong mỏi của anh em, bạn bè ở khắp nơi.

Nhắn tin

● ĐỖ TẤN LỢI (Hội An).

Sẽ gửi đến anh Hợp đồng và thư riêng. Xin liên lạc với anh Lương 212 Trưng Nữ Vương — Đà Nẵng.

● NGUYỄN HUY HOÀNG (Nha Trang)

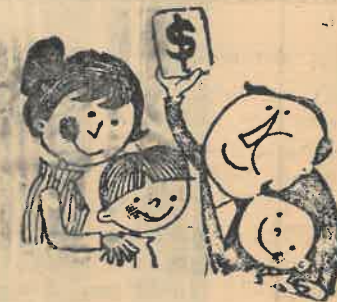
Đã nhận được hồ sơ thành phần BD Điện (thiếu ảnh) gửi gấp về trung ương.

Ban Điều Hành Cơ Sở NC mới nhận thêm Bưu phiếu của các anh:

1) Trần Cao Vinh (Phước Long) 10,000

2) Phan Như Mỹ (Paris) 10,000

3) Nguyễn Tường Vân (Saigon) 20,000



THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM NAM KÝ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Xứ Sở (VN). Đồ đào khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

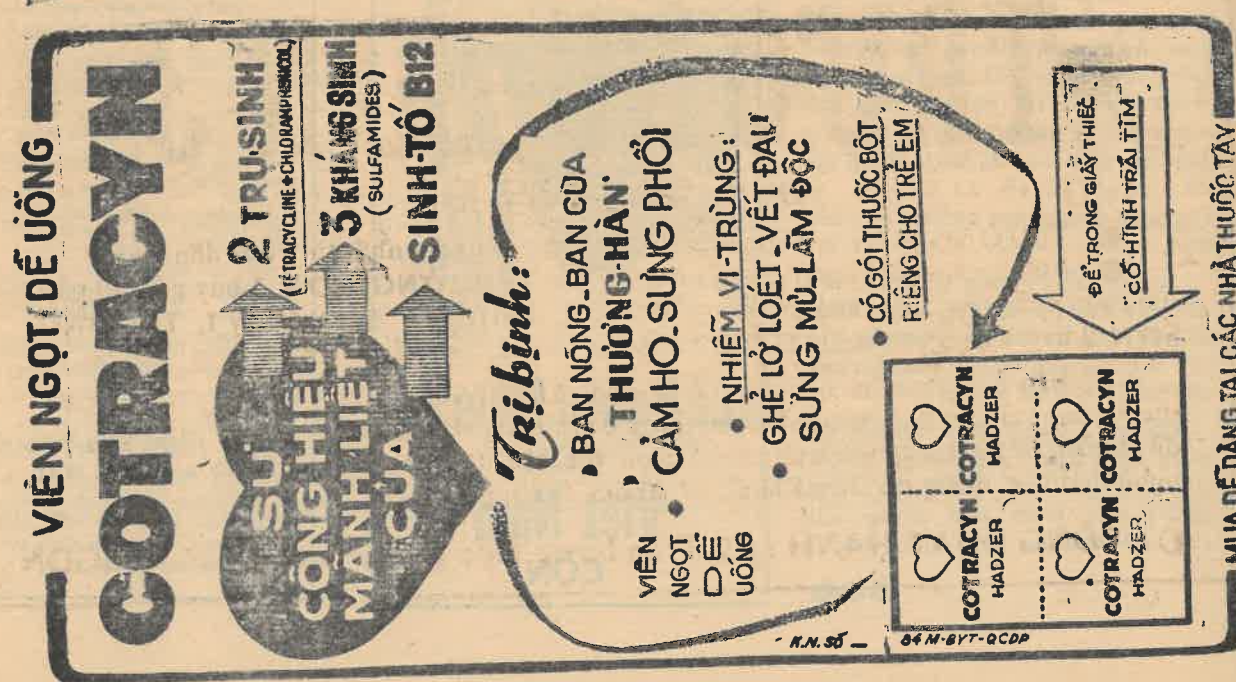
Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bồi sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quận (của) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 35\$ sắp lên...



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN



235, Trương Minh Ký
(TRƯỚC CỬA NHÀ THỜ BA CHUÔNG)

Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
 Phú Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

● **TỔNG PHÁT HÀNH :** 62 Trần Hưng Đạo (lầu 2, căn 58) SAIGON

tâm sự bạn đời

Bị nghi ngờ là Nhóm viên Nhóm Hà thúc Nhơn

...Là con một trong gia đình chỉ còn một mẹ già gần 70 tuổi, đang lễ khi xin về phục vụ gần nguyên quán là Bình Dương sau nhiều năm ở các đơn vị tác chiến là đương nhiên được.

Nhưng Thiếu úy Nguyễn Văn Út, bạn tôi, số quân 66/115305 đã trở thành cái gai trước mắt vị Tiểu đoàn trưởng chỉ vì bị nghi là người của nhóm HTN nên bị đẩy đưa từ tiểu đoàn cũ qua tiểu đoàn 2/8 (sư đoàn 5).

Tôi chỉ là cảm tình viên của Nhóm HTN nhưng biết chắc Th/Út dù không là nhóm viên nhưng trong tâm hồn và đời sống anh đã là một nhóm viên xứng đáng hơn hết. Ở đất nước này nhiều người đào ngũ không vì sợ hãi đâu mà chỉ vì những chèn ép của bọn cá mập, ghẻ lở tham nhũng mà thôi. Còn biết bao những người chống tham nhũng thổi nạt trong quân đội đã bị đẩy ai. Báo Đời và nhóm HTN có thể làm gì cho họ...

QUẢNG DUY THANH

Ứng cử viên Bình Định

Sài Gòn ngày 11-9-1971.

Kính gửi ông Chu Tử,

Trong mục giới thiệu 1 số ứng cử viên của Đời trong đó có ông Nguyễn Hữu Thời, Tô Phước Hào...

Tôi là một độc giả báo Đời cũng là dân Bình Định, tôi tin rằng sự giới thiệu đó không phải là vì ông Thời hay ông Hào... bỏ tiền ra để được ông giới thiệu (vì giới thiệu như thế thì người ta sẽ coi Đời ra gì nữa chứ). Mà ít ra là ông quen và hiểu rõ ông Thời và Hào..., nhưng nay thì ông nói đó là «độc giả BD gửi vô», tôi vô cùng cảm phục ông và báo Đời. Vì đó cũng là 1 hành động giúp dân sáng suốt, dễ dàng chọn lựa. Nay tôi lại thấy ông Lê Thành Nguyên viết bài thóa mạ ông Thời và ông Hào. Nên tôi rất tức, tức vì không đúng sự thật.

Vậy tôi nhờ ông cho đăng bức thư sau đây để độc giả báo Đời nói chung và đồng bào Bình Định nói riêng để biết tường tận.
Cảm ơn ông trước.

Sài Gòn ngày 11-9-1971.

Thưa ông Lê Thành Nguyên,

Tôi cũng là độc giả báo Đời và đọc thấy ông viết cho ông Chu Tử, gọi ông Nguyễn Hữu Thời là tên ma giáo, ma đầu, gọi ông Hào là tên cà chớn, tôi nhận thấy ông mất lịch sự quá đi. Và ông đã mở đầu ngoặc gọi «ông Thời quí mọp mình để van xin...» ông lại mất liêm sỉ nữa đó ông ạ! Ông thấy ông Thời quí mọp mình chăng? Hay là ông chỉ nghe tin đồn vì ông cũng ở xa quê nhà? Có thể tự ông bịa ra chăng? Nếu là tin đồn thì ông không thể nào quả quyết viết cho ông Chu Tử như vậy (vì tin đồn đây có thể là các ứng cử viên rớt, đồn để hạ uy tín ông Thời). Nếu là tự ông bịa ra thì tôi tin chắc rằng có người muốn ông bịa hoặc ông có thù hằn gì với ông Thời? Để hạ uy tín ông chơi chứ gì?

Ông nói rằng ông Thời ma giáo, ma đầu thì tại sao ông Thời ứng cử 1967 ông chiếm số phiếu cao nhất trong 6 đầu biểu, lại nữa ông về nhất Qui Nhơn coi như thủ đô Bình Định. Chẳng lẽ dân Bình Định nói chung, dân Qui Nhơn nói riêng bầu cho ông là ngu là dốt hệt sao? Hay dân họ lầm (theo ý ông) — Cho họ lầm đi cũng được.

Kỳ này ông Thời cũng có số phiếu cao nhất ở Bình Định. Chẳng lẽ dân lại lầm nữa sao, ông Nguyễn??? Hay là ông Thời nhờ chánh quyền vận động bất buộc dân bỏ phiếu cho ông Thời — Điều đó không thể xảy ra được vì ông Thời là dân biểu đối lập trong 4 năm qua kia mà, ông Nguyễn!

Và ông nói rằng «nên ra sự thật» như thế thì ông Thời là ma giáo, ma đầu ư? Chẳng lẽ dân Bình Định lại đi bỏ phiếu lần nữa cho tên ma giáo, ma đầu sao? Ông cũng biết dân Bình Định hào hùng kia mà! mang dòng máu Quang Trung kia mà!

Như vậy tôi có thể quả quyết rằng ông mới chính là tên ma giáo, ma đầu.

Chào ông

Một độc giả

LƯU THÀNH DƯƠNG

Hộp thư tòa soạn

● Đ.C NG. VĂN ĐÓN (Mộc Hóa).— Các số báo bị tịch thu cũng có khi lọt lưới và tới tay bạn, đó là nhờ «hồng phúc»! Xin bạn giúp trong việc cổ động Sóng Thần tại Kiến Tường!

● NHÓM HOÀNG YẾN (Đakto).— Cảm ơn những lời khuyến khích của quý bạn dành cho nhóm HTN, tuần báo Đời và nhật báo Sóng Thần. Sẽ trình bày ý kiến quý bạn trong dịp thuận tiện gần đây. Thân mến.

● LÊ THIÊN THUYẾT (Huê).— Muốn liên lạc với Đỗ quý Toàn. Xin bạn biên thư về tòa soạn Đời.

● TRẦN HUY SƠN (Đà Nẵng).— Sẽ chú ý tìm hiểu việc bạn cho biết. Chắc bạn cũng đồng ý việc đó phải rất cần thận kéo oan người này hay thêm xúc động vô ích cho người khác.

● T.S MAI VĂN THỜI (KBC 4445).— Đời đang chuẩn bị cải tiến mạnh về hình thức trong tháng 10, nên mục «BẠN ĐỌC TÌM HIỂU» bạn đề nghị có thể ra mắt sớm được. Về hình bìa phải linh động và cần mắt mẻ vì độc giả đã diên đầu về các nội dung thời sự. Bạn thông cảm chứ?

● G.S ĐẶNG MƯU (Kiên Giang).— Vừa nhận đủ 2 thư sau mấy năm vắng tin. Mừng lắm. Đã chuyển thư cho Đầu Gối. Có gì gửi cho Sóng Thần với. Mong tin luôn. ĐQT—ĐNY.

● HOÀNG BÁ HUỲNH (Đà Nẵng).— Chia xẻ với bạn các nhận xét về ông cựu đầu tỉnh và tập đoàn của họ. Đời đang nghiên cứu việc tường trình thực trạng. Nhật báo Sóng Thần sẽ tiếp tay phía đó.

● NGUYỄN VĂN GIÁO (Phú Yên).— Sẽ gửi bưu phiếu cho bạn về Tuy Hòa. Mong sáng tác mới.

Cười tươi như hoa
với

Bianca

KEM ĐÁNH RĂNG

tinh vi nhút nước nhà

* *tinh vi* vì
Bianca

phối hợp tất cả
nguyên liệu tinh vi
nhút thế giới

* *tinh vi* vì
Bianca

được sản xuất
từ những máy móc
tân tiến nhút

* *tinh vi* vì
công thức bào chế
Bianca

thật mới mẻ
và hữu hiệu nhút



VN EXPRESS

Săn sóc răng ngà, còn chi hơn **Bianca**